

Số 298
(Tháng 08-2018)

▶ **Tổng Biên tập:**

HOÀNG QUANG ĐỘ
(*Phó Chủ tịch Hội*)

▶ **Phó Tổng Biên tập**

VI THỊ THU ĐẠM

▶ **Ban Biên tập:**

TRỊNH TRỌNG ANH
(*Phó Trưởng ban*)
NGUYỄN LAN HUYỀN
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** **VĂN PHÒNG**
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LANG SƠN

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

▶ **Tòa soạn:**

Số 3 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

▶ **Giấy phép xuất bản:**

Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012

▶ **In tại:**

Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 08/2018

▶ **Trình bày:**

NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ:12.000 đồng

**TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU,
LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**



TRONG SỐ NÀY

*** Thơ:**

Của các tác giả: LÃ TRUNG SƠN, LÊ THỊ
THUẬN, NÔNG THỊ THƠM, TRƯƠNG
QUANG THỨ, NÔNG HOÀNG, VI XUÂN
TƯỜNG, VÂN DU, DUY SINH, NGUYỄN

VĂN NGỌC, DƯƠNG SƠN

*** Văn xuôi:**

Cách mạng tháng Tám nâng tầm lý luận cách mạng giải
phóng dân tộc (NGUYỄN THỊ BÍCH THUẬN), Liên hiệp
các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức Lễ kỷ niệm
70 năm ngày thành lập và đón nhận Huân chương Sao
Vàng (PV), Hội tụ mọi sự sáng tạo vào mục tiêu cao nhất:
Nuôi dưỡng, xây dựng con người Việt Nam của thời kỳ
mới (TBT NGUYỄN PHÚ TRỌNG), Văn học nghệ thuật
luôn đồng hành cùng dân tộc, phục vụ mục đích tối cao
của dân tộc (NHÀ THƠ HỮU THỈNH), Hồn nước
(HOÀNG QUẢNG UYÊN), Tướng không phong hàm
(NGUYỄN TRƯỜNG THANH), Kỳ án hoa bất tử (CHU
THANH HƯƠNG), Đường lên biên giới phơi phơi mùa
xuân (LÊ PHONG LAN), Thương về người lính áo xanh
(ĐỖ LÂM HÀ).

*** Nhạc:**

Về Xứ Lạng

Nhạc và lời: HOÀNG BIỂU

Và các chuyên mục khác.

*** Bìa 1:** Bà và cháu - Khắc gỗ màu

Tranh: NÔNG THANH HIẾU

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NÂNG TẦM LÝ LUẬN CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

*Nhân kỷ niệm 73 năm ngày cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2 - 9
(19/8/1945 - 19/8/2018)*

NGUYỄN THỊ BÍCH THUẬN

Trong lịch sử loài người từ bao đời nay, nhân dân lao động luôn ước mơ có một cuộc sống tự do, bình đẳng và hạnh phúc. Đó là nguyện vọng chân chính của nhân loại, là quyền của các dân tộc. Nhưng chế độ người bóc lột người đã tước bỏ mất các quyền ấy của nhân dân lao động và của các dân tộc.

Nhân dân ta trong suốt bốn nghìn năm lịch sử cũng có ước mơ và nguyện vọng được độc lập, tự do, hạnh phúc.

Trong lịch sử đấu tranh nhân dân ta đã phát huy chủ nghĩa anh hùng, lập nên những chiến công hiển hách chống ngoại xâm, nhưng chưa bao giờ nhân dân ta được hưởng trọn vẹn một nền độc lập lâu dài, vững chắc, chưa bao giờ nhân dân ta có được cuộc sống tự do, hạnh phúc đầy đủ.

Lịch sử Việt Nam 88 năm qua, từ ngày có Đảng lãnh đạo đã chứng minh rằng: Ước mơ độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân ta chỉ có thể biến thành hiện thực khi trên vũ đài chính trị nước ta xuất hiện một lực lượng xã hội mới là giai cấp công nhân với đội tiên phong của nó là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng của giai cấp công nhân, xã hội Việt Nam đã tiến những bước nhảy vọt chưa từng có. Nhân dân ta đã giành được những thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và thời đại. Tiêu biểu cho tinh thần ấy, là cách mạng tháng Tám năm 1945.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, 25 triệu đồng bào ta với tinh thần: "... Đem sức ta mà giải phóng cho ta". Đã nhất tề vùng lên giành chính quyền trong 15 ngày (13 - 28/8/1945). Chấm dứt thống trị gần một trăm năm của thực dân và hàng nghìn năm của phong kiến, thiết lập nền dân chủ cộng hòa. Cách mạng tháng Tám năm 1945 là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn, nghệ thuật lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang tài tình của Đảng, phát triển và làm phong phú lý luận cách mạng giải phóng dân tộc.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã để lại cho nhân dân ta một bài học kinh nghiệm quý báu và sâu sắc.

Đất nước ta có một Đảng tiên phong thật sự cách mạng, tiếp thu được chủ nghĩa Mác - Lê nin - đỉnh cao trí tuệ của thời đại và được tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng, vận dụng sáng tạo vào mỗi giai đoạn cách mạng của đất nước. Đề ra được đường lối cách mạng đúng đắn, có phương pháp, hình thức đấu tranh phong phú linh hoạt, nắm bắt thời cơ, xây dựng lực lượng và tổ chức sử dụng lực lượng đúng lúc. Phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để dẫn dắt quần chúng tiến lên và giành giữ chính quyền.

Việc giành và giữ chính quyền là mục tiêu của bất cứ cuộc cách mạng nào. Đảng ta đã chú trọng xây dựng lực lượng cách mạng, làm cho lực lượng cách mạng đủ mạnh, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia. Từ đó làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, tạo ra thời cơ cách mạng. Đồng thời, Đảng ta nắm bắt đúng nguyện vọng của quần chúng cách mạng, biết gắn lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc với nhau, có mục tiêu chính trị rõ ràng, phương pháp cách mạng đúng đắn.

Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nắm bắt thời cơ ngàn năm có một đề ra được những quyết định chính xác và kịp thời.

Về xây dựng và sử dụng sức mạnh của một cuộc cách mạng được Đảng ta và Bác Hồ vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào điều kiện cụ thể của đất nước. Đường lối cách mạng giai đoạn này được thể hiện trong khẩu hiệu đấu tranh từng thời kỳ và hàng loạt hình thức vận động, tập hợp lực lượng, khơi dậy tiềm năng sáng tạo của quần chúng. Do vậy, Đảng ta đã tập hợp và phát huy sức mạnh của Khối đại đoàn kết toàn dân tộc dựa trên nền tảng liên minh công nhân - nông dân và trí thức, tạo nên nguồn động lực mạnh mẽ đưa cách mạng tiến lên.

Ước mơ độc lập, tự do ngàn đời của nhân dân ta được thực hiện. Quyền mưu cầu hạnh phúc đã nằm trong tay những người lao động từ sau cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay.

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ lạ

LÃ TRUNG SƠN

Trọn nghĩa

Người lính hiểu cây súng
Người nông dân hiểu cái cày
Người thợ hiểu cái búa cái bay
Trẻ em hiểu trang sách hồng mình viết...

Tổ quốc hiểu vì sao đất nước
Khát độc lập tự do như khát ánh mặt trời
Đời hiểu vì sao đã triệu con người
Lát đá rải đường cho người sau đi tới

Ta hiểu vì sao đêm Pa-ri diệu vợ
Viên gạch nung ủ ấm lòng vĩ nhân
Càng hiểu vì sao sức ở lòng dân
Lật thay bao vương triều thời đại

Trái đất hiểu vì sao nhân loại
Các sắc màu chỉ muốn nắm tay nhau
Từ sâu thẳm nỗi đau
Quyết vươn xanh cây hòa bình hạnh phúc

Thu thêm xanh bởi cờ sao hồng rực
Hồn núi sông linh khí tụ về
Giữa Ba Đình sang sáng tai nghe
Lời hịch nước vọng vang trong nắng!

Rồi mỗi ngày mỗi sáng
Mỗi phút giây ta tự hỏi lòng mình
Đã trọn chưa với đất nước ân tình
Cây đơm trái dâng thơm đời mùa quả.



VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

LÊ THỊ THUẬN

Thăm rừng biên giới

Chúng tôi tới đây
Nơi trời - đất gần ngay gang tấc
Núi uy nghi trầm mặc
Rừng biên giới thâm u

Những buổi sớm sương mù che phủ
Tầm mắt nhìn cách một gang tay
Hoa với người chìm khuất trong mây
Anh lính gác vững vàng cây súng

Đường tuần tra đá trảng lô nhô
Bờ lau lách reo hò nhịp bước
Chắc nịch bàn chân lên trên cỏ ướt
Em gái bản Dao ngược mắt say nhìn

Tiếng đàn tính tìm nhau bay bổng
Lời hát then vang vọng đầu dây
Điệu luyến láy, điệu dặt dìu êm ái
Điệu khoan thai, thư thái cõi lòng
Điệu mát trong suối ngàn thánh thót
Điệu vút cao chim hót gọi bầy

Thăm rừng biên giới ta say
Từ giọng nói tiếng Tày thanh khiết
Từ nhịp chân uyển chuyển H'Mông, Dao
Điệu múa dân gian như gọi như chào
Và sắc áo, lời mời lưu luyến
Noọng ơi... Uống rượu quên đường!

Biên giới chuyển mình từ sắc thắm nương ngô
Ruộng bậc thang lúa chín vàng trong nắng
Hội lồng thồng đã bội thu mùa gặt
Sắn nướng nồng thơm, se sắt vị trám bùi

Biên giới là đây, đất nước mình đây!
Yêu biết mấy những tháng ngày êm ả
Anh lính trẻ hành quân qua vọng gác
Đưa mắt nhìn hướng hướng an vui!

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM TỔ CHỨC LỄ KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THÀNH LẬP VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG SAO VÀNG

Sáng 25/7/2018, tại Hà Nội, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập (1948 - 2018) và đón nhận Huân chương Sao Vàng.

Tới dự Lễ kỷ niệm có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Trần Đại Quang, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, cùng nhiều lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và hơn 400 đại biểu đại diện hơn 40.000 văn nghệ sĩ đang hoạt động trong 10 Hội chuyên ngành Trung ương và 63 Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, thành phố trong cả nước.

Tại Lễ kỷ niệm, nhà thơ Hữu Thịnh, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đọc diễn văn ôn lại quá trình thành lập và phát triển của Liên hiệp trong 70 năm qua. Hội nghị Văn nghệ toàn quốc lần thứ nhất, với sự có mặt của trên 80 đại biểu trong cả nước, diễn ra từ ngày 25 - 27/7/1948, tại làng Dộc Phát, xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, được coi là Đại hội đầu tiên của tổ chức văn nghệ cách mạng Việt Nam với sứ mệnh tập hợp giới văn nghệ sĩ thuộc mọi thế hệ, tầng lớp, các dân tộc ở các vùng miền trong cả nước, nhằm đoàn kết cùng toàn dân góp phần thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, bảo vệ, dựng xây chế độ mới. Trải qua 70 năm xây dựng và phát triển nền văn học nghệ thuật cách mạng Việt Nam, các thế hệ văn nghệ sĩ đã thực hiện tốt sứ mệnh sáng tạo, truyền bá những giá trị văn học nghệ thuật, góp phần xây dựng nhân cách con người Việt Nam trong thời đại mới. Nhà thơ Hữu Thịnh cũng nêu rõ, nhiệm vụ trọng tâm của văn nghệ sĩ trong thời gian tới là tập trung vào xây dựng con người, góp phần làm

lành mạnh hóa các quan hệ xã hội; các Hội cũng cần đổi mới mạnh mẽ các phương thức hoạt động, phấn đấu có tác phẩm hay, đẹp, có giá trị cao, mở ra một chặng đường mới của văn học nghệ thuật.

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương và cảm ơn về những cống hiến to lớn của đội ngũ văn nghệ sĩ, của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam. Tổng Bí thư nêu rõ, ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã khẳng định văn hóa, văn học, nghệ thuật là một mặt trận quan trọng, một sức mạnh đặc biệt của dân tộc trong công cuộc tự giải phóng mình. Bước sang thời kỳ hòa bình, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, văn học, nghệ thuật vừa tiếp tục phát huy truyền thống trong kháng chiến, vừa là một tiếng nói trách nhiệm và tâm huyết, góp phần cùng với Đảng và nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới có ý nghĩa cách mạng sâu sắc từ năm 1986 đến nay. Tổng Bí thư cũng đề nghị Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cần phát huy tối đa sức sáng tạo của các thế hệ văn nghệ sĩ để tạo nên tính đa dạng trong khám phá, sáng tạo cuộc sống và con người, đồng thời tìm phương thức phù hợp để hội tụ mọi sự sáng tạo đó vào mục tiêu cao nhất: Nuôi dưỡng, xây dựng con người Việt Nam của thời kỳ mới.

Tại buổi lễ, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã trao tặng Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam Huân chương Sao Vàng, ghi nhận những cống hiến to lớn của đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

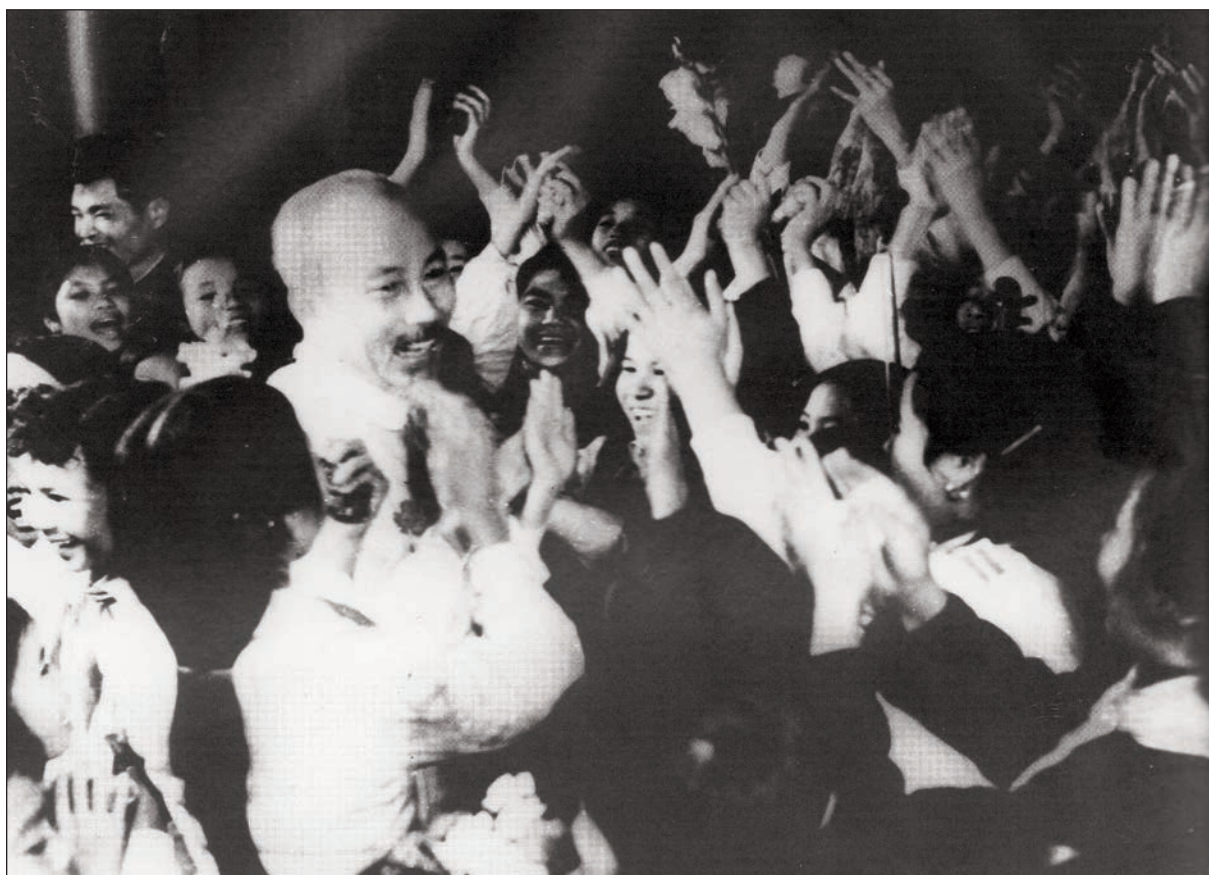
PV

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ lạ

HỘI TỰ MỌI SỰ SÁNG TẠO VÀO MỤC TIÊU CAO NHẤT: NUÔI DƯỠNG, XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM CỦA THỜI KỲ MỚI(*)

Ngày 25-7, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam (1948 - 2018). Văn nghệ Xứ Lạng xin trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư.



Hồ Chủ tịch với các đại biểu dự Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ III (26/11/1962)

Ảnh: Tư liệu Bảo tàng Cách mạng Việt Nam

*Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,
Thưa các bác, các anh, các chị, các
đồng chí và các bạn,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam mà tiền

thân là Hội Văn nghệ Việt Nam - tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật yêu nước và cách mạng đã đồng hành và gắn bó với Đảng, với dân tộc và nhân dân ta trong suốt mấy chục năm qua. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi xin gửi

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 298-08/2018

tới các vị đại biểu, các vị khách quý, anh chị em văn nghệ sĩ có mặt hôm nay và qua các đồng chí, các bạn, gửi đến toàn thể những người làm công tác sáng tạo văn học, nghệ thuật cả nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc các bác, các anh, các chị, các đồng chí, các bạn dồi dào sức khỏe, dồi dào sức sáng tạo, hạnh phúc và đạt được nhiều thành công mới trong sự nghiệp cao quý của mình. Cũng nhân dịp kỷ niệm trọng thể và đầy ân tình hôm nay, chúng ta dành những tình cảm kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc nhất đến các văn nghệ sĩ - chiến sĩ đã cống hiến và hy sinh trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc, đến những người đã quá cố, để lại cho chúng ta nhiều tác phẩm có giá trị, làm phong phú và rạng rỡ cho nền văn học, nghệ thuật cách mạng nước nhà.

Thưa các vị đại biểu, các đồng chí và các bạn,

Như chúng ta đều biết, trong lịch sử phát triển hàng nghìn năm của dân tộc, văn học, nghệ thuật Việt Nam đã hun đúc nên một truyền thống sâu sắc và độc đáo. Đó là nền văn học, nghệ thuật yêu nước và nhân văn, gắn bó máu thịt với nhân dân và dân tộc, trở thành nguồn sức mạnh nội sinh to lớn, góp phần trực tiếp vào sự nghiệp dựng nước, giữ nước và phát triển đất nước. Không phải ngẫu nhiên mà ngay từ khi mới ra đời, Đảng ta đã khẳng định văn hóa, văn học, nghệ thuật là một mặt trận quan trọng, một sức mạnh đặc biệt của dân tộc trong công cuộc tự giải phóng mình. Trong cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ (1936 - 1939) và Mặt trận Việt Minh (1941 - 1945), những người cộng sản và yêu nước đã dùng vũ khí văn học, nghệ thuật để vận động cách mạng từ trong ngục tù cũng như ngoài công chúng trên các báo chí công khai của Đảng. Đặc biệt, sự ra đời của *Đề cương Văn hóa Việt*

Nam năm 1943 - Chiến lược đầu tiên về văn hóa của Đảng - đã có sức thu hút, tập hợp đội ngũ trí thức - văn nghệ sĩ vào "*Hội Văn hóa cứu quốc*" - một bộ phận của Mặt trận Việt Minh, góp phần động viên, cổ vũ đồng bào cả nước làm nên thắng lợi lịch sử của cách mạng tháng Tám năm 1945.

Tiếp nối *Hội Văn hóa cứu quốc*, trước những đòi hỏi mới của công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang chuyển sang giai đoạn bước ngoặt, tháng 7/1948, *Hội Văn nghệ Việt Nam* được thành lập, trở thành nơi tập hợp đông đảo văn nghệ sĩ cả nước trực tiếp tham gia vào cuộc kháng chiến với tư cách nghệ sĩ - chiến sĩ, chiến sĩ - nghệ sĩ, đóng vai trò nòng cốt xây đắp nên một nền văn học, nghệ thuật mới kháng chiến và cách mạng, đúng như lời chỉ dẫn của Bác Hồ "*Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến*" và "*Văn hóa, nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy*".

Ra đời, trường thành và phát triển trong những năm tháng cả dân tộc chiến đấu kiên cường, đầy hy sinh, gian khổ chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ, chiến đấu bảo vệ vững chắc biên cương, lãnh thổ của Tổ quốc, được nhân dân hết lòng yêu mến, đùm bọc và quý trọng, đội ngũ văn nghệ sĩ cách mạng Việt Nam đã không ngừng trường thành và lớn mạnh. Nhiều văn nghệ sĩ ra mặt trận, vừa cầm bút vừa cầm súng, nhiều người đã anh dũng hy sinh trong tư thế của người chiến sĩ, người anh hùng. Các thế hệ văn nghệ sĩ đã có mặt trên mọi mặt trận chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao... trong bất cứ thử thách và hoàn cảnh nào, cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đến nay, nhìn lại, dù có thể chỉ ra một vài hạn chế có tính lịch sử khó tránh khỏi, thì chúng ta vẫn hoàn toàn có quyền tự hào rằng, giai đoạn văn học, nghệ thuật đó đã có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp cách



Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ IV (1968)

Ảnh: Tư liệu Bảo tàng Cách mạng Việt Nam

mạng về vang của dân tộc, vì độc lập, tự do, vì thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân và khát vọng chủ nghĩa xã hội. Cảm ơn các thế hệ văn nghệ sĩ Việt Nam đã làm nên thành tựu đó! Cảm ơn Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã thực sự trở thành một môi trường sáng tạo lành mạnh, một mái nhà chung đầm ấm của các thế hệ văn nghệ sĩ trong giai đoạn lịch sử lớn lao, hào hùng này của dân tộc!

Bước sang thời kỳ hòa bình, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, văn học, nghệ thuật của chúng ta vừa tiếp tục phát huy truyền thống của mình trong kháng chiến, vừa là một tiếng nói trách nhiệm và tâm huyết, góp phần cùng với Đảng và nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới có ý nghĩa cách mạng

sâu sắc từ năm 1986 đến nay. Hơn 30 năm qua, từ sức tác động mạnh mẽ của tư tưởng đổi mới, văn học, nghệ thuật đã vượt qua nhiều thách thức và khó khăn, tiếp tục phát triển, nỗ lực phản ánh chân thật cuộc sống đấu tranh, lao động, sáng tạo của nhân dân, bước đầu tạo dựng nên một diện mạo mới của văn học, nghệ thuật Việt Nam hiện đại, trong đó, một mặt tiếp tục phát huy các giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa, văn nghệ dân tộc là chủ nghĩa yêu nước và nhân văn sâu sắc, giàu bản sắc dân tộc, mặt khác, cố gắng bám sát hiện thực đời sống trong cuộc đấu tranh phong phú, phức tạp ngày hôm nay và nỗ lực vươn lên sự phát triển toàn diện, ngày càng hiện đại, đa dạng hóa về nội dung và phương thức biểu hiện... Nhiều anh chị em văn nghệ sĩ đã

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

kiên trì tìm tòi, tự vượt lên chính mình, âm thầm lao động sáng tạo để khẳng định các giá trị mới của nền văn nghệ cách mạng Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Với những thành tích đáng tự hào nêu trên, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, các Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành và địa phương đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý. Hàng nghìn văn nghệ sĩ trong cả nước đã được trao Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Dân gian, Nghệ nhân Ưu tú, trong đó có những người được phong Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thể hiện sự đánh giá cao, sự trân trọng của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với đội ngũ văn nghệ sĩ. Và tại buổi Lễ kỷ niệm trọng thể hôm nay, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam có vinh dự lớn được tặng thưởng Huân chương Sao Vàng - Huân chương cao quý nhất của Đảng và Nhà nước ta.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chúc mừng, biểu dương và cảm ơn về những cống hiến to lớn của đội ngũ văn nghệ sĩ, của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Thưa các vị đại biểu và anh chị em văn nghệ sĩ,

Những ngày tháng này, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, trong đó có đội ngũ văn nghệ sĩ, đang ra sức phấn đấu, nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng nhằm đưa đất nước ta ngày càng phát triển. Mới đây, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã chỉ đạo việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23 của Bộ Chính trị về *"Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới"*. Đảng ta tiếp tục khẳng định: *"Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân,*

thiện, mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam" trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và phát triển đất nước.

Để hoàn thành tốt nhất vai trò to lớn của văn học, nghệ thuật, chúng ta cần đặt nó trong yêu cầu, nhiệm vụ chung của đất nước, trong đó đặc biệt chú trọng xây dựng kinh tế phát triển nhanh và bền vững; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; mở rộng quan hệ đối ngoại,... nhằm tạo khí thế mới, xung lực mới cho sự nghiệp đổi mới, phát triển toàn diện và đồng bộ. Ở đây có thể nói, giữ vị trí trung tâm và xuyên suốt trong các chủ trương lớn đó vẫn là *vấn đề xây dựng văn hóa và con người Việt Nam*, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ mới.

Thưa các đồng chí, anh chị em văn nghệ sĩ. Điều đó không phải là lý thuyết mà là một bài học kinh nghiệm thực tiễn to lớn và vô cùng sâu sắc trong gần 90 năm Đảng lãnh đạo cách mạng. Và điều đó cũng có quan hệ mật thiết với sứ mệnh, chức năng, vai trò của văn học, nghệ thuật: *"Văn học là nhân học"* như M.Gorki đã khẳng định. *"Nhà văn là người thư ký của thời đại"* như Baudelaire đã từng nói. Trực tiếp tham gia vào sự nghiệp đổi mới đất nước, miêu tả cho hay, cho chân thật, sinh động và có sức thuyết phục sự nảy sinh và phát triển cái mới, cái tốt đẹp, cao cả trong đời sống; dũng cảm, nghiêm khắc lên án, phê phán những cái xấu xa, thấp hèn, sự thoái hóa, biến chất, tham nhũng, thói hư, tật xấu, tệ nạn xã hội, qua đó góp phần tích cực vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng con người, đổi mới và phát triển đất nước, đó chính là nhiệm vụ

chủ yếu của văn học, nghệ thuật Việt Nam hôm nay và nhiều năm tới. Đó cũng chính là sức mạnh chiến đấu đặc biệt của văn học, nghệ thuật thời kỳ mới. Bác Hồ đã dạy: *"Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà mà anh em văn hóa và trí thức phải làm"*. Điều đó có nghĩa là, đấu tranh bảo vệ, nuôi dưỡng, khẳng định cái mới, cái tích cực, cái tốt đẹp và chống cái ác, cái xấu xa, thấp hèn là chức năng, nhiệm vụ tự thân của văn học, nghệ thuật, nó không có bất cứ một áp lực nào từ trên hay từ bên ngoài vào. Đảng không áp đặt, ép buộc, gán cho văn học, nghệ thuật một nhiệm vụ "chính trị" khô khan, giản đơn, nhất thời nào, mà hiểu nó như một sứ mệnh, một sức mạnh vốn có của văn học, nghệ thuật chân chính, đặc biệt trong cuộc đấu tranh ngày hôm nay.

Để làm tốt sứ mệnh đó, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam bao gồm các hội chuyên ngành ở Trung ương và các hội địa phương cần phát huy tối đa sức sáng tạo của các thể loại văn nghệ sĩ và tính ưu việt, đặc trưng của các loại hình cụ thể như văn học, âm nhạc, mỹ thuật, múa, nhiếp ảnh, điện ảnh, sân khấu, kiến trúc, văn nghệ dân gian, lý luận, phê bình văn nghệ để tạo nên tính đa dạng trong khám phá, sáng tạo cuộc sống và con người, đồng thời tìm phương thức phù hợp để hội tụ mọi sự sáng tạo đó vào mục tiêu cao nhất: *Nuôi dưỡng, xây dựng con người Việt Nam của thời kỳ mới.*

Cùng với nhiệm vụ đó, tôi đề nghị các anh, các chị, các đồng chí bàn bạc, trao đổi thẳng thắn với tinh thần tự phê bình và phê bình sâu sắc nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém nảy sinh trong sáng tác, lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật những năm gần đây, như: Có hay không biểu hiện xa rời những vấn đề lớn lao của đất nước, chạy theo đề tài nhỏ nhặt, chiều theo thị hiếu tầm thường của một bộ phận công

chúng; nhấn mạnh một chiều chức năng giải trí, hạ thấp chức năng giáo dục, nhận thức; nặng về tô đậm mặt tiêu cực, đen tối của cuộc sống, thậm chí xuyên tạc, bóp méo lịch sử; tiếp thu thiếu chọn lọc sáng tác, lý luận văn nghệ nước ngoài dẫn đến biểu hiện lai căng, chuộng ngoại, bắt chước, chạy theo thời thượng? Có phải những hạn chế đó đã dẫn tới tình trạng số lượng tác phẩm, tác giả thì nhiều, nhưng còn ít những tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, làm suy giảm sức hấp dẫn và sự ham say của quần chúng đối với văn học, nghệ thuật? Cần có biện pháp gì để khắc phục những hạn chế, yếu kém đó?

Tôi tin tưởng rằng, nền Văn học, nghệ thuật cách mạng Việt Nam cùng với đội ngũ văn nghệ sĩ được rèn luyện, thử thách trong đấu tranh cách mạng và trong sự nghiệp đổi mới đất nước, với truyền thống vẻ vang của dân tộc, phát huy những thành quả của Văn học, nghệ thuật 70 năm qua, nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn, thách thức để có thêm nhiều tác phẩm xứng đáng với con người và Tổ quốc Việt Nam, đáp ứng lòng mong đợi của nhân dân.

Để tạo điều kiện cho Văn học, nghệ thuật phát triển, Đảng và Nhà nước luôn khuyến khích mọi tìm tòi, tôn trọng tự do sáng tạo của người nghệ sĩ, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với văn học, nghệ thuật và văn nghệ sĩ phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đảng, Nhà nước và nhân dân luôn luôn mong muốn, kỳ vọng đội ngũ văn nghệ sĩ có nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật; phản ánh chân thực, sâu sắc, toàn diện hiện thực đất nước ta trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển. Đồng thời, xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới, hội nhập sâu rộng đang diễn ra rất sôi động, nhanh chóng và xuất hiện nhiều vấn đề mới khác nhiều so với trước đây trong chiến tranh và thời kỳ quan liêu, bao cấp. Điều đó

đòi hỏi người nghệ sĩ phải tự đổi mới mình, vừa có bản lĩnh, sự tinh táo, vừa có cách nhìn, cách nghĩ và phương thức thể hiện mới trong sáng tạo nghệ thuật, phù hợp với thực tiễn phát triển của Việt Nam hôm nay. Hơn lúc nào hết, người nghệ sĩ phải bám sát cuộc sống, dám đi vào những mũi nhọn của cuộc sống trong nông nghiệp, công nghiệp, trong thương trường, trên mặt trận an ninh, quốc phòng; đến với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, biên cương, hải đảo để phát hiện và phản ánh những nhân tố mới, cách làm hay, những vấn đề mới nảy sinh trong xã hội, tham gia tích cực và có trách nhiệm vào các nhiệm vụ của xã hội, đặc biệt là cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng con người Việt Nam "yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo". Chỉ có như vậy, Văn học, nghệ thuật của chúng ta mới có những tác phẩm hay, lay động lòng người và cần thiết cho công chúng.

Nhân đây, tôi có đôi điều muốn trao đổi, tâm tình thêm với anh em văn nghệ sĩ trẻ. Chúng ta đều đã biết, thời đại chúng ta, cuộc sống quanh ta có rất nhiều điều để nói, để viết, nhưng quan trọng là nói như thế nào, viết như thế nào? Nhiều người thường bảo văn nghệ phải chiếu sáng cuộc sống, chứ không chỉ là nơi cuộc sống hiện hình; văn nghệ bồi dưỡng, nâng cao con người chứ không phải chỉ là nơi giải bày tâm trạng cá nhân, hạ thấp con người. Mong sao các văn nghệ sĩ nhận thức và thể hiện thật rõ điều đó để xứng đáng là niềm hy vọng mới của nhân dân; đừng để cho sự tầm thường dễ dãi ám ảnh mình. Các đồng chí cần thường xuyên học hỏi, đúc rút những bài học tốt từ các thế hệ đi trước để tiếp tục đi xa hơn, vững vàng hơn. Bài học đó phải chăng vẫn là: Khát vọng lớn lao, lý tưởng cao cả, hòa nhịp đập trái tim mình với nhịp đập trái tim toàn dân tộc, lăn lộn với thực

tiễn phong phú, sôi động của cuộc sống nhân dân, chứ không phải chỉ đi vào tâm trạng cá nhân, gặm nhấm tâm tư, yếm thế, lầy lội xảo thay cho tài năng, nhìn đời bằng góc nhìn chật hẹp, thậm chí coi văn nghệ chỉ đơn giản như là thú vui, giải trí hoặc một cuộc chơi, một đam mê tầm thường. Thực tế đời sống văn học ở nước ta và trên thế giới cho thấy, những tác gia lớn là những tác gia có khát vọng và hoài bão lớn, có tầm nhìn xa rộng, có tư duy sâu sắc. Chỉ có khát vọng và hoài bão lớn về sự sáng tạo thì mới đi xa và bền vững được. Mục đích cuối cùng của người nghệ sĩ là tác phẩm hay, tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao. Nó phản ánh tâm hồn và tính cách dân tộc, những điều lớn lao, mạnh mẽ của con người và dự báo cho cả tương lai.

Nhân dịp này, tôi cũng đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương cần nhận thức sâu sắc hơn nữa về vai trò, vị trí quan trọng của văn học, nghệ thuật trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; luôn cổ vũ, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các hoạt động văn học, nghệ thuật thông qua các cơ chế, chính sách như hỗ trợ tài chính, mở trại sáng tác, đi thực tế, phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng các tài năng văn nghệ; huy động mọi nguồn lực cả về vật chất và tinh thần để văn học, nghệ thuật phát triển mạnh mẽ và cống hiến nhiều hơn nữa trong những năm tới. Phải coi đây vừa là trách nhiệm vừa là tình cảm xuất phát từ yêu cầu của cuộc sống, là sự nghiệp chung của tất cả chúng ta.

Một lần nữa, tôi xin chúc các vị đại biểu, các vị khách quý và toàn thể anh chị em văn nghệ sĩ sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chúc cho nền Văn học, nghệ thuật nước nhà sắp tới có bước phát triển mới, đầy khởi sắc và nhiều thắng lợi!

(*) Nguồn: Nhân dân điện tử, Thứ tư, 25/7/2018.

VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LUÔN ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC, PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH TỐI CAO CỦA DÂN TỘC*

Diễn văn của Nhà thơ Hữu Thịnh, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học, nghệ thuật Việt Nam tại lễ kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam (1948 - 2018).



Hồ Chủ tịch thăm và dự Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ II (1957)

Ảnh: Tư liệu Bảo tàng Cách mạng Việt Nam

*Kính thưa Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng,
Kính thưa Chủ tịch nước Trần Đại Quang,
Kính thưa các Đồng chí lãnh đạo, nguyên
lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc
Việt Nam,*

Kính thưa các vị khách quý,

*Thưa các bác, các anh chị, các bạn
đồng nghiệp.*

Trước hết, cho phép tôi thay mặt Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam trân trọng chào mừng và cảm ơn Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Trần Đại Quang thay mặt Đảng và Nhà nước đem đến niềm vinh dự và khích lệ to lớn đối với giới văn nghệ sĩ cả nước. Xin trân trọng chào mừng và cảm ơn các vị lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện các cơ quan đoàn thể của Trung

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

ương đã và đang quan tâm ủng hộ hết lòng sự nghiệp phát triển văn học nghệ thuật của đất nước. Trân trọng chào mừng và cảm ơn lãnh đạo thủ đô Hà Nội và các địa phương Thanh Hóa, Phú Thọ, Thái Nguyên, Tuyên Quang đã hết lòng ủng hộ, đùm bọc những cái nôi văn nghệ cách mạng từ những ngày trũng nước và trong suốt chặng đường kháng chiến và xây dựng hòa bình. Xin nồng nhiệt chào mừng đại biểu văn nghệ sĩ từ các địa phương trong cả nước gồm nhiều dân tộc anh em đã về dự ngày lễ trọng đại của chúng ta.

Họp mặt trong ngày truyền thống vẻ vang, ý nghĩa đầu tiên của chúng ta tưởng nhớ, biết ơn vô hạn Bác Hồ kính yêu. Người đi "tìm hình của nước", cũng là Người đi tìm hình cho nền văn hóa mới Việt Nam, và bằng những tác phẩm bất hủ đã đặt nền móng đầu tiên cho nền văn hóa mới.

Được sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện bởi lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của dân tộc, "đem hết tinh thần và lực lượng" vào nhiệm vụ dựng nước và giữ nước nên đã thu được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Với tư tưởng nhất quán đó, năm 1943, trong lúc cả dân tộc bị buộc vào ách thống trị và bóc lột một cổ hai tròng của phát xít Nhật và thực dân Pháp, và trong hoàn cảnh bị rút vào bí mật, trước biết bao vấn đề nước sôi lửa bỏng của cách mạng, Đảng vẫn tập trung trí tuệ xây dựng và công bố **Bản đề cương Văn hóa Việt Nam**, không chỉ nhằm giải quyết những vấn đề cách mạng dân tộc, mà còn có ý nghĩa như bản Cương lĩnh về xây dựng nền văn hóa mới. Tiếp đó, **Hội Văn hóa Cứu quốc** ra đời, đánh dấu một cái mốc quan trọng về công tác vận động trí thức của Đảng, Hội Văn hóa Cứu quốc đã vận dụng linh hoạt và khôn khéo mọi hình thức công khai và bí mật, tiến hành tuyên truyền vận động tập hợp lực lượng, chuẩn bị tổng khởi nghĩa. Tại Đại hội quốc dân Tân Trào, có 4 đại biểu của Văn hóa Cứu quốc tham dự thì có hai đại biểu được bầu vào Ủy ban dân tộc giải phóng Chính phủ lâm thời).

Trong những ngày độc lập đầu tiên, để thích hợp với tình hình mới, **Hội Văn hóa Cứu quốc**, được mở rộng và đổi tên thành **Hội Văn hóa Việt Nam**. Với dã tâm cướp nước ta một lần nữa, ngày 24 tháng 11 năm 1946 thực dân Pháp nổ súng tấn công Hải Phòng. Cũng ngày đó **Đại hội Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất** khai mạc. Với phong thái ung dung, tượng trưng cho tư thế của toàn dân tộc chủ động, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới, Bác Hồ đến dự và phát biểu với Đại hội, Người nói "Văn hóa soi đường cho quốc dân đi". Đó là tư thế đứng trên đầu thù, lấy văn hóa trả lời cho súng đạn, tiếp tục truyền thống "lấy nhân nghĩa thắng hung tàn, đem chí nhân thay cường bạo". Phải là một dân tộc có niềm tin mãnh liệt ở chính nghĩa, ở thắng lợi cuối cùng mới có cách ứng xử cao cả như vậy.

Quả đúng thế, chưa đầy một năm sau, kẻ xâm lược Pháp đã phải gánh lấy thất bại nhục nhã trong chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947. Vừa phá tan hai gọng kìm của giặc, trước bao nhiêu công việc của kháng chiến, bên cạnh việc thành lập thêm các sư đoàn chủ lực, tháng 7 năm 1948, Đảng lại tổ chức **Đại hội Văn hóa toàn quốc lần thứ hai**, xốc lại đội ngũ văn hóa, coi đó là một binh chủng đặc biệt trong chiến tranh. Hội nghị thảo luận Báo cáo của đồng chí Trường Chinh "Chủ nghĩa Mác và những vấn đề Văn hóa Việt Nam" và quyết định thành lập Hội Văn nghệ Việt Nam. Ngay sau đó Hội nghị văn nghệ toàn quốc được triệu tập, và họp tại làng Dộc Phát xã Yên Kỳ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ từ 25 đến 27 tháng 7 năm 1948, thảo luận thông qua chính cương, điều lệ và bầu cơ quan lãnh đạo mới, do nhà văn Nguyễn Tuân làm Tổng thư ký, nhà thơ Tố Hữu làm Phó Tổng thư ký. Với các quyết định lịch sử, Hội nghị được xem như một Đại hội. Hội nghị cũng quyết định thành lập Đoàn Âm nhạc Việt Nam, Đoàn Sân khấu Việt Nam và cùng với Đoàn Kiến trúc sư đã được thành lập từ trước đặt cơ sở cho sự ra đời các Hội chuyên ngành về sau này. Trước Hội nghị, tạp chí *Văn nghệ* do nhà thơ Tố Hữu làm thư ký tòa soạn đã ra mắt số đầu tiên và có tiếng vang lớn trong cả nước. Sau Đại hội

văn nghệ lại có thêm Nhà xuất bản Văn nghệ do nhà thơ Nguyễn Đình Thi làm Giám đốc hoạt động rất có hiệu quả.

Từ buổi tìm đường trong bí mật, đến việc hình thành một tổ chức hoàn chỉnh và thống nhất là một bước tiến rất quan trọng của văn nghệ cách mạng. Một đường lối được soi tỏ. Một phương hướng hoạt động được hoạch định. Một cơ quan điều hành được dân chủ bầu lên gồm những tên tuổi lớn, gánh lấy trách nhiệm gắn kết mọi lực lượng, khích lệ mọi tài năng, đưa khẩu hiệu "*tổ chức để sáng tác, sáng tác để kháng chiến*" thành phương châm hành động hàng ngày của mỗi văn nghệ sĩ. Khi văn nghệ được xem là một mặt trận, có nghĩa là mỗi văn nghệ sĩ tìm thấy một lẽ sống, tình nguyện đứng vào một vị trí, dốc sức làm tròn thiên chức của mình trước Tổ quốc, trước nhân dân.

Bảy mươi năm qua, các thế hệ văn nghệ sĩ nối tiếp nhau vững bước trên con đường lớn của cách mạng, sống và sáng tạo ở mũi nhọn cuộc chiến đấu và lao động vĩ đại của nhân dân, bằng sáng tạo nghệ thuật công phu và bền bỉ đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đã có biết bao tác phẩm kết tinh đẹp đẽ cuộc sống lớn lao của đất nước trong tất cả các loại hình nghệ thuật, trở thành kho lưu giữ tinh thần vô giá về một trong những thời đại vẻ vang nhất của lịch sử dân tộc, thời đại Hồ Chí Minh. Đó là những tác phẩm phản ánh chân thực và xúc động tâm vóc vĩ đại và sức mạnh vô địch của nhân dân quyết đập bằng mọi trở lực để đạt được khát vọng độc lập, tự do. Đó là những tác phẩm đề cao phẩm giá con người với những tấm gương yêu nước thương nhà vừa bình thường vừa phi thường, vừa giản dị vừa cao cả, vừa hiền hậu, đảm thắm vừa kiên cường bất khuất. Đó là những tác phẩm đem đến những triết lý nghệ thuật sâu sắc, giúp con người nhận ra ý nghĩa của cuộc sống để sống có ý nghĩa hơn. Xây dựng cơ sở vật chất phải đợi có hòa bình, nhưng xây dựng nền văn hóa mới thì chúng ta đã làm và làm một cách rất thành công ngay trong những điều kiện ngặt nghèo khắc nghiệt nhất của chiến tranh. Chúng ta nhớ lại

một thời hoàng kim của văn nghệ những cuốn sách, những vở kịch, những bài hát, những điệu múa, những buổi chiếu phim... đã trở thành niềm khao khát và được đón nhận nồng nhiệt, hào hứng như thế nào. Chúng ta nhớ lại những cuộc thi tài, các liên hoan nghệ thuật quốc tế, chúng ta đã vui sướng như thế nào khi được trao những giải thưởng danh giá trong đó có những giải thưởng lớn mà ngay những nước phát triển cũng không dễ có được. Với biết bao tài năng và công sức, chúng ta đã làm cho nhân dân thế giới hiểu rõ: Việt Nam không chỉ là tên gọi một cuộc chiến tranh, Việt Nam còn là tên gọi một nền văn hóa đặc sắc đáng khâm phục. Với sự khiêm tốn vốn có của những người sáng tạo, luôn luôn coi tác phẩm hay nhất là ở phía trước, tuy vậy, bằng tất cả những gì đã làm được qua 70 năm, chúng ta vẫn có thể báo cáo với Đảng, với nhân dân: giới văn học nghệ thuật đã làm được lời căn dặn của Bác Hồ trong thư gửi ***Đại hội Văn hóa toàn quốc lần thứ hai***, ngày 19 tháng 7 năm 1948, vừa tròn 70 năm. Bác viết: "*Các nhà văn hóa ta phải có những tác phẩm xứng đáng chẳng những để biểu dương sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc bây giờ mà còn để lưu truyền những gương mẫu oanh liệt kháng chiến kiến quốc cho con cháu đời sau*".

70 năm qua ngoài các chuyên ngành truyền thống như văn học, sân khấu, âm nhạc, kiến trúc, hội họa đều có bước trưởng thành nhanh chóng chúng ta đã xây dựng thêm các chuyên ngành mới như nhiếp ảnh, điện ảnh, múa, văn nghệ dân gian, văn nghệ các dân tộc thiểu số Việt Nam. Và ở bất cứ chuyên ngành nào cũng xuất hiện những tên tuổi và tác phẩm sáng giá.

Tài năng làm nên tác phẩm. Tác phẩm làm nên thành tựu, thành tựu làm nên truyền thống. Nhìn lại thành tựu và truyền thống vẻ vang của văn học nghệ thuật nước nhà 70 năm qua, chúng ta có thể rút ra những bài học lớn sau đây.

Bài học thứ nhất là: ***Văn học nghệ thuật luôn luôn đồng hành cùng dân tộc, phục vụ lợi ích tối cao của dân tộc.***

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018



Đồng chí Nguyễn Khoa Điềm, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương với các văn nghệ sĩ thường trực Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam khóa VII

Ảnh: TƯ LIỆU

Đó là truyền thống nhập thể tích cực của ông cha ta từ ngàn xưa, được các thế hệ thời nay đưa lên tầm cao mới. Chúng ta đi vào đời sống, không phải sắm vai một vị khách, một người tham quan mà là một người trong cuộc "*tôi cùng xương thịt với nhân dân của tôi, cùng đổ mồ hôi cùng sôi giọt máu*" như thơ Xuân Diệu đã viết. Bên bĩ đi vào đời sống để tiến hành cuộc chuyển hóa gian khổ về nhận thức, tư tưởng, tầm nhìn và cách nhìn, sở thích và cảm quan nghệ thuật, từ đó mà tìm thấy nhân vật, vấn đề từ những nguyên mẫu, những chất liệu vô cùng quý giá mà không một sức tưởng tượng nào dù phong phú đến đâu có thể tạo ra được. Đi vào đời sống là một phương thuốc chữa bách bệnh, trước hết là bệnh tê nhạt, phù phiếm và bết tắc. Chúng ta nhớ lại những chuyến Nam tiến, những cuộc tòng quân, những đợt tham gia các chiến dịch của các văn nghệ sĩ hồi chống Pháp, những chuyến đi vào sông Tuyên, về các hợp tác xã, đến với

các công trường, nhớ những chuyến đi vượt Trường Sơn vào chi viện cho chiến trường miền Nam trong chống Mỹ, không một chiến trường nào, không một mặt trận nào, không một chiến dịch nào vắng bóng văn nghệ sĩ và gần đây là liên tiếp những chuyến đi ra Trường Sa, trở về chiến trường cũ, về các trọng điểm kinh tế lớn. Với những chuyến đi đó, văn nghệ sĩ chúng ta đã biến những nơi khó khăn, gian khổ, hiểm nguy nhất thành nơi gặp gỡ giữa cuộc sống và nghệ thuật, sự thật và cái đẹp, anh hùng và nghệ sĩ. Gắn bó với đời sống không phải là một thao tác nghề nghiệp mà là một thái độ sống, một tư thế nghệ sĩ - chiến sĩ. Đó chính là ngọn nguồn của sáng tạo. Đến với đời sống, đã có biết bao văn nghệ sĩ đã anh dũng hy sinh như những người anh hùng bên cạnh đồng bào, đồng chí, đồng đội.

Bài học thứ hai là: ***Kết hợp với nhuần nhuyễn giữa lý tưởng xã hội và lý tưởng thẩm mỹ.***

Bộ phận nòng cốt buổi đầu của Hội Văn hóa Cứu quốc, Hội Văn hóa Việt Nam và Hội Văn nghệ Việt Nam là những người đã thành danh và nổi tiếng từ trước Cách mạng, xuất thân từ các tầng lớp tân học, nho học, tiểu tư sản thành thị, những người được gọi là làm nghề tự do trong xã hội cũ. Kháng chiến đến với họ là vô cùng thiêng liêng nhưng cũng vô cùng bỡ ngỡ, mới mẻ. Với khẩu hiệu: "*Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến; cách mạng hóa tư tưởng, quần chúng hóa sinh hoạt*". Hội đã công phu tổ chức nhiều Hội nghị học thuật về các vấn đề đặt ra như mối quan hệ giữa chính trị và văn nghệ, văn nghệ và đời sống, văn nghệ và tuyên truyền, nội dung và hình thức, dân tộc và hiện đại, khoa học và đại chúng, truyền thống và cách tân... Biết bao vấn đề không thể giải quyết ngay trong một lúc, nhưng qua thảo luận và tranh luận cởi mở, dân chủ nhiều vấn đề dần dần được sáng tỏ giúp chúng ta khắc phục những biểu hiện giản đơn, sơ lược, giáo điều, máy móc buổi đầu, làm cho văn nghệ sĩ nhẹ nhõm, tự tin tập trung nâng cao tính tư tưởng và tầm khái quát của tác phẩm, nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng và hiệu quả nghệ thuật.

Bài học thứ ba là, ***tôn trọng tự do sáng tác gắn liền với trách nhiệm xã hội của văn nghệ sĩ.***

Đây là vấn đề rất quan trọng, một tư tưởng nhất quán đã nhiều lần được thể hiện trong các văn kiện chính thức của Đảng. Tôn trọng tự do sáng tác là mở rộng không gian suy tưởng, chiêm nghiệm, phát hiện, khám phá những vấn đề mới đang đặt ra cho xã hội, cho con người. Vừa phản ánh, vừa ngợi ca, vừa dự báo, vừa cảnh tỉnh. Đó còn là sự mở rộng cánh cửa đón nhận những tìm kiếm, thể nghiệm cái mới, mở đường cho tài năng phát triển. Trong lao động nghệ thuật tìm được cái mới đích thực, một bước nhích lên trong nghề nghiệp là kết quả của không biết bao nhiêu khổ công, thao thức, nhọc lòng, có khi phải đánh đổi cả một đời người. Nhưng cuộc sống không ngừng chỉ ra rằng, tự do sáng tác không phải vì tự do sáng tác, mà để muốn làm tăng thêm sự màu nhiệm của văn học nghệ thuật đối với việc xây dựng con người. Đó là

trách nhiệm, là tính tích cực xã hội của văn học nghệ thuật. Chúng ta tôn trọng quyền tự do sáng tác, nhưng ta cũng luôn luôn tự hỏi công chúng đang cần gì, nhân dân đang cần gì, Tổ quốc đang cần gì.

Bài học thứ tư là, ***mối quan hệ giữa dân tộc và hiện đại.***

Tính dân tộc mà chúng ta quan niệm không phải chỉ là vấn đề hình thức dân tộc, mà trước hết là nội dung dân tộc, bao gồm truyền thống bản sắc, bản lĩnh, cốt cách, khí phách, tâm hồn dân tộc... thể hiện qua cách sống, qua phong tục, tập quán, qua ngôn ngữ, nghệ thuật đủ sức để cho các dân tộc khác nhận biết dân tộc mình. Với tinh thần kế thừa và phát triển các di sản của quá khứ, chúng ta đã dày công sưu tầm, khảo cứu, dịch thuật, công bố nhiều công trình lớn về nền quốc học vô cùng quý giá của cha ông. Chúng ta phê phán những quan điểm và việc làm sai trái nhằm xuyên tạc, bóp méo, giải thiêng lịch sử. 70 năm qua, chúng ta vui mừng đón nhận biết bao tài năng của các dân tộc thiểu số anh em, tạo nên bức tranh văn nghệ đa dạng trong thống nhất, một điều chưa từng có trước Cách mạng. Chúng ta đã chủ động tổ chức rất nhiều hoạt động giới thiệu tinh hoa văn hóa nước ngoài với công chúng Việt Nam và ngược lại. Chúng ta tìm mọi cách để tiếp thu tinh hoa của nhân loại, nhưng chúng ta cũng biết rất rõ, tiếp thu nhân loại để làm giàu cho cái gốc dân tộc và vì phát triển văn hóa dân tộc mà chúng ta mở ra với thế giới.

Bài học thứ năm là, ***coi vấn đề phát hiện, tài năng trẻ là một vấn đề trọng yếu để phát triển đội ngũ.***

Chúng ta nhận ra rất sớm điều này và đưa nó thành một chương trình hoạt động có kế hoạch. Đó là những lớp học ở Quán Tín Thanh Hóa những năm đầu kháng chiến, đến Hội nghị văn nghệ toàn quân, Trường văn nghệ nhân dân ở Thái Nguyên, trường Mỹ thuật ở Tuyên Quang thời chống Pháp, đến các lớp học ở Quảng Bá Hà Nội thời chống Mỹ. Các hội chuyên ngành và các địa phương thường xuyên tổ chức các cuộc thi, tổ chức các giải thưởng để phát hiện và bồi dưỡng nhân tài. Nhiều tài năng trẻ được cử đi đào

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

tạo ở trong nước và nước ngoài, sau này hầu hết trở thành những chuyên gia đầu ngành, những nghệ sĩ có tên tuổi, góp phần làm cho nền văn học nghệ thuật nước nhà phát triển hài hòa, trưởng thành nhanh chóng về đội ngũ và chuyên môn bắt nhịp được với khu vực và quốc tế. Ngày nay chúng ta có thêm điều kiện hết lòng chăm sóc, bồi dưỡng tài năng trẻ, nhưng chúng ta cũng chân tình nói với họ, tài năng trẻ là của ai và vì ai?

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Kính thưa các anh chị đồng nghiệp.

Trong dòng hồi ức về những năm tháng sống và sáng tạo không bao giờ quên, chúng ta bày tỏ lòng biết ơn vô hạn cuộc sống vĩ đại của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tưởng nhớ và biết ơn các văn nghệ sĩ đầy tài năng đã anh dũng hy sinh trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, trong xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Chúng ta tưởng nhớ những văn nghệ sĩ lớp đầu, những tên tuổi sáng giá làm vẻ vang cho văn hóa Việt Nam. Chúng ta tưởng nhớ và biết ơn nhà thơ Tố Hữu, người đã cất cao tiếng thơ trong tù ngục đế quốc, từng được Đảng giao trực tiếp chỉ đạo công tác tư tưởng, văn hóa trong một chặng đường dài. Chúng ta tưởng nhớ và biết ơn các nhà văn Nguyễn Tuân, Đặng Thai Mai, nhà thơ Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, nhạc sĩ Trần Hoàn, họa sĩ Vũ Giáng Hương, các vị Chủ tịch đứng đầu mặt trận văn nghệ nhiều sóng gió và đã rất thành công.

Chúng ta xúc động tưởng nhớ nhiều văn nghệ sĩ tên tuổi đã ra đi trong những năm tháng vừa qua, những tên tuổi và tác phẩm đã đi vào ký ức của nhân dân.

Qua 70 năm phấn đấu, xây dựng, toàn giới văn học nghệ thuật đã có 367 người được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, 1000 Nghệ sĩ ưu tú, có 75 văn nghệ sĩ được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, 173 người được tặng Giải thưởng Nhà nước, có 5 Hội chuyên ngành được tặng Huân chương Sao vàng, nhiều Hội được tặng Huân chương Độc lập. Riêng Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã được Đảng, Nhà nước trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh và Huân chương Độc lập.

Ngày nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mở ra một chân trời rộng lớn đón nhận mọi khát vọng, mọi nghị lực, mọi cống hiến. Trong khi đó bối cảnh quốc tế và trong nước cũng xuất hiện bao vấn đề mới, thậm chí có những vấn đề như muốn thách thức sự sáng suốt và tinh táo của chúng ta. Nhưng tuyệt đại bộ phận những người làm văn học nghệ thuật từng trải qua chiến tranh và xây dựng trong hòa bình có đủ kinh nghiệm và bản lĩnh để xem xét, phân tích, lý giải các vấn đề, kiên định niềm tin với con đường và sự nghiệp đã chọn. Chúng ta tận dụng những năng lượng và thời cơ do sự nghiệp đổi mới đem lại để mở rộng không gian suy tưởng, mở rộng đề tài, chủ đề, phương pháp sáng tác làm cho đời sống văn học nghệ thuật trở nên sống động, nhiều sinh khí mới, đa dạng, phong phú như chính cuộc sống. Tuy vậy, công chúng nghệ thuật vẫn còn đang chờ đợi, đòi hỏi ở văn học nghệ thuật trên nhiều vấn đề, trong đó vấn đề bức xúc nhất là vấn đề xây dựng con người.

Xây dựng con người là vấn đề rất hệ trọng và rất khó, và thực tế chứng minh rằng nó chưa hề được coi là dễ ở bất cứ đâu. Khi con người được đặt vào vị trí trung tâm của mọi trung tâm thì xây dựng đất nước về một phương diện nào đó, có thể nói trước hết là xây dựng con người. Trong chiến tranh, trước cái sống và cái chết, cuộc sống có chiều hướng đơn giản hóa các mối quan hệ. Trong hòa bình, xã hội trở lại trạng thái bình thường, cuộc sống lại có chiều hướng đa dạng hóa các mối quan hệ. Và khi thị trường được chấp nhận thì lại xuất hiện thêm nhiều mối quan hệ mới với những mặt trái rất đáng lo ngại, khiến nhiều người đặt câu hỏi: vì sao đạo đức xã hội không phát triển tỉ lệ thuận với tăng trưởng kinh tế? Do đó nhiệm vụ xây dựng con người càng trở nên khó khăn, phức tạp và thực sự trở thành cuộc đấu tranh để làm lành mạnh hóa các quan hệ xã hội. Trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, chiến tranh dù gian khổ ác liệt đến đâu cũng đến hồi kết thúc vẻ vang. Nhưng trong hòa bình, cuộc đấu tranh để xây dựng con người, làm lành mạnh hóa các quan hệ xã hội không bao giờ kết thúc, chừng nào con người còn muốn tốt đẹp lên, xã hội còn muốn

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ lạ

tốt đẹp lên. Xây dựng con người gian khổ, khó khăn và lâu dài là vì vậy. Trong những năm gần đây, đặc biệt là sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí diễn ra rất quyết liệt và đạt kết quả rất quan trọng, được nhân dân rất đồng tình, ủng hộ. Đó là bước đột phá trong cuộc đấu tranh thượng tôn pháp luật, xây dựng con người. Chúng ta nhớ lại lời W.Goethe. Ông nói: "*Có hai sức mạnh đem đến sự yên ổn: Pháp luật và đạo đức*". Sinh thời, Tổng Bí thư Lê Duẩn vẫn thường nói "*Văn học nghệ thuật nói cho cùng là lẽ phải và tình thương*". *Lẽ phải và tình thương cũng có thể hiểu là Pháp luật và đạo đức*". Con người là vốn quý nhất, vậy nó phải được xây dựng bằng những chất liệu quý nhất, trong đó có văn học nghệ thuật. Văn học nghệ thuật có nhiều lợi thế để góp phần giữ yên lòng người và sự an toàn xã hội. Nó biết cách vừa an ủi, nâng đỡ con người vừa thiết lập các tòa án lương tâm. Nhiệm vụ xây dựng con người hiện nay đối với văn học nghệ thuật mang thêm nhiều nội dung mới và trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. Trước bao nhiêu vấn đề chúng ta nhớ lại câu trong Luật tục Thái "*Có việc gì hãy hỏi lại lịch sử*". Lịch sử về vang 70 năm xây dựng và phát triển của nền văn học nghệ thuật nói với chúng ta, hãy đi vào đời sống. Mỗi chúng ta bắt đầu một tác phẩm bằng cảm hứng sáng tạo. Nhưng cảm hứng sáng tạo không tự đến với chúng ta, mà chúng ta phải đi tìm. Tìm ở đâu? Tìm ở đời sống. Đi vào đời sống chúng ta tìm thấy câu trả lời cho nhiều vấn đề *luật pháp và đạo đức*. Làm thế nào để phơi bày, lên án, truy lùng đến tận cùng mọi cái xấu cái ác mà không làm cho công chúng nghệ thuật mất phương hướng? Làm thế nào để tái hiện những con người, những tấm gương cao đẹp, *những triết lý nhìn thấy được* làm cho hàng triệu người xúc động mà không sa vào giáo điều, sao chép giản đơn? Đi vào đời sống chúng ta cũng tìm thấy những phát hiện nghệ thuật mà không một thư phòng nào có được. Mặt khác chúng ta cần đổi mới mạnh mẽ hơn nữa phương thức hoạt động, tập trung mọi cố gắng khắc phục bằng được tình trạng chất lượng không tương xứng với số lượng. Phấn đấu cao nhất để có nhiều tác phẩm hay và đẹp. Trong văn học nghệ

thuật có tác phẩm hay và đẹp là có tất cả. Có tất cả và bằng tất cả chúng ta cùng nhau phấn đấu để tạo ra thời kỳ hoàng kim mới của văn học nghệ thuật, phản ánh đầy tài năng cuộc sống mới mẻ, rộng lớn và hùng vĩ chưa từng có của sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Để làm được điều đó, chúng ta cần nâng tầm lý tưởng, vốn sống, vốn văn hóa, lao động khổ công, từng ngày tự vượt lên chính bản thân mình. Khắc phục tình trạng thương mại hóa, phê phán những sản phẩm thấp kém làm lệch lạc thị hiếu công chúng, nhất là đối với lớp trẻ. Thận trọng và tỉnh táo hơn bao giờ hết trong tiếp thu các trào lưu nghệ thuật của nước ngoài. Đẩy lùi tình trạng nghiệp dư hóa trong tất cả các khâu hoạt động, đặc biệt là kết nạp hội viên và xét tặng các giải thưởng. Chúng ta kiên quyết không hạ chuẩn để đổi lấy phong trào, mà phải lấy các giá trị đích thực để định hướng phong trào. Liên hiệp và các tổ chức thành viên cần tìm nhiều biện pháp giúp đỡ hội viên có nhận thức đúng đắn, có tầm nhìn xa rộng, không ngừng trau dồi năng lực chuyên môn nâng cao giá trị tư tưởng và nghệ thuật của tác phẩm. Tất cả các hoạt động của chúng ta phải được kiểm định bằng chất lượng, và hiệu quả. Không có chất lượng và hiệu quả, việc để mấy cũng không làm. Dem lại chất lượng và hiệu quả, việc khó mấy cũng làm bằng được. Đó là tư duy mới của chúng ta.

Phát huy truyền thống về vang 70 năm, toàn giới văn học nghệ thuật chúng ta cùng nhau vững bước trên chặng đường mới với biết bao triển vọng tốt đẹp của đất nước, đề cao khát vọng sáng tạo và tích cực xã hội, mạnh mẽ đi vào đời sống, phấn đấu nâng cao chất lượng và hiệu quả sáng tạo, lý luận, phê bình, quảng bá tác phẩm là giải pháp tốt nhất hướng tới những mùa bội thu mới, góp phần nhiều nhất và tốt nhất vào sự nghiệp xây dựng văn hóa, xây dựng con người, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, 7/2018

* Nguồn: Báo Văn nghệ số 30 (3049) Thứ bảy, ngày 28-7-2018.

VĂN NGHỆ

xứ lượng-số 298-08/2018

Hồn nước

(Trích tiểu thuyết "Trông vời cổ quốc" của nhà văn Hoàng Quảng Uyên)

Năm 2017, nhà văn Hoàng Quảng Uyên, Hội viên Hội nhà văn Việt Nam cho ra mắt bạn đọc cuốn tiểu thuyết **"Trông vời cổ quốc"** (do Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên ấn hành). Đây là tập thứ ba trong bộ sách tiểu thuyết lịch sử viết về cuộc đời và hành trình tìm đường cứu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh (các tập trước là "Mặt trời Pác Bó" - NXB Hội nhà văn - 2010 và "Giải phóng" - NXB Hội nhà văn - 2013). Tập sách dày hơn sáu trăm trang, gồm hai mươi lăm chương kể về quãng đời hoạt động cách mạng của Bác từ khi Người ra đi tìm đường cứu nước cho đến khi trở về trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1911 - 1941). Với lòng kính yêu lãnh tụ, sự nghiêm cẩn của người nghiên cứu, bằng cá tính sáng tạo và trí tưởng tượng của nhà văn, nhà văn Hoàng Quảng Uyên đã dựng lại một giai đoạn khó khăn, nhiều biến động một cách chân thực, sắc nét, tái hiện cuộc đời hoạt động của Bác, hình tượng Bác trong ba mươi năm trên đường cứu nước, ba mươi năm xa xứ, ba mươi năm **"Trông vời cổ quốc"** sinh động, chân xác và hào hùng. Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng xin trích giới thiệu cùng bạn đọc.

"Tôi muốn đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta"

Văn Ba - Nguyễn Tất Thành

Đầu năm Tân Hợi (1911), thầy giáo Nguyễn Tất Thành lặn lội rời trường Dục Thanh (Phan Thiết) hành phương Nam. Đêm cuối cùng thầy Thành và thầy Nguyễn Quý Anh ngủ chung giường, trò chuyện suốt đêm. Tờ mờ sáng, thầy Thành khoác túi đồ lên vai, đi ra khỏi cổng trường, nhằm hướng biển đi tới. Đầu xuân trời vẫn lạnh, hơi nước bốc lên từ mặt biển xa xa tạo thêm cảm giác cô quạnh. Ra đi không một lời từ giã học trò, không có buổi tiễn đưa, cứ nhẹ nhàng như là một cuộc đi dạo, một buổi thăm thú bạn bè rồi sẽ trở về với học trò thân yêu.

Vào đến Sài Gòn Nguyễn Tất Thành đến ở nhà người anh em của ông Nghè Trương Gia Mô tên là Lê Văn Đạt ở xóm Cầu Rạch Bàu, một thời gian sau chuyển đến nhà 123 đường Pôn Tétxta (Paul Testria) khi đó là trụ sở của Thương quán Liên thành phân cuộc. Đặt chân lên chốn phồn hoa đô hội Xứ Nam Kỳ, Việc đầu tiên Nguyễn Tất Thành làm là tìm kiếm người cha thân yêu đã vào đây hơn nửa năm. Cha anh, cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (thi đỗ khoa Tân Sửu 1901, cùng khóa với các ông Phan Chu Trinh, Ngô Đức Kế). Tuy đỗ đạt

cao nhưng ông Nguyễn Sinh Sắc vẫn sống một cuộc sống bình dị, hòa mình trong thôn xóm, với họ hàng. Năm 1905, sau nhiều lần từ chối, ông phải vào kinh đô Huế nhận chức Thừa biện ở bộ Lễ, đến tháng 7 năm 1909, ông được cử làm Tri huyện, huyện Bình Khê, tỉnh Bình Định. Bình Khê là một huyện khuất vắng, nhà cầm quyền đưa ông đến đây để hạn chế sức hoạt động của Nguyễn Tất Thành, con trai ông, trong các cuộc biểu tình chống thuế ở kinh đô Huế. Sống ở huyện miền núi tỉnh lẻ, ông Nguyễn Sinh Sắc càng có điều kiện thực hiện sở nguyện của mình, chăm lo tới đời sống của dân nghèo, bảo vệ quyền lợi của dân. Điều đó làm cho Công sứ Quy Nhơn và Tổng đốc Bình Định rất căm tức. Nhân có một người tên là Tạ Đức Quang chết trong huyện đường, ông bị kết tội lạm quyền. Hội đồng nhiếp chính lập bản án xác nhận tội trạng: Tri huyện Nguyễn Sinh Sắc bị giáng 4 cấp và bị triệu hồi, lai kinh hậu cứ.

Đối diện với bản án khắc nghiệt, ông Nguyễn Sinh Sắc điềm tĩnh: "Không được làm quan nữa thì làm dân"! Nói rồi ông theo ông Lê Bá Cử, một người chuyên mộ phu đi Lộc

Ninh, vào Sài Gòn. Ở Sài Gòn ông bị thực dân Pháp bắt giam, nhờ có một người bạn trước cùng làm việc với ông ở Huế, giờ chuyển vào Sài Gòn, là người có thế lực can thiệp nên Pháp phải trả tự do cho ông. Được thả ra, ông hành nghề bắt mạch, kê đơn. Ông có uy tín trong nghề nghiệp. Nhân dân quý trọng gọi ông là ông thầy Huế.

Nguyễn Tất Thành lang thang nhiều ngày trên nhiều phố phường Sài Gòn nhất là những phố có nhiều hiệu thuốc Bắc lớn vì anh dò biết có một ông thầy ở Huế vào thường ngồi bắt mạch, kê đơn cạnh các hiệu thuốc Bắc có uy tín. Nghe kể, Nguyễn Tất Thành có nhiều cơ sở đoán ông thầy Huế chính là cha anh. Nguyễn Tất Thành đến hiệu thuốc Bắc **Phúc Thiên Đường** ở phố Gal-iêni vào buổi sáng, hỏi thăm một bà bán trà. Bà chỉ chỗ ông thầy Huế thường ngồi. Nguyễn Tất Thành đến đó. Chiếc bàn nhỏ kê cạnh lối đi vào ngõ trở về nhà. Anh ngồi chờ, chờ mãi tới chiều vẫn không thấy ông thầy Huế. Có người mách anh thử đến hiệu thuốc **Tế Thiên Đường** ở phố Lagrăng đi có thể gặp! Hôm sau, Nguyễn Tất Thành đến hiệu thuốc **Tế Thiên Đường** từ rất sớm nhưng vẫn không gặp được ông thầy Huế. Anh chán nản

VĂN NGHỆ

xứ lạ - số 298-08/2018



Minh họa: KHÁNH KIÊN

trở về nhà. Không biết tìm cha ở đâu, không biết ông thầy Huế có phải là cha mình không?

Vẫn chưa hết hy vọng, Nguyễn Tất Thành tiếp tục đi tìm và dò hỏi. Có một người mách: "Ông thầy Huế mỗi buổi chiều thường về nghỉ ở chùa Linh Sơn, đường Cô Bắc". Theo lời chỉ dẫn, Nguyễn Tất Thành tìm đến chùa Linh Sơn vào một buổi chiều. Linh Sơn là một ngôi chùa nhỏ, bình dị, có nhà sư Thiện Chiếu trông coi. Nghe người thanh niên dáng thư sinh kể đã đi tìm ông thầy Huế ở hiệu thuốc Bắc **Phúc Thiên Đường** và **Tế Thiên Đường** mà không gặp, nhà sư trẻ cười bảo:

- Anh đến lệch ngày nên không gặp?

- Sao lại lệch ngày? - Nguyễn Tất Thành ngạc nhiên.

- Có gì khó hiểu đâu, ông thầy Huế là thầy giỏi lại hay thương người bệnh nên ông ngồi kê đơn, bốc thuốc ở đâu thì ở đó đồng người bệnh và hiệu thuốc bán được nhiều thuốc. Cả hai hiệu thuốc lớn đó đều muốn ông đến ngồi kê đơn cạnh cửa hiệu của mình. Nể tình cả hai, ông thầy chia ra, ngồi ở mỗi bên một bữa. Anh đến lệch ngày nên không gặp là phải.

Nguyễn Tất Thành ngẩn người. Nhà sư trẻ nói tiếp:

- May cho anh! Thầy hôm nay về sớm. Tôi đưa anh vào gặp thầy.

Nhà sư Thiện Chiếu đưa Nguyễn Tất Thành vòng phía sau chùa đến một căn phòng tịch tịch, trước cửa phòng có khóm hoa Bội Lan đang kỳ ra hoa. Cửa căn phòng khẽ mở. Ông thầy Huế ngồi trầm tư, thoáng nhìn đã nhận ra người con của mình. Ông hỏi:

- Con đến đây làm gì?

- Dạ, con đến tìm cha.

Người cha nhìn con trai triu mến, giọng dứt khoát, thương cảm:

- Nước mất thì đi tìm Hồn của Nước, chứ công chi mà phải tìm cha!

- Dạ, dạ...

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng, đánh chiếm Đà Nẵng, bắt đầu xâm lược Việt Nam, Triều đình nhà Nguyễn uơu hèn, bạc nhược từng bước bán nước cho Pháp. Ngày 6 tháng 6 năm 1884 triều đình ký hiệp ước Patonót công nhận quyền bảo hộ của thực dân Pháp trên toàn cõi Việt Nam. Tên nước Việt Nam biến mất khỏi bản đồ thế giới. Hồn Nước không còn nơi trú ngụ. Từ khi Việt Nam bị thực dân Pháp thống trị, ngoài một số ít người cam tâm làm tay sai cho Pháp, đại đa số nhân dân vẫn nung nấu căm thù, chờ thời cơ đứng lên giải phóng. Lớp lớp sĩ phu và đồng bào yêu nước đã liên tục đứng lên chiến đấu giành độc lập quyết liệt, không tiếc xương máu, song các phong trào yêu nước đều bị kẻ thù dìm trong biển máu, nhưng ngọn lửa căm thù quân xâm lược và dũng khí đấu tranh của nhân dân Việt Nam chưa bao giờ tắt.

Thất bại của phong trào yêu nước đều có chung một nguồn gốc đó là thiếu một đường lối đúng đắn, thiếu một tổ chức chặt chẽ. Phong trào Cần Vương phò vua, cứu nước nằm trong hệ tư tưởng phong kiến, dựa vào lực lượng trong triều đình là chính nên dễ dàng thất bại. Đoạn tuyệt với con đường đó, các sĩ phu yêu nước hướng ra nước ngoài tìm con đường giải phóng dân tộc mới: Phan Bội Châu với phong trào Đông Du, dựa vào Nhật để cứu nước; Phan Châu Trinh với phong trào Duy Tân, dựa vào Pháp để cải cách; Hoàng Hoa Thám dấy binh khởi nghĩa ở Yên Thế nặng cốt cách phong kiến... tất cả đều thất bại.

- Thừa cha, đi đâu, về đâu để tìm được Hồn của Nước? - Nguyễn Tất Thành khẽ hỏi, cắt đứt dòng suy tưởng.

- Con phải tự trả lời cho câu hỏi này. Kia như cụ Sào Nam kiệt kiệt chọn hướng đi sang phương Đông từ sự chỉ lối tư tưởng mới mẻ từ Trung Hoa của Lương Khải Siêu, Khang Hữu Vi và sự Canh Tân mạnh mẽ làm cường thịnh đất nước Nhật Bản của Minh Trị duy tân. Phong trào Đông Du của cụ Sào Nam trong bốn năm đã đưa được 200 thanh niên qua Nhật học tập. Con còn nhớ tháng tám năm Ất Tỵ cụ Sào Nam trong dịp về nước để rước Cường Để sang Nhật đến nhà ta có ý đưa con sang Nhật không?

- Dạ con nhớ, nhưng cha không cho con đi.

- Mà nếu cha có cho thì con cũng không đi?

- Dạ, thưa cha, cụ Sào Nam hy vọng Nhật giúp đỡ để đuổi Pháp. Điều đó là rất nguy hiểm, chẳng khác gì "đưa hổ cửa trước rước beo cửa sau".

- Đó, đó, Còn cụ Tây Hồ Phan Châu Trinh thì sao? Ông tìm đường sang phương Tây bởi ông tin vào khả năng hợp tác, cộng tác với Pháp để cải cách xã hội Việt Nam, đưa Việt Nam dần dần tiến lên.

- Dạ, khẩu hiệu ông đưa ra "Ỗ Pháp cầu tiến bộ", "Duy Tân tự cường", "Khai trí trị sanh"... nghe thật hay mà khó thực hành.

- Ông cũng đặt ra nhiệm vụ cấp bách là phải "Chấn dân khí, khai dân chí, hậu dân sinh"...

- Vâng, thưa cha, cụ Phan Châu Trinh chỉ yêu cầu người Pháp thực hiện cải lương. Điều đó là sai lầm, sai lầm lớn, chẳng khác gì xin giặc rửa lòng thương.

- Rút cục là thất bại! Đi về hướng Đông thất bại, về phương Tây thất bại... khó thay, khôn thay!

Trời sập tối. Mùi hoa Huệ, hoa Bội Lan thoang thoảng. Nhà sư Thiện Chiếu dọn cho hai cha con bữa cơm chay đạm bạc. Nhìn cha ăn uống trễ nải Nguyễn Tất Thành lo lắng, bất an. Dường như đọc được suy nghĩ của con, cụ Nguyễn Sinh Sắc cố ăn thêm một lượng cơm nhưng cũng không giấu được vẻ mệt mỏi, xuống sức. Nguyễn Tất Thành rần rần nước mắt:

- Cha cố ăn uống, tắm rửa, giữ gìn sức khỏe. Cha đau yếu như thế, con nào dám đi xa!

- Đừng lo cho ta. Con phải đi. Đi với hành trang đã có được.

- Vâng! Con cảm ơn cha đã lo cho con và anh Tất Đạt học trường Pháp Việt ở Huế, khi cha vào Bình Khê con lại được học thêm tiếng Pháp với thầy Phạm Ngọc Thọ...

- Đó là hướng đi thật đúng. Muốn đánh Pháp thì phải hiểu Pháp, muốn biết Pháp thì phải học chữ Pháp.

- Dạ, con rất nhớ thầy Lê Văn Miến. Thầy đã khai mở cho con: "*Nước mất mà không biết là bất trí, biết mà không chiến đấu cứu nước là bất trung, chiến đấu mà không quên mình là bất dũng*".

- Con hãy luôn ghi nhớ trong lòng những điều ấy. Hãy "Cách vật, trí tri", đi tới, tiếp cận trực tiếp mới có nhận thức thấu đáo bản chất sự vật. Có nhận thức đúng mới tìm được con đường đi đúng, hành xử đúng.

Đêm trôi dần về sáng, nằm nép bên người cha già yếu, Nguyễn Tất Thành như muốn truyền hơi ấm và sinh lực cho cha. Anh sợ sẽ không được gặp và gần gũi cha trong những ngày đầy biến động giữa Sài Gòn rộng lớn và... mông lung này. Anh nhớ tới người mẹ thân yêu đã rời xa cha con anh lúc anh mới mười một tuổi. Trước ngày rời Huế vào Phan Thiết anh đã đến thăm mộ mẹ ở núi

Bân, nhớ lại những ngày cuối năm 1901, mưa lạnh, gió rét vô cùng cực khổ cùng bà con chợ Xếp làm đám tang cho mẹ, khi cha còn ở mãi quê nhà Kim Liên, rồi bỗng đưa em mất mẹ đi xin sữa... thoát đã mười năm mà mới như hôm qua. Nằm bên cha nhớ mẹ, nước mắt người con trai đầm đìa.

Sáng hôm sau tỉnh dậy thì người cha đã đi làm vì đường từ Linh Sơn ra hiệu thuốc phải đi bộ hết một tiếng đồng hồ. Trên chiếc gối như còn lưu lại những giọt nước mắt của anh đêm qua có mẫu giấy cha viết cho anh: "Hãy để những giọt nước mắt ấy khóc cho dân, cho nước".

Đầu tháng 3 năm 1911, Tất Thành xin vào học trường dạy nghề ở gần chợ cũ, đào tạo công nhân hàng hải và công nhân chuyên nghiệp cho xưởng Ba Son. Một hôm, Tư Lê, người bạn ở xóm Cầu Rạch Bàu rủ anh đi thăm thú Sài Gòn. Lạ lắm và choáng ngợp trước những ngôi nhà cao tầng, những dãy nhà dài, những tiệm cà phê có đèn điện sáng trưng, những nhà chóp bóng, những cỗ xe và máy nước... và cả kem nữa, lần đầu tiên Tất Thành được người bạn mời ăn kem, một cảm giác mát lạnh chạy khắp cơ thể giữa trưa nắng Sài Gòn. Tất Thành quan sát và bị hấp dẫn bởi những thành quả tân tiến, bí ẩn được du nhập vào Việt Nam từ phương trời Tây. Những thành tựu rực rỡ đó khởi đầu từ năm 1859, năm thành Gia Định thất thủ, thực dân Pháp biến Sài Gòn thành thủ phủ, xây dựng theo mô hình thành phố kiểu phương Tây. Những thập niên cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX hàng loạt công trình, kiến trúc tiêu biểu ở Sài Gòn ra đời như Dinh Thống đốc Nam Kỳ, Dinh Xã Tây, Sở Dây Thép, nhà thờ Đức Bà, chợ Bến Thành, xưởng sửa chữa và đóng tàu Ba Son, Bến cảng Sài Gòn... Sài Gòn biến đổi nhanh chóng, trở thành Hòn ngọc Viễn đông sau vài thập kỷ.

Những gì diễn ra ở Sài Gòn mà Tất Thành tận mắt thấy càng hướng sự chú ý của anh về phương trời Tây, tăng thêm sự ngưỡng vọng về những giá trị văn hóa, khoa học và chính trị mà anh thu nhận được qua sách vở và những bài giảng của những người thầy giỏi,

tâm huyết, như thầy Vương Thúc Quý, thầy Lê Văn Miến, thầy Phạm Ngọc Thọ.

Từ năm mười ba tuổi học ở trường Tiểu học Đông Ba - Huế lần đầu tiên được nghe về 3 chữ Tự do (Liberté), Bình đẳng (Egalité), Bác ái (Fraternité) trong bản **Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền** của cách mạng Pháp 1789, anh đã chuyên tâm nghiên cứu về đẹp và những bí ẩn đằng sau những từ ngữ sáng láng đó qua những tác phẩm của những nhà tư tưởng, nhà văn lớn của Pháp trong thế kỷ ánh sáng như Rút-xô, Mông-teki-ơ, Vôn-te... Ánh sáng của nền văn minh Pháp, của cách mạng Pháp là hấp lực mạnh mẽ để anh ra đi, tìm về phương trời ấy. Phải sang chính quốc để xem Tự do, Bình đẳng, Bác ái được thực hiện như thế nào? Sao người dân Việt Nam dưới sự "bảo hộ" của người Pháp không được hưởng một chút gì của Tự do, Bình đẳng, Bác ái mà bị bóc lột, áp bức thậm tệ, đời sống đói khổ tối tăm? Các cuộc phản kháng, khởi nghĩa bị chìm trong bể máu, bị bản cứng hóa, không lối thoát?

Một lần khác, Tất Thành cùng Tư Lê lên đến chợ Bến Thành chốt dựng ngay tờ quảng cáo tuyển người của hãng vận tải hợp nhất 5 sao bằng chữ Hán và chữ Pháp vẽ hình con tàu đang rẽ sóng đại dương theo hành trình: Đơng-két, Lơ Havơ, Boócđô, Mác-xây, Pô-xaít, Gibuti, Cô-lôm-bô, Sinh-ga-pô, Sài Gòn, Đà Nẵng, Hải Phòng. Tất Thành đem bút giấy ra vẽ lại, ghi chép những dòng quảng cáo rồi giảng giải cho Tư Lê hiểu. Tư Lê về thờ ơ. Tất Thành nói nhỏ:

- Tôi muốn đi ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm thế nào, tôi sẽ về giúp đồng bào chúng ta.

- Đi bằng cách nào?

- Thì đây, đi trên con tàu này! - Tất Thành giơ tờ giấy vẽ hình con thuyền có hình 5 ngôi sao cho bạn xem.

- Ai người ta cho đi?

- Thì mình xin họ làm một công việc gì đó trên tàu.

- Không dễ! Mà lấy tiền đâu trả họ?

- Đây, tiền đây - Tất Thành vừa nói vừa giơ hai bàn tay về kiên quyết.

- Chúng ta sẽ làm việc. Chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi.

- Xem chừng anh hăng hái quá!

- Tôi sẽ đi, nhưng nếu đi một mình thật ra cũng có điều mạo hiểm, ví như khi đau ốm... chúng ta cùng đi nhé...

- Thì đi!

- Sắp xếp công việc và suy nghĩ cho chín.

- Được rồi! Được rồi!

Từ giờ phút đó trở đi, hình ảnh con tàu biển lướt sóng đại dương choán hết tâm trí của Tất Thành, anh nhớ lại buổi gặp cụ Phan Châu Trinh mới rồi, cụ cho biết sẽ sang Pháp để tiếp cận những lực lượng yêu chuộng công lý nhân đạo, với tiếng nói mạnh mẽ mà thực dân Pháp không thể khống chế được. Cụ khuyên "cháu hãy nhận một công việc được cho là thấp kém để qua mắt mật thám, dễ ra đi". Giờ thì cụ Phan Châu Trinh và con trai là Phan Châu Dật đã được người Pháp đưa sang Pháp rồi. Cụ có hẹn với Tất Thành sẽ gặp nhau bên đó. Cụ nhắc: "Tìm công việc, ra đi, ấy là bước đầu, còn bao nhiêu công việc sẽ tùy tình thế mà hạ quân cờ, không thể nói trước được".

Đúng thế, trước tiên là phải đi được đã còn việc hạ quân cờ, mỗi người sẽ có một cách riêng.

Mấy hôm sau, Tất Thành ra bến cảng Sài Gòn tìm đến trụ sở hãng 5 sao (hãng tàu Sác-giơ Rêu-yni) để xin việc. Trụ sở của hãng là một ngôi nhà ba tầng nằm ở đường ngã ba sông Sài Gòn. Ngôi nhà được người Pháp khởi công xây dựng ngày 4 tháng 3 năm 1863 với lối kiến trúc dị biệt, có sự kết hợp độc đáo, lạ mắt giữa kiến trúc Phương Đông và Phương Tây (Thượng Ta, hạ Tây): Kiến trúc bên dưới ngôi nhà theo kiểu Tây nhưng trên nóc lại có mái cong theo kiểu đình chùa Việt Nam, bốn mái cong là hình bốn con rồng nghển đầu ra bốn phía, trên đỉnh là hai con rồng bằng đất nung tráng men xanh, châu đầu vào hình mặt trăng, kiểu Lương Long châu nguyệt, vì lẽ đó người dân gọi ngôi nhà có

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ lạ

kiến trúc dị biệt đó là Nhà Ròng và bến cảng có nhà Ròng là bến cảng Nhà Ròng.

Bến cảng Nhà Ròng thời đó là một thương cảng lớn ở Sài Gòn, cầu tàu dài 350 mét. Công ty vận tải biển Pháp Messageries Impénales xây dựng bến Nhà Ròng thành một trong ba địa điểm chính của Cảng Sài Gòn. Ngôi nhà Ròng là nơi ở của viên tổng quản lý và nơi bán vé tàu.

Đứng ở đầu cầu tàu, Tất Thành nhìn ra khơi xa thấy một con tàu lớn đề tên Đô đốc Latusơ Tơrêvin (Amiral Latouche Treville). Vào phòng vé, Tất Thành hỏi thì được biết con tàu này vừa từ Đà Nẵng vào, nghỉ vài ngày ở đây lấy thêm hàng và khách để đi Mácxây. Rất may, Tất Thành gặp hai người quen đang làm bồi ở trên tàu cho biết, tàu đang tuyển thêm bồi, Tất Thành bảo họ đưa mình đến gặp thuyền trưởng tên là Lui Êđua Mácsen. Viên thuyền trưởng nhìn người thanh niên dáng dong dong, đôi mắt sáng đến xin việc bèn hỏi:

- Anh có thể làm được việc gì?

- Tôi có thể làm được bất kỳ việc gì - Tất Thành trả lời bằng tiếng Pháp lưu loát, vẻ tự tin.

Viên thuyền trưởng thoáng chút ngạc nhiên tỏ vẻ tiếc:

- Đây là con thuyền chở hàng, chở khách, cần người khỏe để làm những công việc nặng nhọc chứ không cần người làm thư ký, thông ngôn như anh.

- Xin ngài giao cho tôi bất kỳ việc gì tôi cũng làm được!

Nhìn vẻ thông minh và cương nghị của người thanh niên An Nam, thuyền trưởng dẫn đi:

- Ở trên tàu còn thiếu một chân phụ bếp. Anh có làm được không?

- Được ạ!

- Ở đó công việc rất nặng nhọc. Làm việc từ 4 giờ sáng tới 9 giờ đêm. Phải có sức bền, phải chịu khó và khổ nữa.

- Được ạ!

- Vậy thì, sáng ngày kia, anh đến đây, sẽ có một con thuyền nhỏ chở anh ra tàu đổ ngoài kia. Anh lên tàu nhận việc với mức lương tháng là 45 phrăng.

- Vâng, tôi sẽ đến đúng hạn - Tất Thành hứa.

- Không được sai! Anh bận thân mến, anh tên gì?

Lúng túng một chút, Tất Thành trả lời:

- Văn Ba.

- Ồ! Văn Ba! Trên tàu đã có một thủy thủ tên là Nguyễn Văn Ba - anh cũng là Văn Ba, Văn Ba phụ bếp. Không sao!

"Ngày kia"! Tất Thành không ngờ công việc có kết quả nhanh thế, như vậy anh chỉ có hơn một ngày để chuẩn bị chuyến đi dài, một chuyến đi chưa xác định những cái đích cụ thể, những công việc cụ thể. Biết bao việc cần làm, cần giải quyết trước ngày ra đi.

Việc đầu tiên cần làm là thông báo cho anh bạn Tư Lê ngày lên tàu. Tư Lê chúc mừng và tỏ ý tiếc không được đi cùng bạn như đã hẹn rồi hai người cùng sang nhà ông già Đờn ở chợ cũ gần bến cảng.

Ông già Đờn vốn là một người giàu có ở miền châu thổ sông Tiền, vì thua kiện mà phá sản. Vợ chết, hai người con trai cũng chết bệnh, ông buồn phiền bỏ quê nhà, đưa con gái út tên là Huệ lên Sài Gòn làm phu khuân vác ở bến Nhà Ròng. Vì ông có ngón đòn hay nên anh em thợ gọi luôn là ông già Đờn, Cô Út Huệ lo việc cơm nước, chợ búa và nấu cơm cho một số phu khuân vác không có gia đình. Vào học ở trường dạy nghề ở chợ cũ, Tất Thành thường qua đây, mê tiếng đàn của ông già thành thân quen rồi mở lớp học dạy chữ tại nhà ông cho mấy anh em thợ thuyền và cả Út Huệ nữa. Út Huệ học chữ với thầy Thành mến đức, mến tài thầy, tình cảm của cô học trò với thầy ngày càng sâu, càng đậm, cả hai đều linh cảm và đón nhận tình cảm đó một cách tự nhiên, như là một sự sắp đặt của số phận. Hôm nay anh đến không phải để dạy học mà đến để nói với Út Huệ một điều rất khó nói: anh sẽ ra đi, rời xa nơi này để đến những phương trời xa thẳm, chưa hẹn ngày về. Nghe anh nói

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

vậy Út Huệ chỉ biết khóc. Từ đây cô không còn được nghe thầy Thành giảng bài, không được nấu cho thầy Thành những bữa ăn ngon và không được nhìn thấy dáng trầm ngâm của thầy bên bàn đọc sách. Cô chợt nhận ra mình đã thương thầy Thành, thương anh Ba từ bao giờ, giờ anh đi xa, mình có nên nói điều đấy với anh không? Thật dớ dẩn và nguỵợng... Sao anh Ba không ở lại đây mãi mãi. Út Huệ ngồi bất động, nước mắt lã lã.

Buổi chiều hôm sau, Tất Thành đến chùa Linh Sơn, đến căn buồng nhỏ của cha. Căn phòng đã khóa trái. Trước cửa khóm Bội Lan lá xanh mướt, không còn một cánh hoa. Sư Thiện Chiếu buồn rầu cho anh biết, cha anh đã rời đi mấy hôm, không nói là đi đâu! Chắc là tránh con mắt dòm ngó của bọn mật thám. Đã lánh đến nơi cửa chùa khuất vắng này rồi mà bọn nó vẫn không thôi rình mò! Sư Thiện Chiếu mở cửa căn phòng nhỏ cho Tất Thành vào nghỉ. Căn phòng trống không! Anh không dám ngồi lên trên chiếc giường mà anh đã từng ôm cha ngủ trong một đêm lạnh. Cha giờ này đang ở đâu? Sao không để lại một chút tin tức gì cho đứa con sắp đi xa? Sư Thiện Chiếu đưa cho Tất Thành một gói nhỏ, nói là cha anh gửi lại cho anh. Đó là số tiền ít ỏi mà ông cụ tích góp cho anh làm lộ phí đi đường! Ông cụ biết anh sẽ đi? Chắc chắn là thế!

- Ông cụ độ này ăn uống kém, đêm ngủ ít, ho nhiều, thần sắc không còn vượng. Thương cụ mà chẳng giúp được gì cụ - Sư Thiện Chiếu giọng rầu rầu.

- Tôi nhờ sư thầy giúp một việc - Tất Thành đề nghị - Nhờ thầy tìm giúp cha tôi, trả lại số tiền này cho Người, để Người thuốc thang, tắm bổ và đề phòng bất trắc. Tôi tự lo được.

- Biết tìm Người ở đâu bây giờ?

- Xin sư thầy gia ơn!

- Người có hẹn sẽ về lại đây, mà nếu Người không về tôi sẽ đi tìm, chắc trời Phật cũng run rủi!

- Vâng, xin cảm ơn sư thầy...

Sư thầy Thiện Chiếu trở về phòng cất món tiền của cụ Nguyễn Sinh Sắc gửi. Một

mình trong phòng vắng Tất Thành nhìn lên bức tường còn in dấu hình cha ở đó thảng thốt: "*Cha ơi! Cha đã hy sinh cho con suốt bao nhiêu năm dài nuôi dưỡng, dạy dỗ, dìu dắt con từng bước đường đời. Nay đã từng này tuổi mà con chưa kịp báo đền, quả thật là bất hiếu. Ra đi con chưa thật yên lòng*". Từ chôn xa xăm, chợt vọng về tiếng người cha: "*Nước mất thì lo mà cứu, con chỉ có một việc đó phải làm. Cứu nước tức là hiếu với cha rồi đó. Con hãy mạnh dạn lên đường. Cha chỉ ở quanh quần đất Sài Gòn này để trông tin tức của con*".

Tất Thành rời chùa Linh Sơn mà lòng trĩu nặng.

Bến Nhà Rồng, ngày 5 tháng 6 năm 1911. Sương sớm mong manh trên nóc những ngôi nhà cao tầng, dòng sông Sài Gòn lặng lẽ trôi. Tất Thành đến đây rất sớm, anh mặc một bộ quần áo trắng, vai đeo túi đồ, bước ung dung, mắt nhìn về phía những con tàu ngoài khơi. Ông già Đờn, Tư Lê đi sát phía sau. Út Huệ ôm một bọc nhỏ đi sau cùng. Gần đến đầu cầu tàu Tất Thành dừng lại chia tay:

- Chào chú út, chào các anh, chào Út Huệ, ta tạm chia tay ở đây. Chúc mọi người bình an.

Những người thợ xóm nghèo nắm chặt tay Tất Thành không muốn rời. Út Huệ từ phía sau đi lên, tay run run, cái gói nhỏ trên tay như muốn rơi xuống đất:

- Anh đi mạnh giỏi. Nhớ mọi người... và cả em nữa!

Tất Thành cười đỡ gói nhỏ trên tay Út Huệ. Hai bàn tay chạm nhau, ấm nóng.

Tất Thành nhìn lại phía sau thành phố, anh nán ná chờ, hình như linh tính báo cho anh cha anh đang ở rất gần đây, dõi theo bước chân của người con thân yêu ngày xa đất nước...

Tiếng còi trên tàu Latusơ Tơrêvin cất lên một hồi dài. Nguyễn Tất Thành bước nhanh về phía con tàu, bắt đầu chặng đường dài gian nan, khổ ải, đầy bi tráng để tìm **Hòn của Nước**.

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ lạ

Tướng không phong hàm

(Trích tiểu thuyết cùng tên của cố nhà văn Nguyễn Trường Thành)



Minh họa: HOÀNG ĐIỂM

Sau Hội nghị Ban chấp hành Trung ương (tháng 7 - 1936) Đảng đã đề ra chủ trương lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước là:

Chuyển các hình thức tổ chức bí mật, không hợp pháp sang hình thức tổ chức đấu tranh hợp pháp và nửa hợp pháp, tập hợp hướng dẫn quần chúng đấu tranh từ thấp đến cao, thông qua đó, phát triển đội ngũ cách mạng.

Trước những điều kiện thuận lợi mới, cuối tháng 7 năm 1936 Đảng cử đồng chí

Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri, Mã Khánh Phương về nước hoạt động. Địa bàn được chọn để tuyên truyền xây dựng cơ sở cách mạng và cơ sở Đảng là châu Bắc Sơn, nơi anh Thụ đã tuyên truyền giác ngộ cho một thanh niên yêu nước ở đó là Đường Kỳ Tân và anh đã cử cán bộ về gây dựng phong trào cách mạng ở đây từ thời gian trước trên con đường mòn bí mật từ Tân Yên - Văn Yên, vào Điềm He, từ Điềm He qua Bình La - Bình Gia sang Bắc Sơn. Trên đường đi các anh dành ít thời gian ghé thăm gia đình. Khi chia tay, anh Thụ đã hẹn thời gian và địa điểm gặp

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

lại tại bến đò Bản Thảm (Sông Giang). Anh Thụ lên đường về Phạc Lạn, anh Lương Văn Tri và Mã Khánh Phương về Bản Hẻo.

Nắng cuối hạ vàng như mật sáng lấp lánh những cánh rừng đại ngàn, nắng thơm lừng những cánh rừng hồi đang sắp cho mùa hoa chín vàng, những cánh hồi lấp lánh như sao xanh, sao nâu. Nắng xanh mượt trên những tràn ruộng thấp ruộng cao của mùa lúa đã bén rễ như những mảng màu từ hai bên bờ suối sắp liền nhau theo bậc thang xanh tít tắp đến chân làng Phạc Lạn. Ông Hoàng Khải Lan đang ngồi bên cửa nhà sàn chuốt nan đan cọt. Không hiểu sao từ sáng sớm chim rừng đã hót vang lừng quanh nhà, lan tỏa, ríu ran trong rừng cây. Chim khách hót vang trên cây cổ thụ sau nhà. "Chắc là sắp đón khách quý đây", ông nghĩ vậy và thấy lòng mình xôn xao rất lạ. Linh cảm mách bảo điều gì mà trông bà ấy hôm nay cũng mặt mày rạng rỡ, cứ bé nựng thằng cháu đích tôn (con trai đầu lòng của anh Lụ em ruột anh Thụ) ra ra, vào vào. Ông vội vã đặt con dao, thu nắm nan đang chuốt thay quần áo, ra bàn thờ thắp hương khấn vái tổ tiên. Bất giác ông nghĩ đến người con trai cả đang bôn ba nơi hải ngoại, chớp mắt, đã gần mười năm ông xa cách mặt người con trai yêu quý, niềm kỳ vọng của đời ông, dòng tộc ông, nhưng anh vẫn ở trong lòng ông, gần gũi, gần bó trong mỗi bước đi, mỗi hơi thở, mỗi miếng ăn ngon, mỗi việc ông làm và cả trong những giấc mơ. Gần mười năm, ông đã ném trái thêm đủ điều cay đắng, o ép, cô lập, chèn, chích, trù dập, khảo đứng, khảo ngồi... Ông vẫn trụ vững.

Họ cách chức lý trưởng của ông! Không sao cả, chúng bảo: Con ông đi làm giặc. "Vậy thì các ngài hãy bắt nó trị tội đi" - Ông thảm thách thức như vậy. Chúng bảo con ông "To gan lớn mật dám vận động dân chúng kéo bè kéo đảng chống lại chính phủ bảo hộ, chống lại mẫu quốc, muốn lấy gậy chống trời thì hỏi sức chịu được bao lâu, lại còn liên minh với cộng sản Tàu, cộng sản Nga, cộng sản mẫu quốc nữa. Ghê gớm thật". Vậy mà gần mười năm nay chúng có "đẹp nổi" ai đâu. Vậy là tự chúng công khai báo cho ông viết rõ con ông

đang làm gì, ở đâu, phạm vi hoạt động với cả hoàn cầu... Nghĩ vậy trong ông dâng lên niềm tin yêu, tự hào về người con hiếu nghĩa đã nối bước cha ông xông pha nơi góc bể chân trời vì nghĩa lớn: Đuổi giặc cứu nước, cứu dân. Là người được cha mẹ cho ăn học hiểu cái nghĩa làm người, ông nghĩ cả đến cái giá phải trả trên con đường vì nghĩa cả quên thân và những người đồng chí, đồng tâm của con ông bây giờ...

- Bác Thụ mà! (bác Thụ về)

Tiếng reo ấy, cùng với linh cảm như báo trước thành hiện thực hiển nhiên khiến ông Khải Lan xúc động đến sững sờ. Ông ôm chặt vai con trai như sợ biến mất giống cơn mơ đêm nào... sung sướng đến nghẹn ngào, nhìn thấy bà mừng quýnh miệng cười tươi mà nước mắt đang giàn giụa, ông quay lại bàn thờ thắp thêm tuần hương nữa, sai con cháu mổ gà, thổi xôi làm cơm... Niềm thương nhớ, khắc khoải mong chờ người ruột thịt như mùa đông băng giá tan đi, niềm vui như hoa mùa xuân bùng nở trong lòng mọi người. Chị Khai, chị Dụ, em Lụ, em dâu (vợ anh Lụ) tíu tít như đêm ba mươi tết. Bà mẹ thân yêu cứ vuốt ve người con trai yêu quý, miệng cười mà nước mắt rơi, không nói thành lời. Anh vô cùng biết ơn cha khi biết rằng ông đã hiểu hết con đường lớn mà anh đang đi vì nước vì dân. Anh vô cùng biết ơn mẹ hiền - Người đã cho anh tất cả và hiến dâng anh cho cách mạng, cho dân tộc, cho đất nước mà không hề than vãn đòi hỏi yêu cầu một điều gì. Anh thảm biết ơn các chị em đã thay anh phụng dưỡng cha mẹ và gác vác việc gia đình. Anh vui vẻ gấp thức ăn cho bố mẹ, cho từng anh chị em ruột thịt như ngày nào anh chưa ra đi trên con đường tranh đấu... Ngày vui sum họp sao ngắn thế! Ba ngày trôi nhanh như gió thổi, đã đến hẹn anh phải lên đường, chia tay cha mẹ chị em trong niềm xúc động sâu sa, mẹ thân yêu cứ nắm mãi bàn tay con trai như không muốn rời, anh an ủi động viên mẹ: Mẹ đừng quá lo, ngày độc lập đã đến gần rồi, nước nhà độc lập con lại về với mẹ... Trong âm hưởng sâu sa, rộn rã của những tháng ngày hoạt động sôi nổi và dấu ấn thời gian, núi rừng

Phạc Lạn quê hương còn rì rào vang vọng mãi tiếng lòng hiếu trung son sắt tràn đầy niềm tin tất thắng của người chiến sĩ cộng sản đã ra đi vì nghĩa lớn vì ngày mai tươi sáng của Tổ quốc và dân tộc Việt Nam yêu quý vô vàn. Anh Thụ nghĩ: Chắc ở căn nhà sàn thân yêu của anh Tri ở Bản Hẻo niềm vui họp mặt gia đình sau gần mười năm xa cách cũng xúc động và quyến luyến thế này.

Bọn mật thám đánh hơi biết được anh Lương Văn Tri và Mã Khánh Phương về Bản Hẻo, chúng liền sức bọn đồng và "lính kín" đến Bản Hẻo để dò la, lùng sục. Hai anh chưa kịp hưởng niềm vui sum họp đã phải rời nhà để tránh địch. Ban ngày thì có khi phải chui vào lò ngói bên bờ suối dưới làng để nằm, ban đêm thì lên núi Khau Vện trước làng, vào ngủ trong lều của đám trẻ chăn trâu. Mặc dù bị truy lùng gay gắt, nhưng anh Tri vẫn tìm mọi cách để gặp gỡ các bạn bè anh em thuở nhỏ chăn trâu, đi học như Bế Văn Nhất, Hoàng Văn Túc, Lương Văn Hành... tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho anh em đi theo con đường của Đảng Cộng sản đánh đổ đế quốc xâm lược giành độc lập cho Tổ quốc, tự do hạnh phúc cho dân tộc. Không dò la được tin tức gì về anh Lương Văn Tri bọn địch rút quân. Hai anh cũng đến thời điểm lên đường đến điểm hẹn. Đêm cuối cùng ba cha con, mẹ con, anh chị em mới được quần tụ bên nhau. Vậy là bố biết cả chuyện anh em kết nghĩa năm xưa, ông uống với Mã Khánh Phương một chén nhận cha con, Mã Khánh Phương dâng ông một chén rượu mừng sức khỏe bố mẹ, chị Tích và các em, không khí gia đình đầm ấm vui vẻ. Khi chỉ có ba cha con ngồi uống nước, nghe con trai nói chuyện thời cuộc, chuyện cách mạng... đột nhiên ông Lương Lợi Tiên hỏi: "Con lấy tên Trung Quốc là Lương Tày Bình à?" "Vâng ạ! Sao bố biết?". Ông mỉm cười mãn nguyện nói tiếp "Chuyện dài lắm, chú Viên nghe chú Dìn Khoay, chú Dìn Khoay lại nghe một người "bên ấy" bị bọn phi bắt, khi biết rằng là người của ông Lương Tày Bình, chúng không giết mà còn cho ăn uống tử tế rồi cho đi. Bọn "chúa Khau Kheo" mà thả người thì quả là chuyện lạ, họ còn nói

là khi nhắc đến tên anh, chúng tỏ ra cung kính và nể sợ còn gặng hỏi khi tả đúng đúng người, từng làm Dinh trưởng của quân cách mạng, gốc là người Việt, cộng sản Việt Nam cơ. Như thế thì tin tức chắc thực chứ không phải hư... Nghe vậy thì anh Tri vừa lo âu vừa vui mừng, lo âu vì "rừng có mạch vách có tai" chuyện ấy cũng bay xa vậy, "vũ khí tuyên truyền miệng kiêu rĩ tai" quả là lợi hại. Vui như vậy là vì tuy ở xa, nhưng bố vẫn chăm chú dõi theo từng bước đi, từng tin tức nhỏ về đứa con trai yêu quý của mình. Nhìn đôi mắt trầm tư về day dứt của cha, anh Tri nói rõ chuyện này, nghe xong ông ôm chầm lấy con, lần đầu tiên từ khi đi học đến giờ anh mới được cha âu yếm thế này! "Thế là phải, phải lắm, ban đầu bố cứ lo mãi là cách mạng, cộng sản làm nghĩa lớn sao lại dung nạp quan hệ với bọn xấu, thế là rõ rồi, bố vui lắm, mong sao các con giữ gìn sức khỏe, phấn đấu cho bằng anh bằng em trên con đường lớn", ông vỗ mạnh vào vai Mã Khánh Phương "Có cháu Thụ giờ lại có con, có bao anh em cùng chí hướng sinh tử bên nhau, bố yên lòng, cứ mạnh bước mà đi, đừng lo gì cho bố mẹ và anh chị em ở nhà, bố cày bừa còn khỏe, ăn được, uống được, đủ sức chờ ngày nước nhà độc lập các con trở về...". Đêm ấy cha con không ai ngủ được, gà gáy canh tư, các anh chia tay gia đình thân yêu, em Lương Văn Hành tiễn hai anh trai ra bến đò Bản Thắm - theo lời hẹn của anh Thụ để vào Bắc Sơn, đến nơi đã thấy anh Thụ chờ sẵn ở đó. Hành đi gọi bác Kiều lái đò đưa các anh qua sông. Thấy người lạ mặt, lại gọi đò vào giờ này thì chỉ có cánh buôn thuốc phiện lậu nên nảy ý định là đưa khách qua sông, ông sẽ báo chánh tổng bắt, vừa được tiếng thơm vừa được tiền "hoa hồng"... Đã đến bến, anh Thụ như đọc được ý nghĩa của người lái đò, anh nói chậm rãi từng tiếng một: "Chúng tôi không phải là bọn đi buôn thuốc phiện lậu đâu, người lành đi làm ăn thôi, bác phải giữ kín miệng, nếu xảy ra chuyện gì với chúng tôi, bác đừng trách". Ông Kiều tái mặt, thoáng nhìn thấy cả khẩu súng ngắn lặc lè bên hông tay run bần khi thấy mấy hào tiền công hậu hĩ miệng há hốc không nói lên lời

"Lạy... lạy các ông... quan tha..." Khi anh Hành bật cười kéo ông Kiều trở lại con đò, ông vẫn còn run vì không hiểu tại sao lại có người giỏi thế, đọc được cả ý nghĩ người khác trong đầu...

Đoàn qua Bình La, qua Bình Gia, vào đến Bắc Sơn trời đã tối. Ngay từ năm 1935 đồng chí Hoàng Văn Thụ đã bắt mối được với một quần chúng tích cực ở Bắc Sơn. Chuyên đi công tác này có ý nghĩa đặc biệt với việc xây dựng cơ sở cách mạng ở đây. Anh Mã Khánh Phương đưa hai anh vào nghỉ ở gia đình anh Mã Viết Vinh, Mã Viết Thốn là anh em họ hàng. Nghe tiếng nói oang oang của Mã Khánh Phương, một cụ ông, râu tóc bạc phơ, dáng còn nhanh nhẹn, quắc thước, da đỏ au xuống cầu thang đón khách.

- Chà! Cháu trai về chơi, lâu quá! Lâu quá rồi, có cả bạn quý về chơi nữa, vui lắm đấy... Đường xa, núi cao, đèo dốc, suối sâu, đi vất vả lắm đấy...

Cụ nắm tay, nắm vai từng người một giục anh Phương mời khách lên nhà. Cụ bà vui vẻ lấy chiếc chiếu từ trong buồng ra trải lên sàn mai đã lên nước vàng óng màu cánh gián. Mời khách ngồi chơi, cụ ra bếp lửa giữa sàn vàn chiếc ấm đồng bằng vốc tay lớn có tay rộng để cắm một mẩu gỗ chùng ba mươi phân làm tay nắm, cời than nghiền đồ rục đặt vào, cụ lại đặt nồi nước bằng gang bên cạnh lên bếp. Anh Tri quan sát, loáng cái ấm nước đã sôi, cụ pha trà, rửa bộ ấm chén bằng sành đã lên nước màu nâu sẫm, cụ bưng nước đến mời khách, anh Phương nhanh nhẹn và thành thạo như ở nhà, bắc ghế lấy trên giàn cao xuống một chậu thau đồng cổ. Mời anh Thụ anh Tri ra sàn bên cạnh cầu thang rửa chân tay. Ở dưới sàn, anh Tri thấy cụ ông với tay vào chiếc chậu treo bên sàn nhà, tung nắm ngô ra, đàn gà trú ở các bụi cây rừng quanh nhà ào ra, cụ lấy chiếc gậy trúc dài ngồi xuống, quơ một cái, ba bốn con gà mái lẫn chiêng, đàn gà tao tác tản ra cụ nhặt mấy con gà bị thương đang giẫy giẫy đi lên nhà, đàn gà lại ủa đến bình thản ăn ngô.

- Chà! Các anh rửa chân, tay rồi uống nước, các cháu đi rừng, đi nương, đi lũng sắp về rồi, vui lòng chờ một chút nhé!

Cụ làm gà rất lạ, tay trái cầm chéo hai cánh, ngón tay cái kẹp cổ gà, tay phải cắt cái là xong... Khánh Phương vội vã đến xin cụ làm gà, cụ xua tay: ra uống nước với các anh đi, để đó cho ông, xong ngay bây giờ... Cụ bà đã mang 5 cái bát đàn cổ màu vàng xin đặt cạnh ông. Ông lấy con dao nhọn nhỏ sáng loáng, lách vào dưới ức con gà, moi ra buồng gan, mật và buồng trứng non cho vào bát, làm xong con nào, thấy cụ bà mở chum mật ong rừng lấy ống tre múc mật để kín lên gan mật và trứng. Đủ 5 bát cụ bảo Khánh Phương bưng lên chiếu khách, cụ bà lấy mười cái đùi gà cụ ông vừa chặt ra đến bếp nhúng vào nồi nước đang sôi, tuốt một cái trứng non cho vào nồi vằn vào than bếp... Cụ ông đã rửa tay đến Slang Khẩu (hòm đựng thóc) bới nhẹ một cái, hũ rượu hiện ra, cụ bê hũ rượu đến chiếu, mở từng vòng lá chuối khô bịt kín và cuối cùng là nút lá chuối khô ở miệng hũ to bằng nắm tay trẻ em, rất chặt, cụ khéo léo xoay một vòng rồi bật ra, hương rượu nếp hương lan tỏa nồng nàn khắp nhà, cụ chắt ra 5 bát và nâng lên chạm với lời chúc mang lửa ấm thân tình cụ ngừa cổ cạn một hơi rất ngon lành, cụ bà vừa mang bát đĩa đến, cụ từ từ rót một bát rượu nữa, chờ ba anh nâng rượu chúc sức khỏe cụ bà rồi nói: "Bà cạn với các anh một nửa, một nửa bát dành chạm với tôi" cụ bà cười tủm tỉm và nhẹ nhàng "Uống một ít mừng khách quý về chơi nhà thôi, ai lại uống với ông bây giờ, uống với ông cả đời rồi, với lại chưa xong việc". Cụ bà nhấp một ít lại trở ra bếp. Cụ ông mời "Các anh nhắm, cái này bổ lắm, mệt mỏi, đường trường là tan biến...". Không biết anh Thụ đã được hưởng trứng gà non, gan, mật gà ngâm mật ong bao giờ chưa. Riêng Tri thì đây là lần đầu, cụ ông lại dặn "Mật con gì cũng tốt, đi xa đến thổ địa, khí, thủy lạ nuốt cái mật vào là khỏi lo dạ dày, ruột già ruột non sinh chuyện, mật vịt, mật lợn, mật chó, mật mèo... các con vật nuôi trong nhà đều tốt, thuốc chống độc và nhuận tràng đấy, tất nhiên là không thể bằng mật của một só thú rừng..." Nghe cụ không ai bỏ mật, lần đầu tiên được thưởng thức món này anh Tri thấy mùi vị thơm

ngon, trứng non mật ong làm chín sẵn lại, không hề tanh mà rất bùi, thơm, ngậy hơn luộc, xào nhiều, gan gà cũng sẵn lại chín theo kiểu rất lạ, không hề tanh, thơm mát như mùi hoa rừng, mềm ngọt như gỏi cá cống vua, ngâm dấm lạc vừng ở Ung Châu - Nam Ninh không hẳn như thế... đang nghĩ ngợi thì cụ bà đã đưa lên một đĩa đùi gà luộc gừng bốc khói thơm cay nồng. Cụ bảo: "Mời ông, mời các anh, món này nhắm với rượu nếp nương là giải cảm tốt lắm. À! chúng nó về kia cả rồi...". Vợ chồng anh Ma Viết Vinh, anh Ma Viết Thốn ở nương rẫy, ở rừng về, mọi người đều đặt đĩa chờ. Anh Mã Khánh Phương giới thiệu khách với chủ nhà, chủ nhà với khách. Chị Vinh vào buồng thay quần áo rất nhanh ra cung kính chào bố mẹ, chào khách quý và chị xin phép ra làm gà, làm rau. Anh Vinh, anh Thốn rửa chân tay xong là vào mâm ngay. Chú cháu, anh em lâu ngày mới gặp nhau, niềm vui dâng tràn. Mọi việc diễn ra nhanh quá đỗi, như nước chảy, như mây trôi, lại chỉ một thoáng sau chị Vinh đã đưa canh rau lên, thịt gà xào nấm hương, bí ngô xào, đu đủ xanh xào lòng gà... Tất cả là của nhà, quanh vườn nhà, cụ bà và cụ ông ngồi riêng mâm liền kề với mâm khách, gần bếp lửa. Vốn hay quan sát và ngẫm nghĩ anh Tri thủ thỉ với cụ ông "Chúng cháu đi cũng nhiều, ở nhà hồi nhỏ cũng hay được làm cơm khách. Nhưng chưa bao giờ cháu được đón tiếp như thế này, mọi việc cứ như làm sẵn chỉ việc đặt ra, chúng cháu đến bất thường, chỉ một thoáng ông đã cho nhắm rượu rồi...", "Ôi! Ăn thua gì, ông học đồng bào Dao ở Khuôn Khát đấy, đồng bào có khách quý, có anh em ở xa về làm thịt lợn cho mình ăn còn nhanh hơn làm gà... Khà... khà...". Nghe cụ nói vậy, anh Thụ thưa rõ ràng: "Mỗi dân tộc đều có phong tục tập quán đẹp, văn minh, có nền văn hóa riêng độc đáo của mình, các cộng đồng dân tộc ở cùng một vùng đất nên văn hóa vật chất và tinh thần giao lưu ảnh hưởng lẫn nhau. Ông vừa nói là học đồng bào Dao ở Khuôn Khát là giao lưu văn hóa vật chất, anh em mình đến không báo trước, chỉ có hai cụ ở nhà, chẳng cần hỏi con cháu, bạn con cháu ăn cơm chưa, hai cụ xắn tay ngay, một loáng là ông con quây quần bên mâm cơm khi con cháu đi làm chưa về..."

Đó là thể hiện sự hiếu khách, lịch sự, văn minh, văn hóa giao tiếp của đồng bào Nùng ta...". "Chà! Anh nói làm lòng già này sáng ra vui lắm chắc chắn anh được học hành nhiều, hiểu nhiều biết rộng. Ông được học chữ Hán - Nôm ít thôi, thầy dạy tại nhà. Chúc anh nhiều phúc đức...".

Cuộc hội ngộ đến khuya mới tan, cụ ông mời anh Thụ lên giường của cụ kê gần bàn thờ, bên phải, bên trái bàn thờ là hai gian buồng, cả gian giữa đến sát mái phía đông làm bàn thờ chạy suốt. Kháp toàn gỗ tốt. Giường cụ ông chính là Slang - Khẩu. Rộng gấp đôi cái sập gụ của người ở thành phố, bằng gỗ ván dày bào nhẵn, nhưng không có hoa văn chạm trổ. Ông cụ mê anh Thụ nói chuyện, hai người rì rầm đến gà gáy canh năm. Còn bốn anh em Tri, Phương, Vinh, Thốn lúc nằm lúc ngồi, nói chuyện Trung Quốc, chuyện cách mạng đến gần sáng. Anh Phương nói với anh Tri rằng, lần anh Lê Hồng Phong giảng bài ở Long Châu, anh Thụ cho Phương đi dự nói về văn hóa Mác xít hay lắm "Thế nào là văn hóa vật chất, thế nào là văn hóa tinh thần, người cách mạng phải biết trân trọng gìn giữ, phát huy cái hay, cái đẹp, loại bỏ cái lạc hậu, mê tín dị đoan... Người cộng sản không coi miếng ăn là tất cả. Song phải biết giá trị duy trì phát triển sự sống, giá trị văn hóa vật chất của nó. Dịp ấy có anh Tri dự thế nào cũng có nhiều câu hỏi hay, em nghe như vẹt nghe sấm, lúc đầu chẳng hiểu gì, sau anh Thụ giảng giải cho dần dần vỡ ra...". Từ Vũ Lăng - cơ sở cách mạng đầu tiên ở châu Bắc Sơn mà anh Thụ bắt mối xây dựng, các anh đã đi xây dựng cơ sở quần chúng cách mạng đến các xã Vũ Lễ, Hữu Vĩnh, Ngự Viễn, Vũ Sơn, Hưng Vũ, qua rèn luyện thử thách, sau gần hai tháng bám sát địa bàn tuyên truyền cách mạng, xây dựng cơ sở quần chúng trung kiên cách mạng, một số quần chúng trung kiên đã được các anh kết nạp vào Đảng. Ngày 25-09-1936 chi bộ Đảng đầu tiên của Đảng bộ Bắc Sơn được thành lập tại thôn Mỏ Tát xã Vũ Lăng gồm bốn đồng chí: Hà Khai Lạc, Đường Văn Tư, Mai Huyền, Đường Kỳ Tân.

Tạm biệt Đảng bộ và đồng bào Bắc Sơn, đoàn trở về Long Châu, anh Thụ đi Hồng

Kông báo cáo công tác với Trung ương Đảng. Theo đề nghị của đồng chí Bùi Ngọc Thành, Trung ương cử đồng chí Lương Văn Tri về công tác tại thành phố Nam Ninh. Dịp này anh khá nhiều việc, đi lại giữa Long Châu - Nam Ninh như con thoi, vừa làm việc chỉ đạo kỹ thuật vừa tổ chức huấn luyện, vừa nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê nin, nắm vững tình hình thế giới, vừa trực tiếp triển khai các chỉ thị nghị quyết của Đảng có khi lại đi thẳng Hồng Kông nhận chỉ thị của Trung ương.

Một hôm vừa đi công tác Long Châu về đã thấy đồng chí Bùi Ngọc Thành ra tận cổng xí nghiệp đón. "Nếu hôm nay anh chưa về tôi sẽ phái người đi đón đấy". Nghe đồng chí Ngọc Thành nói và trên gương mặt của ông lộ rõ sự ưu tư mặc dầu miệng ông vẫn cười, một nụ cười thân thiết, cởi mở, chan hòa và có sức cuốn hút người khác rất lạ với giọng nói lúc nào cũng điềm tĩnh tự tin đầy sức thuyết phục. Do vậy cánh chính khách thương gia hay tướng tá của Lương Quảng đều nể trọng nên ông trụ rất vững trên cương vị đầy trọng trách mà Đảng giao cho ông: Hậu cần và đối ngoại với vai trò của một nhà doanh nghiệp đã nhiều năm trên đất bạn.

- Có việc gì hệ trọng phải không anh?

- Đại sự là khác, việc hết sức trở trêu và tế nhị, mình đã xin chỉ thị của trên rồi. Chỉ có anh đi ngoại giao chuyến này mới thành công được, nghĩ nhiều phương rồi lại thôi. Số là, bà phu nhân Dương Quốc Anh có cô con gái rệu tên là Trương Thực Mỹ vừa tốt nghiệp Đại học ở Mỹ về, trẻ đẹp lại hiếu động cùng một bạn trai cũng con nhà quý tộc ở Thượng Hải học cùng lớp về chơi tên là Tiêu Trang Liệt, cô cậu hừng lên xin phép bố mẹ cưới ngựa lên rừng săn thú. Đề phòng bất trắc, Trương tướng công có cử dăm anh lính cùng đi bảo vệ. Nhưng các chàng lính chẳng bảo vệ nổi mình, gặp quân của "Chúa Khau Kheo" nó nện cho chạy bán sống bán chết, một lính tử nạn, một lính bị trọng thương, ba lính chạy thoát, còn quý công tử và quý công nương bị tóm, chúng gửi tối hậu thư cho tướng quân và phu nhân hẹn ba ngày, đúng giờ đến điểm hẹn ở thác Đeng nộp đủ 20 lạng vàng mười

và 10 khẩu súng 200 viên đạn thì lấy cô cậu về. Quá giờ hẹn và không thực hiện nghiêm yêu cầu bắt di bắt dịch của chúng, hoặc có hành vi để chúng khả nghi không thực bụng thì cứ đến đó nhận hai cái đầu của chúng về làm ma. Ông bà Trương còn nhận cả thư cầu xin của con gái và chàng trai cùng chuyển đến với "tối hậu thư" cả nhà đang cuống cuống, tính nát nước chưa ra. Vàng, súng đạn họ đều không thiếu. Không hiểu vì lý do gì họ lại nhờ tôi. Khó quá, mà không thể từ nan, họ cũng đã giúp đỡ mình những lúc khó khăn. Thế là tôi nảy ý định nhờ đồng chí giúp việc này... Xem ý đồng chí thế nào?

- Đúng là trở trêu, tế nhị và khó thật, song không sao đâu anh, việc tưởng riêng mà có quan hệ mật thiết đến công việc chung của tổ chức. Anh không thể từ chối được là phải, hơn nữa anh đã xin chỉ thị cấp trên. Tôi xin sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

Cuộc thương thuyết của "nhà ngoại giao bất đắc dĩ" diễn ra suôn sẻ ngoài mong muốn. Khi họ hiểu rõ lý do "đích thân sự phụ" đi giúp "phía bên kia" họ chỉ nhận một nửa số vàng và vũ khí, còn đòi bằng được "sự phụ" phải nhận một nửa số vàng chúng biểu mới trao người. Ấn tượng "tàn ác và man rợ" của bọn phi đã thấm vào anh từ nhỏ, chẳng hiểu số phận trở trêu thế nào anh lại thoát ra khỏi nanh vuốt của quỷ dữ hiện hình với tư cách một "đấng sự phụ" rồi lại thành "nhà thương thuyết" ở thế thượng phong" cũng may "máu hảo hơn" nhất thời của chúng lần này được giữ trọn. Cô cậu nguyên lành trở về trong niềm sợ hãi khiếp đảm không nói được thành lời. Anh Tri trao 10 lạng vàng cho đồng chí Bùi Ngọc Thành, khiến đồng chí ngạc nhiên đến sửng sờ. Khi giao lại người và 10 lạng vàng cho vợ chồng Trương Tướng quân, cả nhà mừng ứa nước mắt, bà Dương Quốc Anh cảm tạ ân nhân và gửi lại số vàng đó như lòng biết ơn để đầu tư cho xưởng Nam Hưng làm ăn phát đạt. Bà hẹn một ngày gần nhất làm tiệc tạ ơn ân nhân cứu mạng con gái yêu và bạn trai của cô nương.

Về Xứ Lạng

Chậm vừa - Khoan thai

Nhạc và lời: HOÀNG BIỂU

Ai về Xứ Lạng lúc sang thu. Mây sớm giăng
giăng lẫn sương mù. Núi thăm tầng tầng
còn xanh lá. Xóm làng bình yên Thoảng hương Thu.
Đào hồng, Mận trắng, Lê đưa nở. Báo hiệu Đông về
chở nắng hanh. Xứ Lạng hân hoan mừng năm
mới. Nơi nơi mở hội cùng vui xuân.
Ai về Xứ Lạng lúc trẻ trai. Lòng buồn vương vấn
để cho ai. Hương Hối ngan ngát như thôi
thúc. Trở lại đất này một sớm mai.

NÔNG THỊ THƠM

Slống cần điếp pây bộ đội

Theo điệu phong slư

*Sle nước rườn êm ấm về vang
Voản nầy chài khín tàng nhập ngũ
Đang slim noọng phui xú bjoóc khay
Bjoóc tào phiông cốc phía đưng đảo
Đáy bạng tình slao báo điếp cần
Thân noọng nầy cụng nhằng ón nhỏi
Slống chài pây láp đuổi bạn bè
Cấm rủng mấn mọi phè tập luyện
Chấng nước rườn trọn vẹn hữ dân
Hoàn thành khoi phuổi thâng đối lúra*

*Chài ơi noọng xo hứa đôi lời
Dú rườn noọng bầu thoi slưong điếp
Hoang khạ phiần duyên kiếp phua mìa
Voản mà chài bầu ché bầu chọn
Noọng quyết tình nghĩa tọng đuổi chài
Rườn lảng thêm phiần ngài mi đếch
Khần ké rà rung slưong phui chung
Phiệc rườn vọa phiệc công xạ hội
Khóp reèng hát tối mầu quê hương
Sle nước rườn mọi phương rung rọi*

Dịch:

Tiến người yêu đi bộ đội

*Để nước nhà êm ấm về vang
Ngày nay anh lên đàng nhập ngũ
Trong tim em như nở bông hoa
Hoa đào nở xa xa đỏ chói
Đẹp như tình đôi lứa yêu nhau
Thân em còn mái đầu trẻ tuổi
Tiến chân anh đi với bạn bè
Cầm chắc súng mọi bề tập luyện
Giữ nước nhà trọn vẹn cho dân
Hoàn thành hãy vui cùng đôi lúra.*

*Anh ơi em xin hứa đôi lời
Ở nhà em không thoi thương nhớ
Nếu là thành duyên vợ nghĩa chồng
Ngày về anh một lòng một dạ
Em quyết tình tất cả với anh
Nhà cửa với cơm canh con trẻ
Người thân mình vui về cùng chung
Việc nhà với việc công xã hội
Chung tay vào làm mới quê hương
Để nước nhà mọi phương sáng chói.*





Được mùa

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO



Chợ quê

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

*Sống sớm
trên điểm cao 820*
Ảnh: LÝ SÁNG



Tuần tra

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG



Hàn huyền

Ảnh: TRIỆU HẢI CHI



Mẫu Sơn

Ảnh: HOÀNG LĂNG HUY



Sắc màu

Ảnh: DƯƠNG DOãn TUẤN



Thiếu nữ

Ảnh: NGUYỄN QUANG DUY

TRƯƠNG QUANG THỨ

Hẹn với Lạng Sơn

Lần theo câu hát gọi mời
Lạng Sơn giục bước chân tôi về tìm
Chưa cầm "bầu rượu, nắm nem"
Đã say cảnh sắc một miền biên cương.

Quỹ Môn Quan, Mã Yên sơn,
Chi Lăng hiểm trở nước non giảng thành
Núi Tô Thị, động Tam Thanh
Kỳ Lừa ngoạn mục, sông xanh Kỳ Cùng...

In bao dấu ấn cha ông
Ngoại xâm khiếp vía chiến công huy hoàng
Chạnh lòng nhớ Mục Nam Quan
Sách trời phân định nước Nam rõ ràng.

Pháo đài lũy thép Đồng Đăng
Thương người ngã xuống lệ vương nghẹn ngào...

Lạng Sơn, thương nhớ nao nao
Vui buồn lẫn lộn... lần sau hẹn về...

NÔNG HOÀNG

Hai miền Sơn Khê

Đất nước mình dài lắm phải không em
Mà anh đi cả cuộc đời không hết
Dấu xa xôi mà lòng không biết mệt
Cứ ngọt ngào tha thiết đam mê
Dẫu đi trăm miền lòng vẫn hướng về quê
Ở nơi đó tràn trề hạnh phúc
Ở nơi đó tiếng trẻ thơ náo nức
Những yêu thương sớm tối gọi về
Nhớ một thời lửa cháy Ban Mê
Để ngân lên bản tình ca của đất
Để còn mãi một ánh nhìn chân thật
Những yêu thương thăm thẳm vọng về
Ban Mê quê hương theo chiều dài đất nước
Ban Mê, Ban Mê đang hướng về phía trước
Có bước chân anh in dấu một chiều hè
Nói hai đầu nỗi nhớ - Hai miền Sơn Khê.

VI XUÂN TƯỜNG

Nét quê

Trải bao sương gió bốn ba
Xế chiều ta lại tìm ta chốn này
Nét quê đẹp đến mê say
Quê ơi! Lòng bỗng dâng đầy xuyến xao

Kỳ Cùng như tiếng thì thào
Vỗ trong nhịp sóng, vỗ vào câu thơ

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 298-08/2018

Hương hồi nồng hắc trong mơ
Lời si thổn thức đêm chờ đợi em

Ngọt ngào nghe mẹ hát then
So dây tính tẩu chong đèn dưới trăng
Biên cương vào độ cuối năm
Trắng rừng hoa sớ, sương giăng kín đời

Xa quê quá nửa đời người
Mới hay mình đã bỏ rơi chính mình.

Trang thơ dự thi

VÂN DU

Khung cửa

Ngày ta thương nhau
cách mấy bậc đá bờ rào vẫn nghe khung cửa hát
con thoi rộn ràng se sắt
sợi chỉ màu không tên.

Thèm nghe
phút lồng ngực xôn xao chợ phiên
ngó nàng vén mái tóc
ngắm nàng gỡ sợi chỉ rối khó nhọc
tôi - khung cửa đứng mình.

Ngày nàng đội nón mặc áo hoa trinh
về bên kia bản
con thoi nằm im trên phản
khung cửa gác góc buồng.

Mấy mùa tha phương
bằng lăng tím phố
mang theo hoa chàm
từ thuở đơm bông

Ngày về
mái nhà trình tường xưa
bỏ không
khung cửa kéo kẹt
mọt khóc ngày đêm.

Sao nàng không về
dệt thêm
chiếc khăn màu trắng
để tôi phủ lên
khung cửa góc vườn.

DUY SINH

Muôn vàn nét yêu

Những đàn chim gáy tụ về
Là ngày đông đến se se lạnh chiều
Hoa hòe đã ngả liêu xiêu
Mùi thơm lan tỏa đập diu bướm ong

Quýt Bắc Sơn đã đượm vàng
Thoăn thoát tay chàng hái chụm tay em
Một thương hiệu mới nổi lên
Một mùa no ấm mùa chen tiếng cười

Câu sli hát hội chào mời
Miền quê cách mạng sáng ngời niềm tin
Hãy lên với dải biên cương
Hoa đào đang nở thắm vườn quê em

Để hương bầu rượu nắm nem
Nghe câu sli lượn thân quen đậm tình
Lên Đồng Đăng nghe điển tích quê mình
Chợ Kỳ Lừa nhạc thập thành thâu đêm.

Lên Mẫu Sơn thưởng thức sương
Mờ mờ đỉnh núi vấn vương tơ lòng
Để cùng dự hội lồng tồng
Thường thức bánh phồng bánh khẩu sli thơm

Lợn quay đỏ đậm vàng ươm
Vịt quay ngọt dịu mùi hương quê nhà
Rượu Mẫu Sơn ngát trời xa
Ê mê những buổi chiều tà bên em

Vào chùa xin lộc tổ tiên
Tam Thanh - Tô Thị - Giếng Tiên ngõ ngang
Đông qua xuân đã gọi sang
Mảnh đất xứ Lạng muôn vàn nét yêu.

Trang thơ dự thi

NGUYỄN VĂN NGỌC

DƯƠNG SƠN

Nơi anh đứng

*(Kính tặng cán bộ chiến sĩ Đồn Biên phòng
Pò Mã)*

Cao điểm bông bành hun hút trong mây
Đường tuần tra trập trùng vó ngựa
Màu áo xanh vững vàng nơi điểm tựa
Giữ đất canh trời, mốc giới thiêng liêng.

Nơi anh đứng, ngày bốn mùa rất riêng
Gió núi mưa ngàn quanh năm bầu bạn,
Mật phục xuyên đêm những lần đánh án
Nguy hiểm rập rình dấu tiếng súng đã ngưng.

Đôi bàn chân khắp nẻo đường rừng
Gắn bó quân dân xây đời sống mới
Khắp bản làng nghe anh bộ đội
Ra sức giữ gìn phen dậu quê hương.

Nơi anh đứng
Muôn mùa xuân hoa nở biên cương
Xuân đẹp lắm dù xa nhà mấy Tết
Thư gửi hậu phương sau giờ trực chiến
Ánh sao vàng kiêu hãnh dải tuần biên./.

Nhớ nghe anh

*(Mến tặng các chiến sĩ biên phòng
Lạng Sơn)*

Trời lạnh rồi nhớ giữ ấm nghe anh
Nhớ quàng khăn và khoác thêm áo ấm
Đêm tuần tra trên chốt mờ sương trắng
Điểm tựa yên bình mưa buốt lạnh đôi vai

Nơi tiền phương đài báo gió bắc dài
Em thảng thốt lo anh thêm vất vả
Chiều biên giới bước chân anh hối hả
Đường tuần tra trên khắp nẻo biên thù

Em hiểu rằng mỗi bước anh đi
Là giữ cho sự bình yên đất mẹ
Anh đứng gác trong âm thầm lặng lẽ
Tổ quốc thanh bình dưới vọng gác biên cương

Xa quê hương, xa cả em yêu
Nhưng chân lý nặng đôi vai người lính
Dù gian lao vẫn một lòng kiên định
Tổ quốc cần, anh đứng gác tiền tiêu.



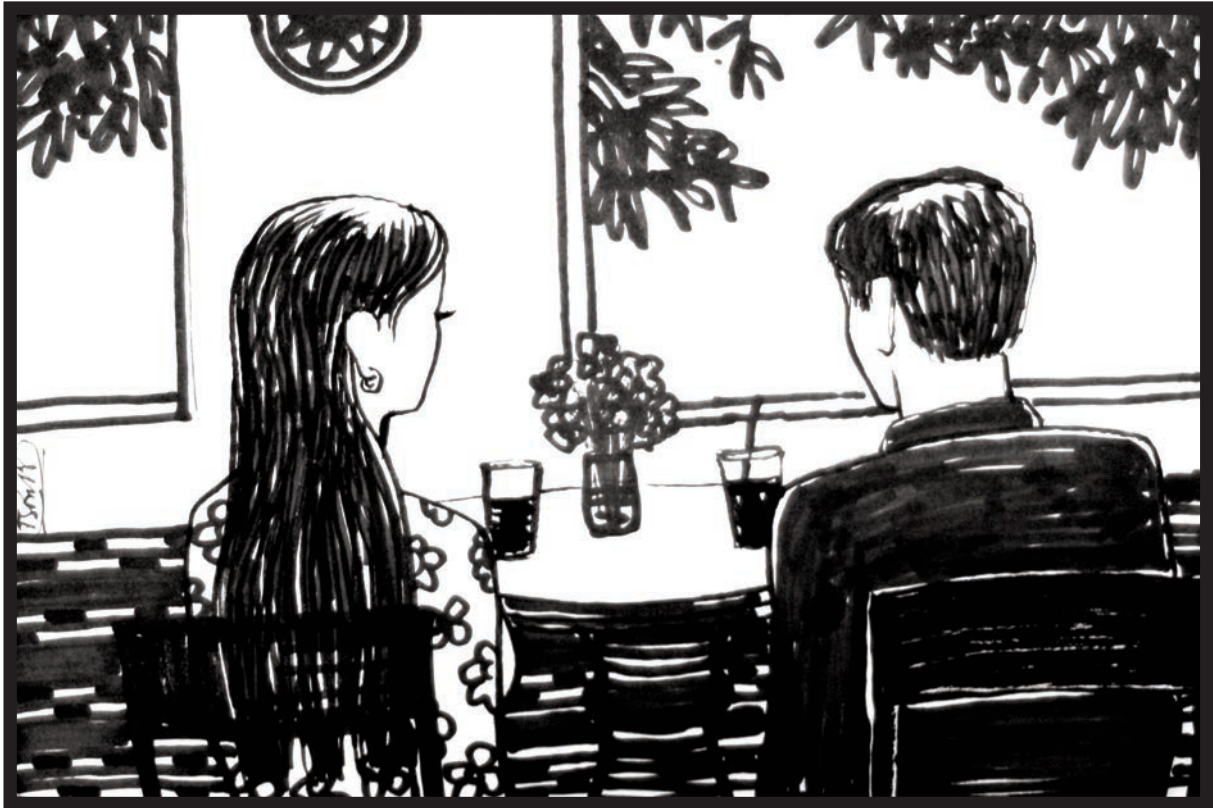
Ảnh: LÝ SÁNG

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 298-08/2018

Kỳ án hoa bất tử

Truyện ngắn của CHU THANH HƯƠNG



Minh họa: CAO SƠN

Cà phê Nhật Lệ là một quán nước khá đông khách. Phần vì nó rộng rãi, có không gian thoáng mát, phần vì nơi đây gần các khu trọ dành cho sinh viên từ các tỉnh đổ về Thủ đô học nên chẳng bao giờ ngớt kẻ ra người vào. Nhưng đến dịp hè, khi các vị khách hàng chủ yếu này về quê thì nơi đây lại tương đối vắng vẻ. Và hôm nay là một ngày như thế.

Đại úy Trần Khương bước vào quán, cả không gian rộng mênh mông mà chỉ thừa thớt một vài khách nên dễ dàng để anh nhận ra cô gái mình cần tìm đang ngồi đó, tại góc trong cùng của quán, khuất hẳn sau mấy chậu cây cảnh. Nếu cô không mặc chiếc áo

đen nổi bật hẳn trên nền tường màu kem thì hẳn không ai nhận ra ở đó lại có người ngồi. Cô gái quay lưng ra ngoài, gục đầu vào trong tay và vai hơi run rẩy, hình như đang khóc. Anh thở dài, có lẽ điều anh sắp làm sẽ khiến cô ấy cảm thấy khó khăn, thậm chí bị kích động, nhưng chẳng còn cách nào khác, để làm sáng tỏ kỳ án lạ lùng ở khu nhà trọ thì đành phải chấp nhận tất cả.

*

Đại úy Trần Khương là một điều tra viên rất có năng lực của Công an thành phố Hà Nội. Tuy tuổi đời còn trẻ nhưng nhờ lòng yêu nghề, đam mê công việc và không ngừng phấn đấu, rèn luyện nên anh đã dần dần

khẳng định được mình. Nhưng trong gần trăm vụ án mà anh tham gia điều tra đến nay, chưa có vụ nào khiến Đại úy Trần Khương phải đau đầu như vụ việc xảy ra tại khu nhà trọ sinh viên thuộc quận Hai Bà Trưng ba hôm trước. Buổi chiều hôm đó, cơ quan anh nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc họ phát hiện thi thể một đôi nam nữ đang trong thời gian phân hủy tại khu nhà. Ngay lập tức, đơn vị đã triển khai lực lượng đến ngay hiện trường để khám nghiệm và tiến hành các biện pháp điều tra để làm rõ vụ việc.

Hai nạn nhân được xác định là Đặng Minh Thu, hai mươi ba tuổi, sinh viên Đại học Kiến trúc đã tốt nghiệp, hiện đang làm gia sư để chờ xin việc và Trần Quốc Văn, hai mươi sáu tuổi, cũng là cựu sinh viên Kiến trúc, hiện là kỹ sư thiết kế của Công ty tư nhân Kim Quy. Theo khám nghiệm sơ bộ và lời khai của những người làm chứng thì thời gian tử vong của hai nạn nhân là buổi chiều hai ngày trước. Bên cạnh thi thể là hai mươi hai vỏ bao thuốc chuột, một bức thư tuyệt mệnh cho biết họ tự tử vì quan hệ không được hai gia đình ủng hộ, các tài sản có giá trị không mất mát, chỉ có tử thi nam là sau gáy có một vết bầm nhỏ nhưng không nhìn rõ vì tử thi đã bắt đầu phân hủy. Theo lời khai của những người làm chứng thì Quốc Văn là người thuê trọ căn phòng này đã gần một năm nay, còn Minh Thu mới chuyển đến sống cùng người yêu từ bốn tháng trước. Nguyên nhân là do họ yêu nhau đã lâu nhưng gia đình hai bên phản đối quyết liệt bởi quê của Quốc Văn ở Thái Bình, còn Minh Thu ở tận Nghệ An. Họ cố ý dọn đến ở chung là để gây áp lực cho gia đình, nhưng ba hôm trước bà của Văn đột nhiên ốm nặng và gọi anh về quê khiến cả hai xảy ra tranh cãi kịch liệt.

Quốc Văn bỏ về quê còn Minh Thu cũng sang nhà người bạn gái thân thiết là Hải Vân ở khu trọ bên quận Hoàng Mai. Đến chiều thứ bảy, tức là sau đó một ngày, cả Minh Thu và Quốc Văn đều đột ngột biến mất. Song nghĩ họ đi đâu đó làm lạnh với nhau nên không ai để ý. Các sinh viên cùng nhà trọ của họ đã nghỉ hè từ năm hôm trước nên bà chủ nhà cũng không ghé đến đây nữa.

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

Mãi đến sáng thứ hai, vì muốn dọn dẹp phòng trọ để tranh thủ cho các học sinh dự thi đại học ở trọ, bà chủ nhà mới thuê người vào dọn các phòng. Khi đến gần thì những người này người thấy mùi hôi từ trong phòng bốc ra. Vì Thu và Văn chưa trả chìa khóa phòng nên bà đành nhờ một người lái xe ôm gần đó phá cửa và phát hiện ra tử thi, họ vội trình báo ngay với lực lượng công an. Mỗi căn phòng trọ này đều được bố trí hai loại chốt cửa, một chốt thả ở dưới đất và một chốt cài ở phần giữa cánh cửa. Căn cứ các dấu vết của phần thân chốt của chốt dưới và phần gài chốt cửa chốt trên, cùng lời khai của người lái xe ôm phá cửa, thì xem ra hai nạn nhân đã chốt cả hai chốt từ bên trong trước khi tự tử. Kiểm tra điện thoại di động của cả hai, cán bộ điều tra thấy chúng đã bị tắt máy vào buổi chiều xảy ra vụ án. Song trong danh bạ vẫn lưu rõ trước đó Minh Thu đã gọi một cuộc điện thoại cho Quốc Văn với thời gian 8 phút 27 giây và gọi cho cô bạn thân Hải Vân hai cuộc điện thoại nhưng Vân không nghe máy vì đang mải làm nhiệm vụ kiểm kho cho công ty. Còn lại cô đã nhận năm cuộc điện thoại của Quốc Văn với tổng thời gian gọi là 45 phút 58 giây, cuối cùng là một cuộc gọi nhớ vẫn là của Quốc Văn. Kiểm tra điện thoại của Quốc Văn thì được biết cả chiều hôm đó anh ta chỉ gọi cho bạn gái mình.

Đặc biệt, khi cơ quan điều tra khám nghiệm tử thi thì phát hiện ra Minh Thu đã có thai được khoảng sáu tuần tuổi. Biết được tin này, cô bạn gái thân nhất của Minh Thu, Trịnh Hải Vân, hai mươi ba tuổi, hiện là nhân viên kiểm kho của một công ty xuất nhập khẩu hóa mỹ phẩm, đã tiết lộ một thông tin khiến mọi người sửng sốt. Hải Vân cho biết Minh Thu và cô là bạn chí thân từ hồi còn học trung học. Đến khi vào đại học, hai người lại ngồi chung một giảng đường, thuê cùng một căn nhà trọ nên thân thiết chẳng khác gì chị em ruột. Tốt nghiệp đại học rồi, cả hai cô đều không muốn trở về vùng đất Nghệ lam lũ mà quyết tâm bám trụ lại Thủ đô. Vân may mắn hơn khi vừa ra trường đã nhờ người quen xin được một chân trong công ty hóa mỹ phẩm, tuy làm trái ngạch nhưng lương tạm đủ sống. Minh Thu thì chật vật mãi mà vẫn chưa tìm được việc

làm ổn định. Nhưng bù lại, Hải Vân lại lận đận đường tình duyên, còn Minh Thu ngay từ năm thứ hai đại học đã có anh bạn trai Quốc Văn vừa đẹp trai, tài hoa lại yêu chiều cô hết mực. Cứ ngỡ chuyện tình của họ đẹp như mơ, nào ngờ lại bị hai gia đình phản đối quyết liệt. Để đấu tranh cho tình yêu của mình, cả hai đã thử nhiều cách mà vẫn vô phương. Bí thế làm liều, họ bàn nhau dọn về sống chung với hy vọng nếu họ có con thì vì xót con, xót cháu, may ra bố mẹ hai bên sẽ mềm lòng. Đáng tiếc là suốt bốn tháng ròng họ vẫn chưa có được tin vui mong đợi.

Minh Thu là người yếu đuối nên rất buồn và tuyệt vọng. Có lần xem bộ phim tình cảm xã hội, thấy hai nhân vật chính yêu nhau tha thiết nhưng bị gia đình phản đối mà cô khóc mãi không thôi. Đến khi họ bị dồn vào đường cùng, quyết tâm uống thuốc độc tự tử khiến gia đình tỉnh ngộ và chấp nhận cho họ được ở bên nhau, thì cô hân hoan vui mừng như chuyện của mình. Minh Thu còn nói, nếu tới này hai gia đình vẫn ngăn cản, cô và Quốc Văn phải làm vậy thì mới mong được ở bên nhau. Khi đó Hải Vân đã hoảng hồn phản đối, nhưng Minh Thu tha thiết nhờ vả. Cô nói đây chỉ là một vở kịch thôi, cô sẽ mua loại thuốc chuột kém chất lượng của Trung Quốc, đảm bảo khiến người uống chỉ bị rửa ruột nhưng sẽ không nguy hiểm đến tính mạng. Chỉ cần khi Thu thuyết phục được Văn, khi họ vừa uống thuốc thì Hải Vân giả vờ đến thăm và phát hiện vụ việc, đưa họ đi cấp cứu ngay là được.

Thật là một kế hoạch điên rồ, nhưng Minh Thu như phát điên và khóc lóc nói rằng nếu không được ở bên người yêu thì cô cũng chẳng thiết sống nữa, cô sẽ tự tử. Hải Vân không đành lòng nhìn bạn tuyệt vọng nên đành hứa liều, cô định rồi sẽ tìm Quốc Văn để nói chuyện khuyên can Minh Thu. Chưa kịp gặp thì hôm trước bà nội của Quốc Văn ở quê đột nhiên trở bệnh yêu cầu anh phải về gấp. Thu cho rằng đây là cách gia đình Văn dùng để ép anh về nhà, thế là giữa hai người xảy ra xô xát nghiêm trọng, cuối cùng giận quá, cô vợ hết quần áo sang ở với Hải Vân.

Ngoài việc an ủi bạn, Hải Vân cũng chẳng biết làm thế nào, cô dự định rồi sẽ gọi điện

cho Quốc Văn hỏi rõ sự tình, song lại đúng đợt nhập hàng mới của công ty nên cứ bận lu bù mà quên mất. Tối muộn hôm trước cô về đến nhà thì đã chẳng thấy Minh Thu đâu. Hải Vân kiểm tra điện thoại thì phát hiện có hai cuộc gọi nhớ bạn gọi cho mình từ chiều. Cô đoán chắc Thu và Văn đã làm hòa rồi, hai người đó yêu nhau lắm, có giận nhau được lâu đâu. Định gọi lại cho bạn nhưng làm việc mệt nên Hải Vân đi tắm rồi ngủ quên lúc nào không hay. Đến sáng hôm sau, khi cô chưa kịp liên lạc lại thì đã nhận được hung tin đau lòng. Lẽ ra ban đầu cô không muốn nói về kế hoạch giả vờ tự tử, nhưng khi nghe cơ quan điều tra nói Minh Thu đã có thai, Hải Vân đã không kìm nổi kích động. Nếu họ sớm phát hiện ra mình đã có con, có được đứa bé mà họ mong chờ, khát khao, thì có lẽ không bao giờ họ nghĩ đến chuyện đại đột này.

Qua điều tra, công an đã chứng thực những điều Hải Vân khai báo là đúng. Bức thư đó quả thật do Minh Thu và Quốc Văn cùng viết, người bán hàng tạp hóa gần khu trọ cũng xác nhận mấy hôm trước Minh Thu có ra mua sáu gói thuốc chuột Trung Quốc. Thực tế tại hiện trường có sáu vỏ gói thuốc chuột có số mã vạch giống hết nhau, với lượng này thì không đủ để hai người tử vong mà chỉ có thể bị ngộ độc ở mức trung bình. Nhưng mười sáu gói còn lại, cùng là loại thuốc nói trên nhưng lại có số mã vạch khác thì đủ làm họ tử vong. Nhưng số thuốc này người bán hàng cam đoan là không bán cho ai nên rất có thể nó được mua ở nơi khác. Có lẽ vào buổi chiều hôm ấy, trong các cuộc điện thoại, Minh Thu và Quốc Văn vẫn chưa biết họ có con và đã trao đổi điều gì đó với nhau rồi đi đến quyết định tự tử.

Ban đầu, Đại úy Trần Khương không phản đối giả thuyết này, tất cả các chi tiết đều rất hợp lý, rất thuyết phục. Nhưng anh vẫn có cảm giác gì đó rất lạ. Theo lời nhân chứng, hai nạn nhân đều là người sạch sẽ, ngăn nắp, vậy mà trong khi cả căn phòng được bài trí sạch đẹp, tươm tất thì giá để bát đĩa, nồi niêu và các lọ gia vị dulong như hơi lộn xộn. Rồi đến vết thương sau gáy nạn nhân nam, các nhân chứng và người thân đều không biết anh bị thương lúc nào. Nhưng đặc biệt nhất là khi

bước vào căn phòng của đôi uyên ương, Đại úy Trần Khương cảm thấy dường như nó thiếu mất một điều gì đó mà anh không thể lý giải nổi. Điều ấy cứ ám ảnh tâm trí anh, khiến anh thấy bất an lạ lùng. Nhưng thứ còn thiếu là gì?

Chiều nay, kết quả điều tra vụ án sẽ chính thức được công bố cho gia đình các nạn nhân với kết luận cuối cùng là tự tử. Nhưng Đại úy Trần Khương vẫn không thể gạt bỏ được cảm giác bất ổn trong lòng. Cuối cùng anh quyết định quay lại hiện trường, anh nhất định phải tìm ra điều bí ẩn của căn phòng đó trước khi nó bị dọn dẹp đi vào ngày mai, khi hồ sơ vụ việc khép lại.

Đại úy Trần Khương bước vào căn phòng trọ. Ngoài thi thể hai nạn nhân đã được đem đi, mọi thứ tại hiện trường vẫn được giữ nguyên vẹn. Anh thận trọng quan sát tất cả lại từ đầu, từ kệ đựng bát đĩa, giường ngủ, cửa, tủ, đến từng chiếc rèm, bàn ghế... Rõ ràng so với nơi ở của một chàng trai thì căn phòng này được bày biện khá cầu kỳ và ấm cúng. Nó thể hiện rõ nét và chân thực lời khai của các nhân chứng rằng người đã bài trí căn phòng có tâm hồn rất lãng mạn và chu đáo. Vậy thì điều kỳ lạ của căn phòng này là gì? Nó đã thiếu mất cái gì?

Đại úy Trần Khương đột nhiên rùng mình khi một tia sáng bất ngờ lóe lên trong đầu anh. Anh đổ ập đến chiếc bàn uống nước và thốt lên:

- Đây rồi, chính là đây! Cuối cùng mình đã hiểu vì sao lại có cái cảm giác kì lạ đó, thì ra vật này đã bị lấy đi khỏi nơi mà nó cần phải có.

Ngay lập tức, anh bấm điện thoại.

- Đội khám nghiệm hiện trường phải không? Tôi là Khương đây. Hiện tôi đang rất cần số ảnh các đồng chí chụp hiện trường vụ việc ở khu nhà trọ sinh viên hôm nọ, phiền cậu cho tôi mượn nhé, tôi sẽ đến lấy ngay bây giờ!

*

Hải Vân ngồi thất thần trong Cà phê Nhật Lệ, nơi cách dãy phòng trọ của cô chẳng bao xa, chỉ vài bước chân thôi mà sao hôm nay cô lại không đủ can đảm trở về. Căn phòng đó là nơi Minh Thu và cô cùng ở chung trước khi

Thu chuyển sang ở cùng Quốc Văn, là nơi cách đây mấy ngày Minh Thu còn khóc dầm dúi trong vòng tay cô, là nơi in dấu quá nhiều hình ảnh và kỷ niệm về người bạn gái còn thân thiết với cô hơn cả chị em ruột.

Thực sự đến tận lúc này Hải Vân vẫn chưa thể tin vào chuyện đã xảy ra. Minh Thu nằm đó với Quốc Văn, bên cạnh lá thư tuyệt mệnh và các vỏ gói thuốc chuột vương vãi khắp sàn nhà. Khi ấy trong một thoáng Hải Vân đã thờ phào. Cô biết mà, Minh Thu chỉ đang giả vờ để dọa mọi người thôi. Nhìn xem, họ chỉ đang thực hiện kế hoạch mà cô bạn ngốc nghếch của cô đã bàn bạc với cô từ trước thôi. Giờ chỉ cần gia đình hai bên có mặt khóc lóc ân hận và đồng ý cho họ ở bên nhau là họ sẽ ngồi dậy vui vẻ nhận lời chúc phúc của mọi người. Hải Vân đã thực sự hy vọng như vậy. Nhưng họ không bao giờ tỉnh lại được nữa, thay vì giả vờ, họ thật sự kết liễu sinh mạng của mình rồi. Điều đau xót nhất là họ thiệt mạng khi vừa có được đứa trẻ mà họ khát khao, đứa trẻ mà họ mong mỏi. Ông trời sao mà tàn nhẫn quá, nếu Minh Thu và Quốc Văn sớm biết điều đó thì họ sẽ không bao giờ xung đột, cũng không dẫn đến cái kết cục bi thảm như thế này.

Hơn hết, Hải Vân thực sự cảm thấy tự trách mình. Lẽ ra cô phải biết Minh Thu là người yếu đuối đến thế nào, lẽ ra cô nên quan tâm hơn đến bạn, lẽ ra cô phải kiên quyết ngăn chặn kế hoạch đại đột của bạn ngay từ đầu. Ôi, lẽ ra, lẽ ra...

Hải Vân gục đầu vào hai bàn tay, không nức nở nhưng nước mắt cứ trào ra không thể kiểm soát. Bây giờ nhớ lại cô mới thấy mình đã bỏ lỡ rất nhiều điều "lẽ ra". Cũng giống như ngày Minh Thu nhận lời yêu Quốc Văn. Cô biết rõ tình yêu này rất khó đơm hoa kết trái, bởi gia đình hai người ở quá xa nhau. Minh Thu là con gái út trong một gia đình toàn các anh trai nên lúc nào cũng được cưng như trứng mỏng, còn Quốc Văn là cháu đích tôn của một dòng họ, cho dù họ thật lòng yêu nhau thì cũng sẽ rất khó để đến được bên nhau. Mà Minh Thu lại là cô gái yếu đuối như vậy thì chắc chắn sau này sẽ bị tổn thương nhiều. Hải Vân nên khuyên bảo bạn từ bỏ tình

yêu ấy ngay từ đầu, nhưng cô đã bỏ lỡ, bởi cả Minh Thu và Quốc Văn đều đã rất hạnh phúc và thật lòng yêu thương nhau. Cô không thể làm gì khác ngoài việc ủng hộ và chúc phúc cho họ.

- Cô Hải Vân!

Một giọng nói trầm trầm vang lên khiến Hải Vân giật mình ngỡ ngác. Cô đã cố ý chọn góc khuất nhất trong cái quán thên thang, vắng vẻ này mà sao vẫn gặp người quen? Hải Vân vội vã lau nhanh những giọt lệ nhòa và ngẩng mặt lên nhìn về phía chàng trai vừa cất tiếng gọi mình.

Phải mất một lúc cô mới ngỡ ngàng nhận ra người đứng trước mặt chính là cán bộ công an trẻ tuổi phụ trách điều tra vụ việc của Minh Thu, Đại úy Trần Khương. Cô đã gặp anh nhiều lần trong những lúc đến cơ quan để lấy lời khai làm chứng vụ việc. Có điều lúc này anh không khoác trên mình bộ quân phục trang nghiêm như khi ở nơi làm việc mà chỉ mặc quần jean, áo phông giản dị nên trong nhất thời cô không nhận ra. Hải Vân bình tĩnh hơn và thoáng thấy ngại ngùng khi nghĩ khuôn mặt hần đang tèm lem nước mắt của mình.

- Xin lỗi, tôi không ngờ lại gặp anh ở đây.

Đại úy Trần Khương tự nhiên ngồi xuống, anh chờ cô thực sự bình tâm rồi mới nói.

- Tôi đến tìm cô nhưng thấy phòng trọ đóng cửa và mọi người nói có thể cô đang ở đây.

- Tìm tôi? - Vân ngạc nhiên.

- Phải, về chuyện của cô Minh Thu, bạn cô.

Cái tên Minh Thu vừa được thốt ra đã khiến Hải Vân thấy trái tim thất lại và mắt thoáng chốc lại cay cay. Song cô đã kìm được.

- Tôi đã nói hết những gì tôi biết, chẳng phải các anh đã có kết luận điều tra cuối cùng rồi ư?

- Tôi biết hiện giờ cô rất buồn về chuyện của bạn mình, lẽ ra tôi không nên đến làm phiền, nhưng trong vụ án này còn nhiều điều khúc mắc cần làm rõ. Hy vọng cô có thể giúp đỡ chúng tôi, được không?

Vừa khi đó, người phục vụ đem đến một ly cà phê cho Đại úy Trần Khương. Anh lịch sự cảm ơn và gọi thêm một ly cà phê nóng cho Hải Vân.

- Có lẽ nó sẽ tốt cho cô trong lúc này hơn - Anh nói và nhẹ nhàng lấy đi tách cà phê đen đặc sánh trước mặt Hải Vân. Chỉ một sự quan tâm nhỏ đó, nhưng khoảng cách giữa họ đã giảm đi rất nhiều.

Nhấp một ngụm cà phê nóng, không biết vì vị ngọt đậm đà ấm áp, hay vì vẻ điềm tĩnh, chính trực của chàng trai trước mặt mà cô đã bình ổn được cảm xúc, tâm trạng cũng khá hơn rất nhiều.

- Những gì biết tôi đã nói hết, nhưng nếu cần xin anh cứ hỏi lại.

Đại úy Trần Khương không khách khí, anh gật đầu ra dấu để cô chuẩn bị tinh thần cho cuộc trò chuyện không mấy dễ chịu này.

- Chắc cô hiểu rõ tính tình của Minh Thu?

- Vâng, tôi nghĩ vậy, vì chúng tôi chơi cùng nhau khá thân.

- Cô ấy là người rất lãng mạn?

- Và yếu đuối nữa, như trước đó tôi đã khai báo.

- Tôi có hơi thắc mắc một chút, căn phòng của Quốc Văn rõ ràng đã được Minh Thu bài trí lại nên khá cầu kỳ và đẹp, nhưng hình như lại không có lọ hoa nào, cô có thấy lạ không?

Hải Vân ngỡ ngác, trong phút chốc cô cảm thấy bối rối không hiểu những ẩn ý trong câu hỏi của anh.

- Thực ra là trong phòng cô ấy có hoa, vâng, một lọ hoa khô dùng để trang trí, nhưng vì nó chẳng mấy giá trị và cũng không có ý nghĩa gì đặc biệt nên tôi mới không trình báo.

Đại úy Trần Khương vẫn giữ vẻ bình tĩnh, nhưng dường như lời khẳng định của Hải Vân đang có tác động lớn đến anh. Vậy là suy đoán của anh bước đầu đã đúng, thứ lẽ ra phải có mặt tại hiện trường nhưng lại không thấy đâu chính là một lọ hoa giờ đã được khẳng định chắc chắn là một lọ hoa khô. Điều này hoàn toàn trùng khớp với đặc điểm tâm lý và tính cách của nạn nhân nữ trong vụ án này.

- Mỗi chi tiết ở hiện trường đều rất quan trọng, lẽ ra cô nên nói với chúng tôi ngay từ đầu. Nhưng không sao, giờ cô có thể nói rõ cho tôi về xuất xứ của nó như thế nào? Đặc điểm ra sao chứ?

- Thực ra tôi cũng không nhớ rõ lắm, nhưng đúng là Minh Thu rất thích hoa. Sau khi chuyển về ở với Quốc Văn, cô ấy đã bài trí lại hầu hết căn phòng và ban đầu cũng mua hoa tươi về cắm, nhưng nó khá tốn kém lại phải thường xuyên thay đổi, chăm sóc trong khi họ không có nhiều thời gian. Hình như cô ấy có nói với tôi là sẽ mua một lọ hoa khô, hay còn gọi là hoa bất tử để đặt trên bàn uống nước thay cho hoa tươi. Nếu tôi không nhầm chắc nó to hơn bát ăn cơm một chút, giống các lọ hoa khô, hay còn gọi là hoa bất tử mà mấy cửa hàng lưu niệm vẫn bán.

- Nếu giờ tôi đưa cô đến đó, cô có thể tìm ra một lọ tương tự không?

- Tôi nghĩ là có, anh định đi luôn sao?

- Chuyện đó có thể để sau, hiện giờ tôi chỉ muốn chắc chắn về giả thuyết của mình. Vấn đề là lọ hoa bất tử đó đã không hề có mặt ở hiện trường khi sự việc được phát hiện, cô nghĩ sao về chuyện này?

- Tôi không rõ, có thể nó bị vỡ hay cô ấy đã đem đi đâu đó. Nhưng lọ hoa thì có liên quan gì đến chuyện này? Mà sao anh lại biết Minh Thu có trang trí hoa trong nhà?

- À, tôi nghe nói con gái và nhất là những người lãng mạn thường hay thích hoa, vậy mà cả căn phòng được Minh Thu bài trí rất cầu kì, nữ tính mà lại không thấy nhánh hoa nào. Đồng thời tôi để ý thấy trên bàn uống nước của họ có một vệt hình tròn như một vật gì đó được đặt ở đó lâu ngày. Thông thường người ta có thể nghĩ đây là dấu vết của chiếc bát, đĩa gì đó, nhưng dấu vết này lại to hơn đáy bát và nhỏ hơn đáy đĩa, giống như đáy của một lọ hoa nên tôi đoán vậy thôi.

- Thật khó tin - Hải Vân kinh ngạc. - Cái bàn đó kê sát tường, và lọ hoa khô cũng không đặc biệt nên chẳng mấy ai chú ý, vậy mà anh nhìn ra được sao?

Đại úy Trần Khương chỉ mỉm cười và trả lời cô bằng một câu hỏi khác.

- Tôi chắc cô ấy cũng rất thích nấu ăn và nấu ăn khá ngon?

- Sao anh biết?

- Qua việc bài trí, dọn dẹp nhà cửa có thể thấy Minh Thu là mẫu người phụ nữ gia đình điển hình, kệ bát đĩa của cô ấy lại có đầy đủ các loại gia vị nên tôi đoán vậy.

Hải Vân cảm thấy nghi ngại:

- Nếu anh đã biết tất cả những điều này tại sao còn hỏi tôi? Chúng có liên quan đến việc họ tự tử?

- Tôi sẽ không giấu cô đâu, nhưng trước hết xin cô cứ giúp tôi đã, được không? Cô có chắc rằng ngoài lọ hoa khô ra, tài sản của Minh Thu và Quốc Văn không bị mất mát gì khác?

- Có lẽ vậy, chẳng phải tiền bạc, điện thoại di động và những đồ đạc có giá trị của họ đều còn nguyên sao?

- Đúng là như thế, nhưng theo chúng tôi được biết, tuy ra trường chưa lâu nhưng Quốc Văn được đánh giá khá cao trong công việc và thường xuyên được giao những hợp đồng thiết kế kiến trúc lớn. Chắc chắn với mỗi hợp đồng này, Quốc Văn sẽ nhận được số tiền phần trăm hoa hồng không nhỏ. Với mức thu nhập như vậy, cộng thêm việc họ luôn muốn xây dựng cuộc sống riêng thì lẽ ra họ phải tích lũy được số tài sản có giá trị hơn chứ?

Hải Vân có vẻ hoang mang, lúng túng:

- Nghe anh nói tôi mới nghĩ ra. Đúng là họ phải tích lũy được nhiều tài sản hơn, nhưng quả thực tôi chưa bao giờ nghe Minh Thu nói gì và cũng không mấy để tâm vì đó hoàn toàn là chuyện riêng rư.

- Cô thực sự tin rằng họ rất yêu thương nhau chứ?

Hải Vân cảm thấy bức tức khi có người nghi ngờ tình cảm của Quốc Văn và Minh Thu.

- Ý anh là sao? Anh cho rằng anh Văn có tài sản riêng mà không cho Minh Thu biết sao? Chuyện đó thật là nực cười, chẳng qua cô ấy không có nghĩa vụ kê khai tài sản với tôi và tôi cũng không tọc mạch chuyện của họ, chứ tôi cam đoan anh Văn không bao giờ làm thế. Họ rất yêu thương và tin tưởng nhau, chính vì thế

- Cô chợt nghẹn giọng không kịp ngăn lại tiếng nấc nghẹn ngào - Chính vì thế nên dù biết Minh Thu sẽ phải khổ nhưng tôi đã không ngăn cản tình yêu của họ. Khi sống bên nhau họ thực sự, thực sự đã hạnh phúc vô cùng...

- Xin lỗi đã làm cô phải nhớ lại chuyện không vui, nhưng nếu đúng là họ tin và yêu nhau như vậy thì tại sao chỉ vì việc Quốc Văn về nhà thăm bà nội mà Minh Thu tuyệt vọng đến mức thuyết phục người yêu cùng chết với mình?

- Ý của anh là gì?

- Tôi chỉ nói về logic tâm lý thông thường, cô là người hiểu cô ấy nhất, tôi hy vọng cô có thể đặt mình vào vị trí của Minh Thu để giúp tôi giải đáp thắc mắc này.

Trong phút chốc Hải Vân ngỡ ngàng nhìn chàng Đại úy trẻ tuổi. Thử đặt mình vào vị trí của Minh Thu ư?

Đúng rồi, sao cô lại không nghĩ ra? Hải Vân hiểu rõ hơn ai hết họ yêu và tin tưởng nhau như thế nào. Chính vì tin và yêu nên dù phải đối mặt với bao nhiêu thử thách họ vẫn dũng cảm đương đầu. Cuộc cãi vã đó chỉ vì một phút bướng bỉnh và tủi thân của Minh Thu, đã hàng trăm lần họ cãi nhau như vậy nhưng sau khi bình tâm chẳng phải Minh Thu đều lại vui vẻ chờ Quốc Văn về rồi làm hòa sao? Vậy thì cô ấy tự tử vì động cơ gì? Có thật vì những cuộc điện thoại hôm đó mà họ chọn cách từ bỏ tất cả trong khi đã không ngừng cố gắng để được sống ở bên nhau không?

Hải Vân là người thông minh và nhạy cảm. Đại úy Trần Khương đã hỏi cô chuyện lọ hoa, chuyện tài sản, sở thích nấu nướng của Minh Thu và giờ là động cơ tự tử của họ, điều anh muốn ám chỉ xem ra đã quá rõ ràng.

- Họ không tự tử! - Hải Vân vừa khẳng định vừa hoang mang - Anh muốn nói họ không hề tự tử hay sao?

Người cán bộ điều tra trẻ tuổi im lặng thay cho câu trả lời và Hải Vân thấy một cảm giác căm hận cuộn lên làm mình ngạt thở. Cô biết bạn mình không còn nữa, cho dù là vì tự tử hay bị ám hại thì cô ấy cũng đã rời khỏi cõi đời. Nhưng ý nghĩ có một kẻ táng tận lương tâm nào đó đã ra tay sát hại hai người bạn

của mình cùng với một sinh linh nhỏ bé vừa ươm chồi mà họ khát khao, thì cô không thể nào kìm nén được cơn thịnh nộ. Nhưng trước khi bùng nổ, cô vẫn giữ được một chút sáng suốt để phản bác lại vị điều tra viên trước mặt.

- Tôi không tin, chẳng phải chính các anh đã nói đây là một vụ tự tử sao? Chẳng phải chính các anh đã nói bên cạnh họ có lá thư tuyệt mệnh, họ không mất đi tài sản, không thù hằn ai và cửa được đóng chốt đến hai lần sao? Giờ lại bảo không phải thì ai sát hại họ và với mục đích gì chứ?

- Đừng kích động, cô Hải Vân - Đại úy Trần Khương chăm chú quan sát phản ứng của người đối diện - Có lẽ cô là người biết rõ ai là thủ phạm hơn ai hết.

- Anh nói cái gì? - Hải Vân giật bản mình, tách ca cao nóng trên tay cô rơi tuột xuống, vỡ tan tành trên nền gạch.

- Chúng tôi sẽ đền bù - Đại úy Trần Khương nhã nhặn nói với nhân viên phục vụ quán nước, rồi với ánh mắt nghiêm túc và cương nghị, anh trao cho Hải Vân một sấp ảnh - Đừng hiểu lầm, hãy quan sát những bức ảnh này cô sẽ thấy.

Hải Vân giận đến phát điên khi cán bộ điều tra trước mặt dám nói như thể cô chính là thủ phạm sát hại bạn mình. Nhưng nghe khẩu khí thì dường như anh ta chỉ cố tình thăm dò phản ứng của cô. Cho dù là thế thì điều này cũng là sự xúc phạm, cô chỉ muốn đứng dậy và bỏ đi cho xong. Nhưng ánh mắt Đại úy Trần Khương cương nghị, quyết liệt đến mức khiến cô bất giác cầm lấy tập ảnh.

- Chúng tôi không hề có ý nói cô là thủ phạm. Đây là những bức ảnh chụp hiện trường - Đại úy Trần Khương nói từ tốn, đương nhiên anh đã tể nhị bỏ đi những bức ảnh chụp thi thể nạn nhân để tránh cho cô khỏi xúc động - Gồm có chỗ để lọ hoa khô đã biến mất, nôi niêu trên giá, kệ lộn xộn, cánh cửa bị phá, và quan trọng nhất là ảnh chụp bãi rác của khu nhà trọ này. Chúng ta đã rất may mắn vì sau khi các sinh viên nghỉ hè bà chủ nhà trọ đã không thuê người vào dọn rác ngay. Hung thủ đã không biết hoặc không hề để ý đến điều này, thế nên trong



Vẻ đẹp trên núi Mẫu Sơn

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO

kế hoạch tinh vi của hắn đã có một sơ hở chết người.

Hải Vân lúng túng nhìn lại bức hình và cố tìm ra một điều gì đó đặc biệt như lời Đại úy Trần Khương nói. Nhưng cuối cùng cô phải thừa nhận:

- Xin lỗi, tôi chỉ thấy đây là bãi rác rất bình thường, có túi nilon, rau củ, đủ thứ như bao bãi rác khác.

- Cô Hải Vân, theo các nhân chứng và lời khẳng định của chính cô thì hôm nạn nhân tử vong chính là hôm họ trở về nhà trọ sau mấy ngày bỏ đi. Ở thời điểm đó thì các sinh viên thuê nhà cũng đã trả phòng để về nghỉ hè, còn những học sinh muốn thuê để tham dự kỳ thi đại học thì chưa đến nơi. Vậy mà ở đây lại có rác là củng rau tươi, cô nhận ra các loại rau này chứ?

- Vâng, tất nhiên rồi, đây là rau muống và mồng tơi. Rau muống xào tỏi và canh mồng tơi ăn với cà là những món mà anh Văn thích nhất, hầu như lúc nào tôi ghé thăm cũng thấy

họ ăn hai món này - Bất giác Hải Vân ngừng lại sững sờ - Không thể nào, ý anh là...

- Cô đã hiểu rồi, đúng không? Tại thời điểm đó tất cả các sinh viên đã về nghỉ hè, bỏ số rau ấy ra nơi vứt rác chỉ có thể là Minh Thu, người mà buổi chiều hôm ấy đã đường đột trở về căn phòng trọ. Số củng rau ngoài bãi rác và nồi niêu trên các kệ lộn xộn là bằng chứng rõ nhất cho thấy cô ấy đã nấu nướng. Nhưng cho dù là người thích nấu ăn đến đâu thì trước khi tự tử vì giận người yêu, cô ấy cũng không thể có tâm trạng nấu cho anh ta những món mà anh ta thích. Cứ cho là nếu quả thực cô ấy đã nấu thì số thức ăn đó biến đi đâu khi trong dạ dày của cả hai đều không có gì chứng tỏ họ đã ăn?

- Vậy thì là ai? Là ai?

- Hãy trở lại từ đầu câu chuyện, cô Hải Vân, chúng ta sẽ từ từ cời bỏ từng nút thắt của vụ án này. Điều đầu tiên, cô thực sự tin rằng Minh Thu không biết mình có thai sao?

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

- Tôi... - Hải Vân bối rối - Thực sự là suốt một tháng vừa rồi tôi không thấy cô ấy nói gì về chuyện đó cả. Trước đây họ đã từng rất cố gắng để có con nhưng rồi không thu được kết quả gì. Minh Thu bị ám ảnh rằng có thể một trong hai người họ bị vô sinh. Cộng thêm việc xem bộ phim về hai người yêu nhau uống thuốc độc tự tử kia đã khiến cô ấy say sưa trong kế hoạch giả vờ tự tử nên cô ấy không còn chú ý đến việc mang thai nữa.

- Nhưng cô ấy đã mang thai được sáu tuần tuổi và có nhiều biểu hiện mệt mỏi bất thường. Xin thứ lỗi nhưng tôi muốn hỏi, nếu cô ở vào địa vị của Minh Thu, liệu cô có nghi ngờ rằng đó là dấu hiệu của việc mang thai không? Nếu có thì cô sẽ hành động như thế nào?

Hải Vân sững sờ nhìn Đại úy Trần Khương, nếu cô là Minh Thu ư? Minh Thu biết rất rõ rằng việc có con để được gia đình hai bên chấp nhận mới là phương án tối ưu, chuyện giả vờ tự tử chỉ là hạ sách và chưa chắc đã thành công. Giờ nếu cô ấy đột nhiên thấy mình mệt mỏi, lại có những dấu hiệu của việc mang thai thì cô ấy sẽ làm thế nào? Trước đó, Minh Thu rất rối trí với việc năn nỉ Quốc Văn và Hải Vân về kế hoạch tự tử, sau đó là trận cãi nhau với Quốc Văn, nên có thể cô ấy không để ý. Nhưng sau khi bình tâm và nghĩ ngợi suốt một ngày ở nhà Hải Vân, không lý gì cô không nhớ đến những biểu hiện khác thường của cơ thể.

Hải Vân bàng hoàng nhìn Đại úy Trần Khương và anh gật đầu.

- Tôi đưa ra một giả thuyết như thế này. Chiều hôm đó, khi cô đi làm, Minh Thu đã có thời gian nghỉ ngơi và bình tâm lại, do đó, cô ấy cũng bắt đầu chú ý đến những dấu hiệu bất thường của cơ thể. Có lẽ cô ấy đã kiểm tra và phát hiện ra mình có thai nên lập tức gọi điện cho Quốc Văn. Không phải để cãi vã như giả thuyết ban đầu của chúng ta, mà là thông báo cho người yêu cái tin rất quan trọng với họ, đó cũng là lý do khiến Quốc Văn vội vã trở lại Hà Nội. Sau khi gọi cho Quốc Văn, chắc chắn Minh Thu đã nghĩ ngay đến cô, người bạn thân nhất và cũng là người luôn chia sẻ, cảm thông với cô ấy trong mọi chuyện. Tiếc rằng khi ấy cô đã không nghe máy. Chắc cô ấy

cũng đoán được cô đang bận, vả lại đối với cô ấy thì lúc này gặp Quốc Văn là quan trọng hơn tất cả. Và để chào mừng người yêu và cái tin tốt lành về đứa con vừa hình thành trong bụng, có lẽ Minh Thu đã vui vẻ ra chợ mua những món mà Quốc Văn thích để liên hoan ăn mừng.

- Khoan đã, tại sao cô ấy không báo ngay chuyện có thai cho gia đình?

- Cô hiểu họ hơn chúng tôi mà. Đây là điều họ mong đợi từ lâu, nhưng suốt mấy tháng không có kết quả, khi chưa thể khẳng định chắc chắn 100% thì họ sẽ không dám mạo hiểm công bố. Cô thấy đấy, trong khoảng thời gian từ Thái Bình lên Hà Nội, Quốc Văn đã gọi điện cho Minh Thu rất nhiều. Có lẽ anh ta vừa mừng, vừa động viên người yêu chờ mình lên rồi sẽ cùng bàn bạc mọi chuyện. Còn cô là bạn thân, lại là người luôn động viên, an ủi, lo lắng cho Minh Thu nên cô ấy mới muốn báo cho cô, hoặc chỉ đơn giản là để nói với cô rằng cô ấy sẽ trở về căn phòng trọ với Quốc Văn. Cô thấy sao về giả thuyết này?

Mỗi lời của Đại úy Trần Khương ban đầu nghe thì thật phi lý nhưng lại gắn bó chặt chẽ với nhau, cứ như khi sự việc xảy ra anh đã có mặt tại hiện trường và chứng kiến tất cả.

- Sao anh lại biết tất cả những điều này? Sau đó chuyện gì đã xảy ra với họ? Rõ ràng họ đâu thù oán với ai, tại sao lại bị hãm hại chứ? - Ánh mắt của Hải Vân không giấu được vẻ hồ nghi và đề phòng.

Còn Đại úy Trần Khương thì vẫn cực kỳ bình tĩnh và nhìn Hải Vân bằng ánh mắt sâu thẳm. Anh biết điều mình sắp nói ra có lẽ sẽ là sự đả kích lớn với cô gái trẻ này. Nhưng sự thật luôn chỉ có một, cho dù nó có bị che giấu bằng bao nhiêu tầng lớp và âm mưu đi nữa. Và trách nhiệm của các anh chính là bóc tách tất cả những tầng lớp bí ẩn đó, để tìm ra bản chất sau cùng.

- Cô còn nhớ tôi đã hỏi cô về thu nhập của Quốc Văn và Minh Thu chứ? Nếu tôi không lầm thì tuy Minh Thu chỉ đi làm gia sư, nhưng cô ấy dạy tốt nên được nhiều nơi mời. Cộng thêm phụ cấp sung túc của gia đình và mức chi tiêu của hai người thì chỉ mình Minh Thu cũng dư sức cáng đáng kinh tế. Đồng thời,

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xử lạng

theo thông tin chính thức của chúng tôi thì tiền lương hiện giờ của Quốc Văn là mười lăm triệu đồng một tháng, mỗi khi nhận thiết kế một công trình nào thì anh ta lại được hưởng thêm phần trăm lên đến vài chục triệu đồng. Với mức thu nhập cao như vậy, vì sao anh ta vẫn ở lại căn phòng trọ đơn sơ dành cho sinh viên mà không kiếm một căn hộ cao sang hơn? Sao cô không hề biết về số tài sản này trong khi cô đã khẳng định rằng Quốc Văn sẽ không bao giờ giấu diếm Minh Thu về chuyện tiền nong? Câu trả lời chỉ có một, đó là họ đã ngầm tích lũy số tiền đó. Điều này cũng không có gì khó hiểu, bởi họ thực sự muốn xây dựng gia đình với nhau nên rất cần một khoản tích trữ, phòng khi cả hai bên gia đình không chu cấp cho họ nữa.

- Anh muốn nói là họ để số tiền đó trong lọ hoa bắt tử và đây là động cơ gây án của thủ phạm ư?

Đại úy Trần Khương lắc đầu cười dịu dàng:

- Cho dù họ có quy đổi số tiền đó ra vàng hay bất cứ thứ tài sản gì để cất giấu thì cũng không đại đột đến mức để nó hờ hênh trong một lọ hoa. Tôi đã tìm rất kỹ quanh hiện trường, cộng thêm kết quả giám định về lượng bụi trên bàn uống nước thì chắc chắn lọ hoa bắt tử chỉ biến mất sau khi vụ việc xảy ra. Nghĩa là trên nó có manh mối có thể tố cáo tội phạm và hấn buộc lòng phải thủ tiêu chứng cứ nguy hiểm đó.

- Nhưng nếu họ thực sự giấu mọi người về chuyện tích trữ tài sản, ngay cả tôi là bạn thân nhất cũng không biết thì làm sao có kẻ thứ ba biết được?

- Không chỉ biết riêng vấn đề tài sản, mà kẻ này còn biết tường tận tất cả mọi chuyện về Minh Thu và Quốc Văn. Cô hãy nghĩ thử xem, nếu hung thủ chỉ là một kẻ nhất thời nảy lòng tham giết người cướp của thì hấn không thể biết chuyện họ giả vờ tự tử để mua thêm thuốc chuốt, đồng thời tìm được cả lá thư tuyệt mệnh để dàn dựng hiện trường giả đánh lừa cơ quan điều tra.

- Nói như vậy hung thủ là người rất quen thân với họ ư? - Và Hải Vân sửng sốt nghĩ ra một điều mà cô chưa bao giờ lường nổi -

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

Chính vì thế các anh mới nghi ngờ tôi, vì tôi biết tất cả mọi chuyện về họ?

Đại úy Trần Khương nhìn cô, thẳng thắn và chân thành:

- Đúng là ban đầu cô nằm trong danh sách tình nghi số một của chúng tôi, nhưng qua một thời gian xác minh, tôi khẳng định rằng cô không phải là thủ phạm.

- Vậy sao hôm nay anh còn đến tìm tôi, chẳng phải những gì anh hỏi tôi thực chất các anh đều đã biết câu trả lời rồi sao?

- Hung thủ không phải là cô, nhưng chắc chắn phải là người ở rất gần cô, đến mức kẻ đó còn biết chuyện của Minh Thu và Quốc Văn nhiều hơn cô.

Hải Vân đứng bật dậy.

- Anh muốn nói tôi đã kể chuyện đó cho ai khác nghe sao? Các anh thật là quá đáng! Nếu tôi là bạn thân duy nhất của họ thì họ cũng là bạn thân duy nhất của tôi, tôi tuyệt đối không bao giờ bán đứng bạn bè mình.

- Xin cô bình tĩnh - Đại úy Trần Khương vẫn từ tốn, điềm nhiên - Tôi chỉ nói kẻ đó ở rất gần với cô, chứ không nói là người thân của cô. Hãy giúp chúng tôi, và chúng ta sẽ cùng lời ra ánh sáng kẻ đang giấu mặt sau những cánh hoa bắt tử!

Lần đầu tiên trong suốt buổi nói chuyện, Hải Vân thấy ánh mắt chàng cán bộ điều tra ánh lên ngọn lửa, hoàn toàn không giống như sự bình thản vốn có của anh. Ánh mắt đó sôi sục và quyết liệt đến mức khiến cô không biết làm gì hơn là tin tưởng gặt đầu đồng tình.

*

Hải Vân về nhà trọ khi trời đã khá muộn. Vừa uể oải mở cửa, cô vừa thờ phào khi không bị ai bắt gặp. Khu nhà trọ của Hải Vân khác với khu nhà trọ của Quốc Văn và Minh Thu. Nếu khu nhà trọ kia chủ yếu cho sinh viên và học sinh thi đại học thuê mượn, thì chủ nhà của Hải Vân lại thích cho cả các sinh viên ở tỉnh lẻ đã ra trường thuê. Bởi những người này thường có ý thức hơn, thời gian họ thuê lại lâu và thanh toán tiền nong cũng sòng phẳng hơn các sinh viên đang học. Thế nên, khu nhà này có mười phòng thì đến sáu phòng người thuê là sinh viên đã tốt nghiệp đi

làm hoặc đang tìm việc làm. Khi hè đến, trong khi các sinh viên về quê thì họ vẫn ở lại, thành ra khu trọ còn khá đông người. Mấy lần Minh Thu và Quốc Văn cũng muốn chuyển sang đây, có điều chưa có phòng trống nên chưa chuyển được.

Đối với Hải Vân thì điều đó có lẽ lại tốt cho Minh Thu hơn, bởi cô biết ở khu trọ này có vài người rất hay tò mò chuyện người khác. Hồi trước khi Minh Thu chuyển sang chỗ Quốc Văn, họ cứ kiếm đủ có để hỏi chuyện hai người. Đến khi sự việc đau lòng xảy ra thì mỗi khi Hải Vân ra ngoài họ đều cho là cô đi gặp công an, lại kiếm có hỏi han rồi xì xào này nọ sau lưng khiến cô bực mình. Cứ về quách vào cái tầm nửa đêm thế này lại hóa hay, cả khu trọ nếu chưa ngủ thì cũng mãi đi chơi, chẳng ai hơi đâu mà tọc mạch.

Nhưng cô vừa ngồi xuống giường đã nghe tiếng chuông điện thoại. Có vẻ như là của một người bạn nào đó.

- Ủ, Hải Vân nghe đây. Xin lỗi nhé, hôm nay cậu gọi mà tớ không nghe máy được vì đang ở chỗ công an ấy mà.

Cô ngồi lên giường ngả hẳn vào tường cho thoải mái.

- Có gì đâu, vẫn chuyện của Minh Thu thôi. Ủ, thì hẳn. Sự việc mười mười là thế, chính họ cũng nói là tự tử, giờ lại bảo với mình đây là họ tung hỏa mù thôi, vụ án còn nhiều điểm nghi vấn nên rất có khả năng là mưu sát. Họ yêu cầu tớ nhớ xem đồ đạc tại hiện trường có thiếu thứ gì không vì chi tiết về thứ đó rất quan trọng. Chưa, tớ chưa nhớ ra gì cả. Cậu thấy đấy, mọi chuyện xảy ra quá dồn dập mà tớ cũng mệt mỏi lắm rồi, may ra mai kia bình tâm mới nhớ ra được. À khoan nào, hình như mình nghĩ ra điều gì đó. Chán quá, mình vừa nghĩ ra mà lại quên bém mắt rồi. Cậu nói đúng, chắc là mình cần nghỉ ngơi thật. Vậy nhé, giờ mình đi tắm rồi ngủ luôn đây, có gì mai gọi lại nhé. Tạm biệt!

Hải Vân tắt máy và thở dài, quả thực trong mấy ngày vừa qua có quá nhiều việc xảy ra, khiến cô thực sự kiệt sức. Có lẽ lúc này đúng là cô cần phải nghỉ ngơi. Hải Vân lấy đồ và ngoắc tạm cánh cửa phòng vào để ra nhà tắm chung cách đó chừng ba mươi

mét. Xong đâu đó cô cũng chỉ còn đủ sức chốt cửa phòng và tắt điện đi ngủ.

Ngay khi cô vừa nằm lên giường thì không biết một bóng đen từ đâu ập tới. Tức thì cô "Hải Vân" tưởng chừng như đang mệt mỏi kiệt quệ chỉ chờ có thể liền bật dậy và đá tung vật gì đó trong tay đối phương. Kê lạ mặt tỏ ra kinh hoàng định bỏ chạy, nhưng ngay khi ấy, cánh cửa phòng trọ bật mở tung, ánh điện bùng sáng lên tức thì:

- Đứng im, anh đã bị bắt!

Tên tội phạm nhìn thấy Hải Vân ở phía sau các cán bộ công an thì kinh hoàng nhìn lại cô gái mà hẳn vừa tấn công. Hóa ra cô "Hải Vân" này thực chất là một nữ cán bộ công an mặc quần áo của Hải Vân và thay cô vào căn phòng tự bao giờ. Hiểu ra mình đã sập bẫy nghiệp vụ của lực lượng công an, tên tội phạm phủ phục xuống chịu tội. Cuối cùng chân tướng của vụ án hai nạn nhân tử vong tại nhà trọ sinh viên quận Hai Bà Trưng đã được làm sáng tỏ.

Đó hoàn toàn không phải là một vụ tự tử mà là một vụ giết người được tên tội phạm mưu tính ngay từ đầu. Hẳn là Nguyễn Trung Trực, một sinh viên ra trường hơn một năm nay nhưng chưa xin được việc làm và vẫn thuê gian nhà trọ sát vách với phòng của Hải Vân. Sau mấy ngày đêm đấu trí quyết liệt, lực lượng công an đã khiến hẳn phải thừa nhận toàn bộ hành vi giết người của mình, đồng thời làm sáng tỏ những điều bí ẩn của vụ việc.

Trực khai nhận, thời gian gần đây hẳn quẩn trí vì mãi không tìm được việc làm ở Hà Nội, lại vướng vào lô đề, cá độ nên đã mắc nợ một khoản tiền khổng lồ. Hẳn đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản rồi trốn về quê. Trước đó hẳn biết Minh Thu, cô hàng xóm cũ, có một anh bạn trai rất giàu có nên đã để tâm quan sát cô. Điều mà không ai có thể ngờ là vách ngăn giữa các phòng trọ ở khu nhà này rất mỏng, tên Trực lại ma mãnh khoét một lỗ vừa phải ở góc nhà để nghe trộm hai cô gái chuyện trò mỗi khi Minh Thu đến tìm bạn tâm sự. Qua đó hẳn đã biết được kế hoạch giả vờ tự tử của Minh Thu, nhưng tai hại nhất là một bí mật mà Minh Thu còn chưa nói cả với cô bạn thân Hải Vân.

Vào buổi chiều định mệnh ấy, khi Hải Vân đi làm thì đúng như suy đoán của cơ quan điều tra, Minh Thu đã để tâm kiểm tra những thay đổi bất thường của cơ thể và phát hiện mình đã có thai. Cô lập tức gọi điện cho người yêu để thông báo cái tin quan trọng này. Chính trong cuộc trò chuyện này, Minh Thu đã để lộ về một số vàng mà họ cất giấu nhằm chuẩn bị cho cuộc sống riêng tư, tất cả là tám cây vàng. Chính số tài sản trên đã khiến tên Trực nổi lòng tham và nảy ra ý định giết người cướp của. Hắn nhớ đến kế hoạch giả vờ tự tử của Minh Thu và quyết tâm lợi dụng điều đó để thực hiện mưu đồ riêng của mình. Nhân khi Minh Thu ra chợ, hắn cũng đi mua thêm số thuốc chuột, khăn tắm ête và dao nhọn rồi bám theo cô đến nhà trọ mà Quốc Văn thuê. Khi Minh Thu đang chuẩn bị những món ăn ngon để chờ người yêu về ăn mừng thì hắn xông vào dùng dao uy hiếp cô, bắt phải khai ra chỗ vàng đang giấu. Đúng lúc ấy, Quốc Văn lại gọi điện cho Minh Thu và hắn đã tắt di động của cô. Minh Thu đã nói rằng, cô không mang theo số vàng trên mà cất ở một chỗ bí mật trong gian nhà trọ của Hải Vân. Tên Trực không tin nên dùng khăn tắm ête khiến Minh Thu mê man để dễ dàng lục lọi căn phòng. Không ngờ Quốc Văn do nóng ruột khi người yêu bất ngờ tắt máy nên đã ngay lập tức phóng về nhà trọ và phát hiện ra vụ việc. Nhưng trước khi anh kịp tri hô thì hắn đã xô ngã khiến Quốc Văn va vào chiếc bàn ở góc nhà làm anh bị vết bầm ở phần gáy và lọ hoa bắt tử bầy trên đó vỡ tan.

Sau khi đầu độc các nạn nhân bằng thuốc chuột, tên Trực bắt đầu dựng hiện trường giả. Trước hết hắn đem lá thư tuyệt mệnh để cạnh xác hai nạn nhân. Sau đó gói ghém hết số thức ăn mà Minh Thu đang chế biến đem đi giấu bởi không ai trước khi tự tử lại tổ chức nấu nướng. Trong khi dọn, hắn đã vô tình vướng phải những mảnh vỡ của lọ hoa bắt tử nên đã bị đứt tay và làm máu vương lên những cánh hoa không thể lau đi được. Sở cơ quan điều tra khi xét nghiệm máu sẽ biết sự thật nên hắn cũng vội vã vứt tất cả chúng xuống sông. Sau đó, để hiện trường tự tử thực sự thuyết phục, hắn không đem theo bất cứ thứ đồ đạc giá trị nào mà chỉ nuôi mộng

đột nhập vào phòng trọ của Hải Vân tìm ra số vàng mà Minh Thu đã giấu.

Điều bí ẩn nhất của vụ án là chuyện làm cách nào mà hắn có thể chốt được cả hai chốt cửa từ bên trong? Thực ra chốt cửa ở dưới đất của phòng trọ là chốt thả nên chỉ cần thả sẵn rồi kéo cửa từ từ là tự nó có thể sập vào. Còn chốt cửa ở trên là chốt cài, loại có cán cầm, hắn làm cách nào để làm được điều đó từ bên ngoài? Một chuyện tưởng chừng như không thể nào làm được nhưng Nguyễn Trung Trực đã làm rất đơn giản. Lợi dụng trời tối, khu trọ lại không còn người nên tên Trực đã quyết định làm thêm một bước cuối cùng để cơ quan điều tra hoàn toàn bị thuyết phục. Đó là hắn đã ở bên trong căn phòng và dễ dàng chốt riêng chiếc chốt cài ở trên rồi dùng sức kéo thật mạnh làm cho phần chốt cài trên tường bị bung ra giống như bị người ta phá cửa xông vào. Sau đó hắn chỉ việc thả chiếc chốt dưới rồi ra ngoài kéo nhẹ cánh cửa để chốt tự sập vào. Cùng lúc hắn chèn luôn thân cửa bằng chính phần thanh gài đã bị bật để cánh cửa bị kẹt cứng cả trên và dưới như khi người ta dùng hai chốt. Khi chủ nhà trọ thuê người xe ôm tông cửa xông vào, ông ta thực chất chỉ làm bung phần khóa dưới. Nhưng việc diễn ra quá nhanh, lại liên tiếp xảy đến nhiều sự kiện bất ngờ nên ông ta không đủ bình tâm để phân biệt, còn lực lượng công an nếu có khám nghiệm cũng chỉ thấy phần khóa gài bị bật ra nên sẽ không nghi ngờ gì mà kết luận rằng nạn nhân đã chốt cả hai chốt từ bên trong.

Sau đó, Nguyễn Trung Trực chờ cơ hội để đột nhập vào phòng trọ của Hải Vân, nhưng điều này khó khăn hơn bởi lực lượng công an đặc biệt chú ý đến cô. Hơn thế khu trọ này có khá đông người thuê ở và họ cũng theo dõi cô sát sao để biết tin tức. Hắn đành kiên nhẫn chờ đến khi mọi chuyện lắng xuống thì sẽ cướp chỗ vàng rồi "lặn" về quê xây dựng cuộc sống mới. Không ngờ lực lượng công an bày kế để Hải Vân vờ nói với bạn về chi tiết vụ án có điều bất thường. Quả nhiên tên Trực đã nghe lén cuộc điện thoại và hốt hoảng sợ cô sẽ nhớ ra chi tiết cái bình hoa thì công an sẽ biết đây không phải là vụ tự tử. Nếu họ nghi ngờ và mở rộng điều tra thì việc làm của hắn rất có khả năng bại lộ. Vì vậy,

VĂN NGHỆ

xứ lạng-số 298-08/2018

tên Trục đã quyết định làm liều ở canh bạc cuối cùng, nhân khi Hải Vân đi tắm, hấn vội lên vào phòng mang theo hơi ête định làm cô hôn mê rồi lục tìm số vàng để nhanh chóng cao chạy xa bay.

*

Mọi việc đã diễn ra đúng như dự đoán của cơ quan điều tra, cuối cùng bí ẩn trong vụ tự tử tại căn phòng trọ sinh viên đã được làm sáng tỏ. Và giờ Hải Vân đang ngồi đây, trước mặt Đại úy Trần Khương trong quán Cà phê Nhật Lệ. Chỉ khác là lần này họ đã trò chuyện thoải mái, thân tình hơn.

- Thật tình tôi đã băn khoăn mãi, tự lúc nào mà anh cho rằng hai bạn tôi không hề tự tử?

- Có gì đâu - Đại úy Trần Khương nói nhẹ nhàng - Ban đầu tôi cũng không có lý luận gì để phản bác giả thuyết đó, bởi nơi xảy ra vụ việc là phòng kín, hoàn toàn không có dấu vết của người thứ ba. Nhưng khi quan sát hiện trường, tôi luôn cảm thấy bất ổn, trong phòng thiếu một thứ gì đó mà lẽ ra phải có. Thú thực tôi đã nghĩ mãi không ra, đến phút cuối thì ý tưởng đó lóe lên trong đầu. Tôi nghe nói con gái thường thích hoa, huống hồ là một người tinh tế, chu đáo như Minh Thu. Cô ấy đã bỏ nhiều công để trang trí căn phòng, vậy mà không có một nhánh hoa để làm không gian thêm phần lãng mạn thì thật vô lý. Quả nhiên khi quan sát lại những đồ vật trong phòng, tôi đã phát hiện trên bàn uống nước có dấu vết của lọ hoa chứng tỏ nó chỉ vừa biến mất. Nhưng ngoài bãi rác không thấy mảnh vỡ nào, cô cũng nói nó không có ý nghĩa gì đặc biệt, kích thích lại tương đối lớn nên khó xảy ra trường hợp các nạn nhân mang đi đâu. Điều đó chứng tỏ rằng đã có kẻ thứ ba xuất hiện, chính từ suy nghĩ này chúng tôi đã xem xét lại tất cả các bước điều tra của mình và phát hiện những điểm kỳ lạ như cô thấy đấy.

- Thật không thể ngờ chỉ từ một chi tiết nhỏ mà các anh có thể làm sáng tỏ toàn bộ vụ án - Hải Vân thốt lên với sự cảm phục chân thành, rồi giọng cô chùng lại - Còn tôi phải đến tận khi sự việc kết thúc mới tìm được số tiết kiệm và cả tiền, vàng ở cái hộc dưới đáy tủ

quần áo và trao trả cho gia đình Thu và anh Văn. Tôi đã hoàn toàn không nhớ rằng đó là nơi trước đây khi chúng tôi còn ở chung, cô ấy hay cất giữ tài sản quý giá của mình. Tôi đã quá vô tâm, thế nên Minh Thu mới không tin tưởng kể cho tôi mọi chuyện như tôi vẫn nghĩ, phải không?

- Không đâu! - Đại úy Trần Khương khẳng định - Từ đầu Minh Thu đã không cất giấu tài sản ở chỗ cô, chắc chắn chỉ khi cãi nhau với Quốc Văn, cô ấy mới mang theo vì không ai lại để số tài sản lớn như thế ở một căn phòng trọ bỏ không. Minh Thu không nói với cô về số tài sản này có lẽ vì nó không phải là tiền của cô ấy làm ra. Nhưng cô ấy lại cất giấu nó ở nơi mà cô biết rõ cô ấy thường để những tài sản quý giá của mình, chứ không phải bất kỳ nơi nào khác, thì chúng tỏ rằng cô ấy tin tưởng cô và căn phòng hai cô từng thuê trọ hơn bất cứ điều gì.

Hải Vân lặng người khi nghe những lời của Đại úy Trần Khương. Cô đã luôn cảm thấy hối tiếc vì cái chết của hai người bạn, đã dần vật khi nghĩ đến phút cuối dường như mình đã quá mải mê công việc nên Minh Thu mới không còn tin tưởng mình như trước. Nhưng những lời của Đại úy Trần Khương đã khiến mọi ưu tư trong lòng cô được quét sạch.

Minh Thu vẫn luôn cần và tin tưởng cô, vẫn yêu quý cô nhiều như cô đã yêu quý họ. Nó giúp cô nhớ lại rằng không phải tất cả kỷ ức đều là đau buồn và tiếc thương, bởi khi nghĩ về Minh Thu và Quốc Văn, cô còn có cả trăm nghìn kỷ niệm vui vẻ khác. Kỷ niệm về những người bạn tuyệt vời và quan trọng nhất với cô.

- Cảm ơn anh - Hải Vân ngược lên, mắt cô đọng đầy nước nhưng trên môi đã nở nụ cười - Tôi nghĩ rằng giờ mình đã có thể uống được cà phê, hãy để tôi mời anh một tách thay lời cảm ơn nhé?

- Rất sẵn lòng, thưa cô!

Và qua làn khói nhẹ mang hương vị dịu dàng của tách cà phê, họ thấy bên ngoài kia là một bầu trời tươi sáng./.

CHÂN DUNG
VĂN NGHỆ SĨ

Đường lên biên giới phơi phới mùa xuân

LÊ PHONG LAN



Bà Nguyễn Bích Thuận tham dự Ngày hội tôn vinh Thơ do Câu lạc bộ Thơ Việt Nam tổ chức tại tỉnh Thái Bình (năm 2008).

Ảnh do nhân vật cung cấp

“Đường lên biên giới/ Phơi phới mùa xuân/ Rạo rức bước chân/ Hồng tia nắng mới”. Đó là những câu thơ tràn đầy sức trẻ của người cựu thanh niên xung phong Nguyễn Thị Bích

Thuận trong bài thơ “Đường lên biên giới”. Sinh ngày 25-12-1954 từ miền quê lúa Thái Bình, thấm nhuần dòng nhiệt huyết của “Bài ca năm tấn”, Nguyễn Thị Bích Thuận - bút danh Bích Thuận, Thanh Hà - đã sống và viết bằng tất cả sự nhiệt thành, các tác phẩm thơ văn của bà luôn thể hiện tinh thần yêu nước, yêu lao động, hào hứng, sôi nổi, sẵn sàng cống hiến.

Theo cha mẹ lên huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn sinh sống từ thuở còn cật cõ chẵn trâu, Bích Thuận và ba chị em gái coi Lạng Sơn như quê hương thứ hai. Cha là thợ may, mẹ là thành viên của Hợp tác xã Nông màu, Bích Thuận nhanh chóng học hỏi được nhiều điều từ hai đấng sinh thành. Ngay từ khi còn là học sinh, Bích Thuận đã nhiệt tình, năng nổ trong các hoạt động địa phương. Mười chín tuổi bà đi thanh niên xung phong, được tin nhiệm bầu là Phó Bí thư Đoàn Tổng đội 341. Khi Tổng đội giải thể, bà chuyển sang làm Phó Bí thư Đoàn chuyên trách của Ty Giao thông Cao Lạng. Sau khi tách tỉnh, bà làm Phó hội trưởng (nay gọi là Phó Chủ tịch) Hội Phụ nữ huyện Bắc Sơn. Đầu năm 1993, bà về làm Phó Chánh Văn phòng Tỉnh hội phụ nữ, Phó Ban phong trào kiêm Chủ tịch Công đoàn Tỉnh hội phụ nữ tỉnh Lạng Sơn. Tháng 3 năm 1995, chuyển sang Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy công tác cho tới khi nghỉ hưu. Mười lăm năm ở Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, bà đã trải qua các chức danh: Chủ tịch Công đoàn; Ủy viên Ban chấp hành chi ủy; Phó chánh Văn phòng Tổng hợp; Phó Trưởng phòng Tuyên

VĂN NGHỆ

xứ Lạng - số 298-08/2018

truyền Văn hóa Văn nghệ; Hiện nay, bà vẫn tiếp tục công việc xã hội với vai trò là Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Đông Kinh (2011 – 2016); Phó Chủ tịch Hội Cựu thanh niên xung phong thành phố Lạng Sơn (2011- 2016); Hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn (nhiệm kỳ 2016 -2021).

Dù ở môi trường thanh niên xung phong, công tác nhà nước, trong cuộc sống đời thường hay tại các hội nhóm, bà vẫn luôn luôn được mọi người yêu mến, tin cậy, luôn giữ vai trò là lá cờ đầu gương mẫu. Có thể mạnh về văn nghệ và viết lách nên bà thường được giao đảm trách các hoạt động phong trào.

Nguyễn Thị Bích Thuận rất chăm chỉ tham gia các cuộc thi, đã đạt được nhiều giấy khen và giải thưởng của các cuộc thi lớn nhỏ. Bước chân vào phòng khách nhà bà, ấn tượng đầu tiên mà chúng tôi cảm nhận được là sự trân trọng của chủ nhân Nguyễn Thị Bích Thuận về những tấm bằng khen, giấy khen treo kín gian phòng. Có thể thấy, bà đã sống - lao động - cống hiến bằng tất cả tinh thần nhiệt huyết. Trong suốt cả cuộc đời từ khi còn tuổi học sinh, cả một thời thanh xuân tươi trẻ, cho đến tận bây giờ khi đã hưởng lương hưu được gần chín năm, tinh thần cống hiến vẫn luôn dào dạt cháy. Những tấm giấy khen được bà nâng niu trân trọng, cất giữ như bảo vật. Bà tâm sự: “Tôi sống mục thước và viết miệt mài, là để các con các cháu nhìn vào và phấn đấu!”.

Về gia đình riêng, bà Bích Thuận lựa chọn nơi định cư nằm trong một ngõ nhỏ xinh xắn ngay giữa trung tâm thành phố Lạng Sơn, gần trường Tiểu học và trường THCS Đông Kinh, gần trường THPT Việt Bắc, mục đích tạo điều kiện thuận tiện cho các con, các cháu học tập. Thời thanh xuân, bà Bích Thuận và chồng là ông Nông Văn Minh cùng làm công tác đoàn thể ở tỉnh Cao Lạng. Ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên, Nông Văn Minh đã cảm mến người con gái xinh

xắn và nhanh nhẹn, hát hay. Bích Thuận cũng xao xuyến vấn vương bởi đôi mắt nhìn như thấp lửa của chàng trai. Sau này, ông công tác ở Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh Lạng Sơn và nghỉ hưu vào tháng 10-2010. Ông bà sinh được hai người con trai. Cả hai anh đều được học hành đến nơi đến chốn, trưởng thành và có gia đình riêng hạnh phúc, có công việc ổn định.

Trong lĩnh vực văn học nghệ thuật, Nguyễn Thị Bích Thuận là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam; hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn; Ủy viên Ban Chấp hành Câu lạc bộ thơ Xứ Lạng. Bà có nhiều đóng góp cho văn học nghệ thuật, đã giành được nhiều giải thưởng và Giấy khen; xuất bản được tập thơ *Hương quê* (Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, 2004,) và tập truyện - ký *Phong Lan tím* (NXB Hội Nhà văn, 2009). Bà cũng thường xuyên cộng tác viết bài cho các báo, tạp chí, ở Trung ương và địa phương, đến nay tập hợp lại bà đã có trên 300 bài báo. Như con ong miệt mài, chăm chỉ, cần mẫn, dù tuổi đã cao, nhưng bà vẫn nhiệt tình đi xâm nhập thực tế, khám phá, tìm hiểu và viết. Chính vì vậy, các tác phẩm thơ văn, các bài báo của bà đều thấm đẫm hiện thực cuộc sống. Nhờ đi nhiều, khám phá nhiều, cộng với tình yêu văn thơ, say mê ca hát nên chất hiện thực và sự lãng mạn luôn hòa quyện trong các tác phẩm thơ văn của Bích Thuận. Đặc biệt, bà là một trong số ít người dân tộc Kinh mà sáng tác được thơ song ngữ Tày - Việt. Bà từng đạt giải C cuộc vận động đặt lời mới cho dân ca các dân tộc Lạng Sơn 2014 - 2015. Mong rằng, với niềm say mê và sự miệt mài cống hiến, bà sẽ tiếp tục duy trì tinh thần “Tuổi cao ý chí không ngại/ Là gương soi tỏ cuộc đời cháu con/ Dâng đời lấp lánh vàng son/ Hương đời lan tỏa ngọt thơm bốn mùa”(*).

(* *Những câu thơ trong bài “Người già quê tôi” của Nguyễn Thị Bích Thuận.*

ĐẾN VỚI
BÀI
THƠ HAY

Thương về NGƯỜI LÍNH ÁO XANH

(Cảm nhận về bài thơ “Người lính áo xanh” của Phạm Chiến)

ĐỖ LÂM HÀ

Người lính áo xanh

Chiều Tân Thanh
Bạt ngàn cây
Bạt ngàn lá
Bàn ngàn hoa
Bạt ngàn lời ca – thắm vào vách đá

Mưa chảy trong lòng người
Mưa thấm trong lòng người
Mưa tràn ngập núi đồi
Anh ra đi rồi – để bao nuối tiếc

Anh!
Người lính áo xanh

Thật thà chất phác
Trước cái ác
Chẳng làm ngơ
Anh đâu có sợ

Bạt ngàn hương
Bạt ngàn hoa
Bạt ngàn lời ca – cầu nguyện
Bạt ngàn câu chuyện – ngợi ca anh
Ơi! Người lính áo xanh.

Tân Thanh, 5-2010

PHẠM CHIẾN

(Trang 34, “Tuyển tập 10 năm thơ Lạng Sơn”, 2005 - 2015)

“Người lính áo xanh” – Bài thơ được viết ngay trong lễ truy điệu người lính Biên phòng tại cửa khẩu Tân Thanh, Lạng Sơn (2010). Những lời thơ, câu thơ tâm huyết, chân thành, chứa chan xúc động, nhưng không hề bi lụy. Đọc bài thơ ta thấy toát lên tinh thần ngợi ca phẩm chất cao đẹp, sự dũng cảm, hy sinh để bảo vệ an ninh chủ quyền đất nước, bảo vệ nhân dân và tình cảm quân dân gắn bó của người lính Biên phòng.

Tân Thanh - Một cửa khẩu thương mại giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc: “Chiều Tân Thanh/ Bạt ngàn cây/ Bạt ngàn lá/ Bạt ngàn hoa/ Bạt ngàn lời ca - thắm vào vách đá”. Đây không chỉ đơn thuần là cảnh đẹp

giàu màu sắc văn hóa núi rừng tự nhiên miền sơn cước mà còn mang một thông điệp về sự hiểm trở rất khó khăn cho việc tuần tra, kiểm soát, giám sát sự thông thương thương mại và bảo vệ an ninh quốc gia nơi cửa khẩu quốc tế này. Sự kể, tả kiệm lời mà ảnh hình rõ nét: Tân Thanh *bạt ngàn cây* tức là rừng, *bát ngàn lá* là rừng rậm rạp, *bạt ngàn hoa* là cảnh đẹp biên giới, *bạt ngàn lời ca* là đồng vui, tấp nập, *thắm vào vách đá* là núi rừng hiểm trở... Đó là vị trí, địa bàn hoạt động hiện hữu của bộ đội Biên phòng cửa khẩu Tân Thanh.

“Người lính áo xanh” hy sinh anh dũng trên đường làm nhiệm vụ, nhân dân quanh vùng vừa căm hận kẻ phạm pháp hung bạo,

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 298-08/2018



Trên đường tuần tra

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG

vừa đau đớn thương tiếc Anh vô cùng. Sự xúc động của lòng người đã thấm vào đất trời vũ trụ bao la: *“Mưa chảy trong lòng người/ Mưa thấm trong lòng người/ Mưa tràn ngập núi đồi/ Anh ra đi rồi - để bao nuối tiếc”*.

Quân đội, đồng đội, gia đình, nhân dân thương tiếc, ca ngợi nhân cách và bản chất sống tốt đẹp: *“Anh!/ Người lính áo xanh/ Thật thà chất phác/ Trước cái ác/ Chẳng làm ngo/ Nguy hiểm từng giờ/ Anh đâu có sợ”*. Nơi cửa khẩu biên cương nước ta nói chung, cửa khẩu quốc tế Tân Thanh nói riêng, bộ đội Biên phòng phải luôn bảo vệ cương vực từng tấc đất, bảo vệ an ninh quốc gia từng giờ từng phút, phải thường xuyên đấu tranh với những phần tử buôn lậu hàng hóa, buôn bán ma túy, buôn bán người, buôn tiền giả, v.v... Chúng có nhiều âm mưu thâm độc để chống lại cán bộ chiến sĩ Công an, Biên phòng, Thuế vụ,

Hải quan khi thực thi công vụ. Dù chúng có thâm độc, tàn ác đến đâu các anh vẫn kiên quyết đấu tranh bảo vệ nhân dân, bảo vệ đất nước, quyết không chùn bước. Bộ đội Biên phòng còn đi sát dân, giúp dân phát triển kinh tế, văn hóa xã hội nơi đơn vị đóng quân, được dân mến dân thương.

Khổ thơ cuối, nhà thơ điểm tả về lễ truy điệu và lễ an táng một liệt sĩ Biên phòng: *“Bạt ngàn hương/ Bạt ngàn hoa/ Bạt ngàn lời ca - cầu nguyện/ Bạt ngàn câu chuyện - ngợi ca anh/ Oí! Người lính áo xanh”*. Điệp đến bốn lần từ “bạt ngàn” để tạo điểm nhấn về lòng dân thương tiếc người chiến sĩ đến vô bờ.

Bài thơ tự do của nhà thơ Phạm Chiến kiệm lời, sáng ý kín tình, có ý ngoài con chữ và cũng đặc trưng cho hương sắc thơ đương đại miền Xứ Lạng nên thơ.

THẺ LỆ CUỘC VẬN ĐỘNG

Sáng tác ca khúc về biển xanh quê hương

(Kèm theo Quyết định số 1710/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. Mục đích cuộc vận động

- Vận động các nhạc sĩ chuyên nghiệp và không chuyên sáng tác các ca khúc mới giàu tính nghệ thuật, có nội dung và ý nghĩa sâu sắc phục vụ sự nghiệp quản lý, bảo vệ, phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền biển, đảo trong mọi tầng lớp nhân dân và thông qua những ca khúc ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên, con người vùng biển, đảo, nâng cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

- Tăng cường và đa dạng các hình thức tuyên truyền trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Cuộc vận động sáng tác được triển khai rộng rãi, đảm bảo tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, thu hút được đông đảo đối tượng tham gia.

II. Đối tượng tham gia

1. Cuộc vận động sáng tác kêu gọi tất cả các nhạc sĩ chuyên nghiệp và không chuyên, những người yêu thích sáng tác âm nhạc, mọi công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc, học tập, lao động trong và ngoài nước; người nước ngoài đang sinh sống, làm việc, học tập, lao động tại Việt Nam.

2. Thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng thẩm định sơ khảo, chung khảo, Ban thư ký không tham gia sáng tác.

III. Yêu cầu tác phẩm tham gia cuộc vận động

1. Quy định về tác phẩm

a) Nội dung

Các tác phẩm tham gia Cuộc vận động tập trung sáng tác vào các chủ đề sau:

- Vị trí, vai trò của biển và hải đảo Việt Nam đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tiềm năng, thế mạnh của biển và hải đảo Việt Nam và vấn đề khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên biển, bảo vệ môi trường sinh thái biển và hải đảo.

- Thực trạng môi trường biển hiện nay và công tác giữ gìn, bảo vệ môi trường biển.

- Sự thích ứng của cư dân ven biển và trên các đảo đối với sự biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

- Những gương điển hình (tập thể, cá nhân) vượt khó, bám biển, dũng cảm bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc.

- Những gương điển hình (tập thể, cá nhân trong nước và nước ngoài) trong phong trào "Hướng về biển đảo Việt Nam", "Đền ơn đáp nghĩa đối với những cán bộ, chiến sĩ, anh hùng hy sinh vì chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam"; phong trào ủng hộ "Quy vì biển, đảo Việt Nam", ủng hộ chiến sĩ bảo vệ biển đảo; thăm hỏi, tặng quà thân nhân các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ giữ gìn biên giới, hải đảo...

- Những mô hình hay, cách làm mới, hiệu quả trong việc khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của biển đảo Việt Nam;

- Truyền thống lịch sử, văn hóa gắn với biển, hải đảo Việt Nam.

b) Thể loại ca khúc

Là sáng tác mới, chưa dự thi ở các cuộc vận động sáng tác khác và không có sự tranh chấp về bản quyền tác phẩm, quyền tác giả. Sau khi tác phẩm dự thi đoạt giải, trường hợp có tranh chấp về quyền tác giả và được cơ quan có thẩm quyền công bố tác phẩm đoạt giải thuộc tác giả khác hoặc có sự đóng góp của đồng tác giả khác, Ban tổ chức sẽ thu hồi giải thưởng.

2. Quy định về hồ sơ

- Các ca khúc tham gia Cuộc vận động sáng tác được thể hiện bằng văn bản, trên khổ giấy A4, dưới tên tác phẩm phải ghi rõ tác giả phần lời và phần nhạc; trường hợp tác phẩm có đồng tác giả thì ghi đầy đủ thông tin của các tác giả (có thể gửi kèm đĩa CD, DVD thu âm tác phẩm dự thi, trên bìa đĩa CD ghi rõ: Tác phẩm tham gia Cuộc vận động sáng tác ca khúc về biển xanh quê hương năm 2018).

- Các tác phẩm tham gia Cuộc vận động sáng tác gồm: *bản ký âm và đĩa thu âm tác phẩm dự thi* (nếu có), Phiếu đăng ký dự thi được cho vào 01 bì thư lớn, dán kín gửi về một trong ba địa chỉ sau: Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, số 83 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Báo Tài nguyên và Môi trường, Lô E2 đường Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Hội Nhạc sỹ Việt Nam, số 51 Trần Hưng Đạo, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội, ngoài bì thư ghi rõ Bài tham gia Cuộc vận động sáng tác ca khúc về biển xanh quê hương năm 2018.

Phiếu đăng ký tham gia Cuộc vận động cần đầy đủ các nội dung như: Tên tác giả đăng ký, nghệ danh (nếu có); ngày, tháng, năm sinh; số chứng minh nhân dân; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên lạc; tên tác phẩm; số lượng tác phẩm.

IV. Giải thưởng

Ban Tổ chức cấp giấy chứng nhận cho các tác giả, ca khúc đạt giải và tiền thưởng kèm theo:

- 01 (một) giải nhất, trị giá: 30.000.000đ;
- 02 (hai) giải nhì, trị giá: 20.000.000đ;
- 03 (ba) giải ba, trị giá: 15.000.000đ;
- 06 (sáu) giải khuyến khích: 10.000.000đ.

V. Sử dụng ca khúc

- Ban tổ chức có quyền sử dụng tất cả các tác phẩm tham gia Cuộc vận động sáng tác của các tác giả để phục vụ công tác tổ chức Cuộc vận động vận động hoặc phục vụ

nhệm vụ chính trị, xã hội, tuyên truyền, xuất bản, sử dụng trong các chương trình văn hóa nghệ thuật hoặc sự kiện chính trị... dưới mọi hình thức. Đối với tác phẩm tham gia Cuộc vận động sáng tác được Ban tổ chức sử dụng dưới hình thức nào đều có sự trao đổi, thỏa thuận giữa bên sử dụng và tác giả với tinh thần ủng hộ và đóng góp cho các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển bền vững và hải đảo Việt Nam.

- Ban Tổ chức không trả lại tác giả những tác phẩm đã gửi tham gia Cuộc vận động sáng tác này.

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm nếu tác phẩm tham gia Cuộc vận động sáng tác gửi qua đường bưu điện không đến được với Ban Tổ chức.

VI. Trách nhiệm của tác giả

Bản quyền ca khúc thuộc về tác giả tham dự Cuộc vận động sáng tác. Tác giả chịu trách nhiệm về quyền tác giả, thuế thu nhập cá nhân, các quyền liên quan theo quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm túc Thể lệ Cuộc vận động sáng tác. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả và bản quyền liên quan. Ban Tổ chức sẽ thu hồi giải thưởng và giấy chứng nhận khi phát hiện vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc nộp ca khúc tham dự cuộc vận động sáng tác khẳng định tác giả đã chấp thuận Thể lệ Cuộc vận động sáng tác và chuyển giao quyền sử dụng tác phẩm cho Ban Tổ chức Cuộc vận động sáng tác.

VII. Thời gian, nơi nhận và tổng kết lễ trao giải

Thời gian nhận ca khúc tham gia cuộc vận động sáng tác: Từ ngày 01 tháng 6 năm 2018 đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2018 (theo dấu bưu điện), ngoài phong bì thư ghi Ca khúc tham dự Cuộc vận động sáng tác ca khúc về biển xanh quê hương năm 2018.

Nơi nhận ca khúc tham gia cuộc vận động: (tác giả gửi về một trong ba địa chỉ sau):

- Hội Nhạc sĩ Việt Nam, số 51 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, số 83 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường, Tòa nhà Báo Tài nguyên và Môi trường, đường Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; số điện thoại: 0888 627 6688, số máy lẻ 555 (Ông Trần Văn Thanh).

Bộ Tài Nguyên và Môi trường sẽ công bố kết quả Cuộc vận động sáng tác trong Lễ tổng kết và trao giải thưởng (dự kiến tổ chức Gala trao giải). Ban Tổ chức Cuộc vận động sáng tác ca khúc về biển xanh quê hương đề xuất cho các Ca khúc tiêu biểu tham gia công diễn (dự kiến vào tháng 10 năm 2018) tại Hà Nội.

Mọi tổ chức cá nhân quan tâm đến Cuộc vận động sáng tác ca khúc về biển đảo quê hương có thể tìm hiểu trên Cổng thông tin điện tử Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam <http://vasi.gov.vn>, Trang thông tin điện tử Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường <http://monrenews.gov.vn> hoặc Cổng thông tin điện tử Hội Nhạc sĩ Việt Nam www.vnmusic.com.vn/.

THẺ LỆ

Cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn - "Thành phố hoa Đào"

*(Ban hành theo kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 9 tháng 5 năm 2018
của UBND thành phố Lạng Sơn)*

Điều 1. Mục đích cuộc thi

Nhằm tuyển chọn những sáng tác mới về thành phố Lạng Sơn để sử dụng trong các hoạt động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của thành phố; góp phần quảng bá hình ảnh thành phố Lạng Sơn đến với bạn bè trong và ngoài nước.

Điều 2. Đối tượng dự thi

- Công dân Việt Nam ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài; người nước ngoài đang học tập, công tác tại Việt Nam; các tổ chức trong và ngoài nước đều có quyền tham gia cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn.

- Khuyến khích các nhạc sỹ chuyên nghiệp và không chuyên trong tỉnh, ngoài tỉnh, kiều bào ở nước ngoài tham gia.

- Thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng thẩm định, Tổ thư ký không được dự thi.

Điều 3. Chủ đề cuộc thi

Cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn - "Thành phố hoa Đào", với các nội dung:

- Phản ánh những thành tựu to lớn mà Đảng bộ và nhân dân thành phố Lạng Sơn nỗ lực phấn đấu đạt được trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc biệt những thành tựu trong thời kỳ đổi mới.

- Phản ánh được bản sắc văn hóa của các dân tộc anh em đang chung sống trên quê hương thành phố Lạng Sơn.

- Ngợi ca quê hương, thiên nhiên, con người, tiềm năng, thể mạnh của thành phố Lạng Sơn.

- Ưu tiên các nhạc sỹ tìm tòi, sáng tạo những ý tưởng mới trong cấu trúc ca từ, phương pháp thể hiện, các bài hát gắn với hình ảnh hoa đào, loài hoa đặc trưng của Xứ Lạng.

Điều 4. Thời gian dự thi

- Ban Tổ chức nhận tác phẩm dự thi từ ngày 15/5/2018 đến hết ngày 30/9/2018 (thời hạn nhận bài dự thi căn cứ theo dấu bưu điện).

- Tổ chức xét thưởng: Đầu tháng 10/2018.

- Tổ chức tổng kết trao thưởng: Dự kiến giữa tháng 10/2018 (thời gian, địa điểm cụ thể Ban Tổ chức sẽ thông báo sau).

Điều 5. Yêu cầu đối với các tác phẩm dự thi

- Không giới hạn số lượng tác phẩm dự thi của các tác giả.

- Nội dung tác phẩm theo đúng chủ đề được quy định trong thẻ lệ này.

- Tác phẩm được sáng tác bằng tiếng Việt, đánh vi tính hoặc chép tay rõ ràng trên khổ giấy A4 đã được thu âm vào đĩa CD hoặc VCD, DVD.

- Khuyến khích các tác phẩm đã dàn dựng để nâng cao hiệu quả của sản phẩm âm nhạc.
- Tác phẩm dự thi ghi rõ, họ tên, bút danh; địa chỉ, số điện thoại, tất cả bỏ trong phong bì dán kín ghi rõ: Bài dự thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn.

- Các tác phẩm hợp lệ là những sáng tác chưa được công bố dưới bất kỳ hình thức nào, không có tranh chấp bản quyền. Nếu phát hiện tác phẩm được giải mà vi phạm Luật Bản quyền, Ban Tổ chức sẽ xem xét để thu hồi giải thưởng và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Những tác phẩm được giải thuộc quyền sử dụng của UBND thành phố Lạng Sơn; UBND thành phố có quyền sử dụng tác phẩm để phục vụ các hoạt động tuyên truyền dưới mọi hình thức khi thấy phù hợp. Những tác phẩm không đạt giải, Ban Tổ chức không trả lại tác giả.

Điều 6. Phương pháp chấm điểm

- Ban Thư ký sẽ loại những tác phẩm gửi đến không đúng quy định của Ban Tổ chức (những tác phẩm này nếu có sẽ được Ban Tổ chức thông báo đến tác giả).

- Nguyên tắc chấm xét thường: Bộ phiếu kín độc lập từng thành viên Hội đồng thẩm định. Điểm của từng tác phẩm là điểm trung bình cộng điểm của các thành viên trong Hội đồng thẩm định (quy chế chấm giải do Ban Tổ chức cuộc thi quy định).

Điều 7. Cơ cấu giải thưởng và mức thưởng

- 01 giải Nhất: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng);

- 01 giải Nhì: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

- 02 giải Ba, mỗi giải 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

- 05 giải Khuyến khích, mỗi giải 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng);

Các giải thưởng sẽ kèm theo Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức cuộc thi.

Điều 8. Hội đồng thẩm định

Ban Tổ chức sẽ thành lập Hội đồng thẩm định để tuyển chọn các tác phẩm dự thi, thành phần mời các nhạc sỹ, nhà chuyên môn có uy tín tham gia.

Điều 9. Trách nhiệm của tác giả

- Thực hiện đúng thể lệ cuộc thi, việc tác giả gửi tác phẩm dự thi coi như chấp thuận mọi quy định trong thể lệ cuộc thi.

- Chịu trách nhiệm về quyền tác giả và quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Địa điểm nhận tác phẩm dự thi

Bài dự thi được gửi theo 01 trong 02 cách sau:

- Cách 1: Gửi theo đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp đến địa chỉ: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Lạng Sơn, số 30 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Điện thoại: 0205. 3712.150 hoặc 0985.512.006.

- Cách 2: Bài dự thi gửi và địa chỉ Email: phongvhttpls@gmail.com.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày được công bố. Việc sửa đổi, bổ sung chỉ được thực hiện khi có văn bản của Ban Tổ chức cuộc thi.

Ban Tổ chức cuộc thi sáng tác ca khúc về thành phố Lạng Sơn trân trọng nhận được sự hưởng ứng và tham gia của đông đảo các tác giả, các nhạc sỹ chuyên và không chuyên./.

BAN TỔ CHỨC

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Từ ngày 24/07 đến 26/07/2018, tại Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ Báo chí, Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp với Hội Nhà báo Lạng Sơn tổ chức tập huấn “Ảnh minh họa cho báo chí”. Tham gia lớp tập huấn có 15 học viên là phóng viên đến từ các cơ quan báo chí tại địa phương (Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và truyền hình, Tạp chí VNXL). Tại lớp tập huấn, các học viên đã được giảng viên của hội Nhà báo Việt Nam, Nhà báo Nguyễn Tiến Dũng, Phó trưởng Ban



bạn đọc Báo Đại đoàn kết đã truyền đạt những kinh nghiệm về sử dụng “Ảnh minh họa” cho báo chí. Sau hai ngày học tập tại lớp và một buổi thực tế chụp ảnh tại Mẫu Sơn, các học viên đã nghiêm túc tham gia đầy đủ và nâng cao kiến thức chuyên môn về sử dụng “Ảnh minh họa” cho báo chí, cũng như các kỹ năng chụp ảnh, photoshop, lên ý tưởng và biên tập ảnh. Buổi tập huấn đã kết thúc thành công tốt đẹp, Ban tổ chức đã trao giấy chứng nhận cho 15 học viên.

NGỌC HẰNG

2. Ngày 24/7/2018, tại Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, Câu lạc bộ Thơ Xứ Lạng tổ chức tọa đàm nhân dịp kỷ niệm 71 năm ngày Thương binh liệt sỹ. Đến dự có đại diện Văn phòng Hội VHNT, hội viên Câu lạc bộ Thơ Xứ Lạng; hội viên Câu lạc bộ Thơ Thành phố. Với chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”, các thành viên Câu lạc bộ đã trình



bày những tác phẩm thơ, gửi gắm lòng biết ơn sâu sắc với những chiến sỹ cách mạng đã hy sinh xương máu vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Đây là hoạt động thiết thực có ý nghĩa sâu sắc của Câu lạc bộ Thơ Xứ Lạng.

ĐOÀN DIỄN

3. Ngày 25/7/2018, tại Hội trường Nhà khách Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Vụ Thông tin Báo chí, Bộ Ngoại giao tổ chức Hội nghị tập huấn Công tác thông tin đối ngoại năm 2018. Tới dự có đại diện lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại của tỉnh, đại diện lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác đối ngoại, người phát ngôn của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; đại diện lãnh đạo Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng; lãnh đạo UBND, phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố; lãnh đạo và phóng viên các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh... Tại hội nghị, các học viên đã được nghe đồng chí Nguyễn Phương Trà – Phó Vụ trưởng Vụ Thông tin Báo chí, Bộ Ngoại giao trình bày về nghiệp vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; Kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; trả lời phỏng vấn báo chí và xử lý khủng hoảng truyền thông. Cũng trong chương trình tập huấn, người phát ngôn của Bộ Ngoại giao thông tin tới các học viên về tình hình thế giới và khu vực hiện nay; quan hệ đối ngoại giữa Việt Nam với các nước; chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng và Nhà nước ta về

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ Lạng

công tác thông tin đối ngoại. Với những thông tin bổ ích, thiết thực, hội nghị đã trang bị kiến thức, kỹ năng cơ bản cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ phụ trách công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

HOÀNG HƯƠNG

4. Từ ngày 27 đến 29/7/2018, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã tổ chức chuyến đi thực tế sáng tác tại các đồn Biên phòng Pò Mã, Bình Nghi huyện Tràng Định và đồn Biên phòng Tân Thanh huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn. Đoàn thực tế gồm mười tác giả văn nghệ sỹ thuộc các chi hội Thơ, Văn



xuôi, Nhiếp ảnh. Tại đây, các tác giả đã thâm nhập thực tế tìm hiểu cuộc sống lao động học tập và rèn luyện của người lính; công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới Quốc gia của đơn vị. Cũng trong khuôn khổ chuyến đi, cán bộ Hội và các tác giả đã có buổi giao lưu văn nghệ, trình diễn tác phẩm, tặng sách báo, tạp chí cho các chiến sĩ đồn biên phòng. Đây là đợt thực tế sáng tác do Hội VHNT phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức nhằm tạo điều kiện cho hội viên thực tế sáng tác về đề tài Biên phòng nhân dịp kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng và 30 năm ngày Biên phòng toàn dân, qua đó góp phần xây dựng, củng cố mối quan hệ gắn kết giữa Hội viên Hội VHNT Lạng Sơn với các đơn vị lực lượng vũ trang trong tỉnh.

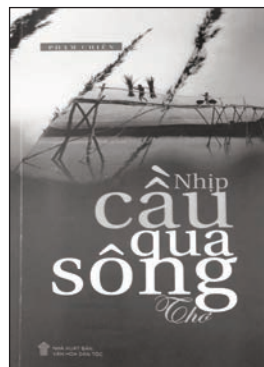
LÝ SÁNG

VĂN NGHỆ

xứ Lạng-số 298-08/2018

GIỚI THIỆU SÁCH

Tập thơ “Nhịp cầu qua sông” của tác giả Phạm Chiến



Nhịp cầu qua sông - Tập sách khổ 12 x 20,5cm với 95 trang được Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn kết hợp với Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc in và nộp lưu chiểu quý IV năm 2017.

Tập thơ gồm 60 bài, được tác giả thể hiện với những cung bậc tình cảm khác nhau: Khi sâu lắng,

thiết tha thương nhớ về miền quê mà một thời tác giả chôn sâu bao kỷ niệm thời thơ ấu như những bài: *Quê hương; Về quê; Đường làng; Cầu ao...* Khi nhẹ nhàng, êm dịu mà không kém phần sâu sắc như: *Mộng mơ áo trắng; Hoa tím đầu rôi; Con gái; Tương tư...* Một số bài tác giả dành để nói về tình cảm gia đình: *Câu Sli của mẹ; Nhớ con; Nhìn con; Về thăm mộ mẹ; Con gái...*

Đến với tập thơ Nhịp cầu qua sông, ta cảm nhận được những âm hưởng dịu dàng, uyển chuyển, tình yêu đôi lứa hòa quyện trong tình yêu quê hương:

“Cùng anh/ Xuống chợ hội xuân/ Đường xa như thế/ Rất gần em ơi”.

(Xuống chợ hội xuân)

Cũng có những bài phẳng phát hương vị mặn nồng của tình yêu đôi lứa:

“Giá mà mình chẳng quen nhau/ Thì đâu đến nỗi phải đau đầu lòng/ Để rồi đêm nhớ ngày mong/ Giăng tơ con nhện tháng năm mỗi mòn”

(Giá mà)

Trong thơ Phạm Chiến, tình cảm gia đình được khắc họa từ góc nhìn chung - góc nhìn hình tượng:

“Mẹ ơi!/ Bao tháng, bao ngày/ Gom mưa, buộc gió/ Hao gày vàng trắng”

(Về thăm mộ mẹ)

Thơ Phạm Chiến nhẹ nhàng mà giàu sức biểu cảm. Để cảm nhận được những âm hưởng đặc trưng trong thơ ông, mời các bạn tìm đọc tập thơ **Nhịp cầu qua sông**.

NGUYỄN KHẮC ÂN



Có nợ

Hai người bạn trò chuyện sau mười lăm năm không gặp:

- Đã lâu không gặp em, hình như anh có duyên mà không có nợ với em!
- Có nợ chứ!
- Có nợ thế nào?
- Hồi em bán quán rượu anh còn nợ em mấy trăm ngàn chưa trả đâu đấy!

RÚC RÍCH

Nụ cười chồng vợ

- Em ơi! Chủ nhật tuần trước anh ở nhà trông con cho em đi hội chợ. Tuần này, em ở nhà trông con để anh đi...
- Được, em đồng ý...
- Cảm ơn em!
- Em chưa nói hết, em đồng ý để anh đi giặt chăn, màn, quần áo!

PHẠM THÀNH

Lo xa

- Tèo này, nếu bây giờ có một con vịt quay, con sẽ ăn bộ phận nào trước?
- Dạ con sẽ ăn chân, đùi và cánh trước mẹ ạ.

Tai ương

*Ra đường gặp lăm tai ương
Tóc xanh, tóc tím lẩn đường xe lao
Vượt đèn đỏ phóng đảo chao
Đầu trần, "lấy lửa" nhất tao nhì giò
Cảnh sát đuổi... chạy chết thôi
Đến khi bị bắt... điện người "bảo kê"
Đã bao thương tật thảm thê
Đã bao cái chết nã nề tang thương*

*Ra đường còn lăm tai ương
Vía hè là chốn "thiên đường" bán mua
Xây nhà... vật liệu để bừa
Cưới xin "bành trướng" rạp đưa giữa đường
Nhọ nhem quảng cáo đầy tường
"Rộn ràng" chó chạy ra đường sủa vang
Mong sao trật tự an toàn!*

VŨ NGỌC MAI

- Tại sao vậy con?
- Dạ! Con phải ăn mấy cái chân, cánh để nó không chạy được nữa. Sau đó con mới yên tâm ăn hết cả con ạ.

VĂN KHOA

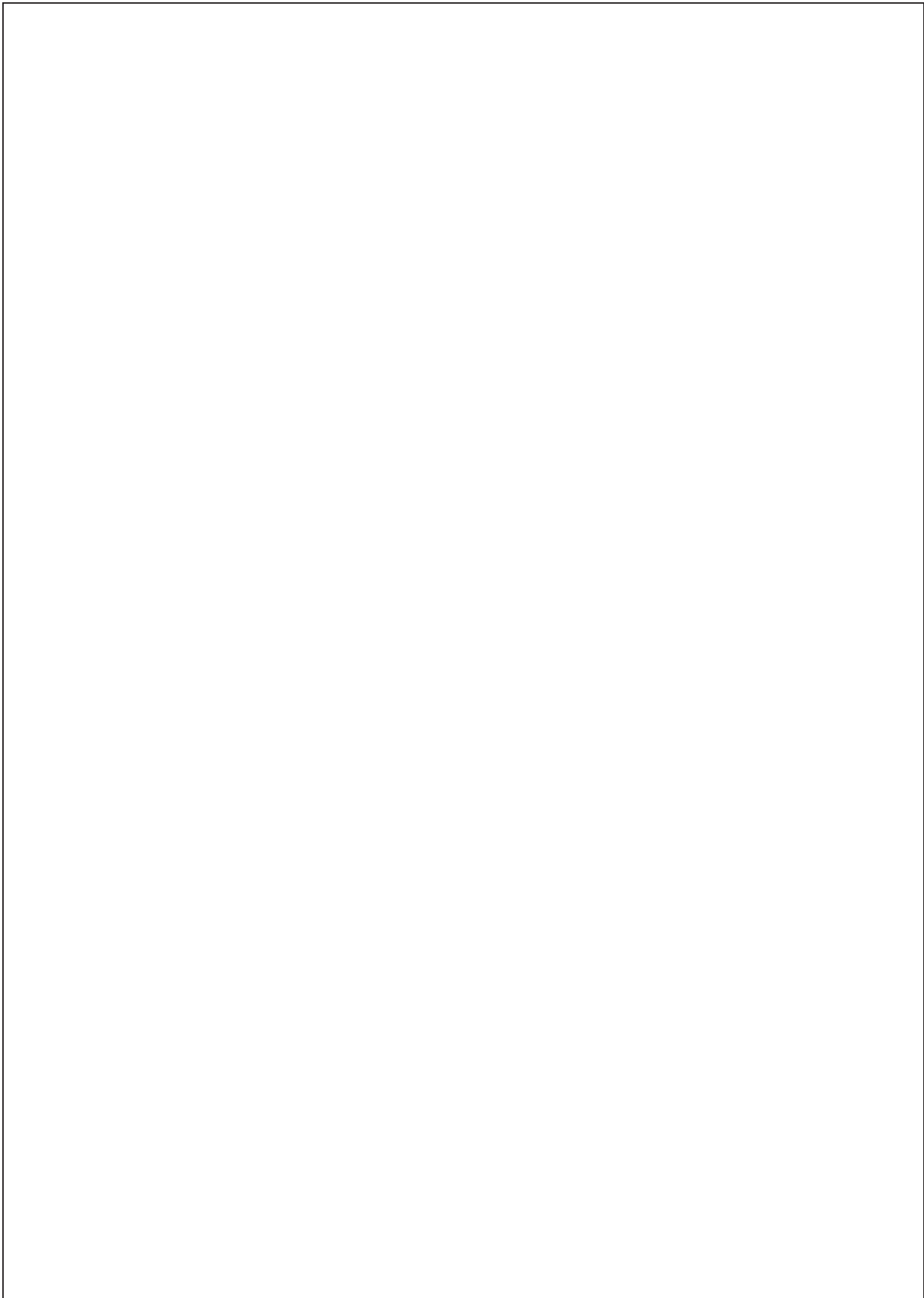
Trả đũa

- Anh chồng đi nhậu về hỏi vợ:
- Cơm của tôi đâu bà?
 - Cơm của anh ở đâu tôi làm sao mà biết.
 - Tại sao bà không để phần cơm cho tôi?
 - Nhiều lần anh say rượu chửi vợ, đánh con tàn nhẫn, tôi nói thì anh bảo hỏi chai rượu. Bây giờ anh thử đi hỏi nồi cơm xem, tôi biết đâu được.

BỤT CƯỜI

VĂN NGHỆ

Số 298-08/2018 - xứ lạ



HỘ THƯ